

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

LIÊU VĂN HIỀN

**DẠY HỌC ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ CHO SINH VIÊN
CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC
Khóa 5 (2015 - 2017)**

Hà Nội, 2017

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

LIÊU VĂN HIỀN

**DẠY HỌC ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ CHO SINH VIÊN
CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU**

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc

Mã số: 60140111

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

PGS.TS TRẦN HOÀNG TIẾN

Hà Nội, 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa có ai công bố tại bất cứ công trình nào. Nếu sai với lời cam đoan, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2017

Tác giả

Liêu Văn Hiền

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BGH	: Ban giám hiệu
CD	: Cao đẳng
CDSP	: Cao đẳng Sư phạm
ĐH	: Đại học
ĐHSP	: Đại học Sư phạm
ĐHSPAN	: Đại học Sư phạm Âm nhạc
ĐHSPMN	: Đại học Sư phạm Mầm non
ĐHSPNTTW	: Đại học sư phạm nghệ thuật trung ương
GS	: Giáo sư
HCM	: Hồ Chí Minh
HVAN	: Học viện Âm nhạc
HVANQG VN	: Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam
LL&PPDHAN	: Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc
NSUT	: Nghệ sĩ ưu tú
Nxb	: Nhà xuất bản
NVTp.HCM	: Nhạc viện thành phố Hồ Chí Minh
PL	: Phụ lục
PGS	: Phó giáo sư
PTTH	: Phổ thông trung học
QĐ	: Quyết định
SPAN	: Sư phạm Âm nhạc
SV	: Sinh viên
TH	: Tiểu học
THCS	: Trung học cơ sở
ThS	: Thạc sĩ
tr.	: trang
TS	: Tiến sĩ
TSKH	: Tiến sĩ khoa học
TW	: Trung ương
VHNT	: Văn hóa nghệ thuật

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: VAI TRÒ ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ TRONG DẠY HỌC NGÀNH MẦM NON TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU	6
1.1. Khái niệm dạy học và đàn phím điện tử	6
1.1.1. Dạy và học.....	6
1.1.2. Dạy học đàn phím điện tử	10
1.2. Mô tả chương trình Cao đẳng giáo dục Mầm non	12
1.2.1. Khái quát trường Đại học Bạc Liêu	13
1.2.2. Mục tiêu đào tạo Cao đẳng giáo dục Mầm non	15
1.3. Đàn phím điện tử trong dạy học âm nhạc Cao đẳng Mầm non	20
1.3.1. Học phần đàn phím điện tử	20
1.3.2. Đề cương chi tiết	21
1.4. Thực trạng dạy học.....	24
1.4.1. Cấu trúc bài giảng	25
1.4.2. Quá trình học đàn phím điện tử của sinh viên	35
Tiểu kết.....	38
Chương 2: GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG SỬ DỤNG ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ CHO SINH VIÊN CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON	40
2.1. Tăng cường tích hợp bài kỹ thuật, tác phẩm dạy học đàn phím điện tử.....	40
2.1.1. Phát triển thể tay, ngón tay trong gam, hợp âm, bài luyện Hanon ...	41
2.1.2. Những dạng kỹ thuật cơ bản	49
2.1.3. Tác phẩm.....	58
2.2. Phương pháp đệm hát.....	64
2.2.1. Mở đầu	64

2.2.2. Đạo giữa	67
2.2.3. Kết	69
2.3. Nâng cao quá trình tự học, rèn luyện kỹ năng đàn phím điện tử	71
2.3.1. Quá trình tự học	71
2.3.2. Rèn luyện các kỹ năng	75
2.4. Thực nghiệm sư phạm	79
2.4.1. Mục đích thực nghiệm	79
2.4.2. Đối tượng thực nghiệm	79
2.4.3. Nội dung thực nghiệm	79
2.4.4. Thời gian thực nghiệm	79
2.4.5. Tiến hành thực nghiệm	79
2.4.6. Kết quả thực nghiệm	83
Tiểu kết	88
KẾT LUẬN	91
TÀI LIỆU THAM KHẢO	93
PHỤ LỤC	98

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Trường Đại học Bạc Liêu, một trung tâm đào tạo lớn ở tỉnh Bạc Liêu và khu vực bán đảo Cà Mau, phía cực Nam đất nước Việt Nam. Sau khi được Bộ Giáo dục và Đào tạo (BGD và ĐT) công nhận trường đại học (2006), trường ĐH Bạc Liêu đang tích cực phát triển nhanh, nhằm đáp ứng những yêu cầu, mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Trong đào tạo của trường có ngành Giáo Dục Mầm non trình độ cao đẳng, mặc dù có những cố gắng, tuy vậy còn gặp khó khăn như:

- Chương trình đào tạo chưa chú trọng đến rèn luyện, nâng cao kỹ thuật của SV học đàn phím điện tử (gọi chung là đàn electronic Keyboard).
- Trường đã xây dựng đề cương chi tiết, học phần môn đàn phím điện tử để dạy học cho sinh viên (SV) Cao đẳng Giáo dục Mầm non. Tuy vậy, qua thực tế cần đến những giải pháp cụ thể, trọng tâm vào dạy và học nhằm tạo hiệu quả về chất lượng đầu ra của SV sau khi ra trường có thể sử dụng đàn phím điện tử vào dạy âm nhạc, các hoạt động âm nhạc, đồng thời tham gia vào nhiều chương trình ca - múa - nhạc do trường, địa phương tổ chức. Do đó, đàn phím điện tử có tầm quan trọng trong chương trình đào tạo CĐ giáo dục Mầm non.

Trong suốt quá trình giảng dạy đàn phím điện tử, đồng thời là người thường xuyên hướng dẫn SV đi thực tập sư phạm ở các trường Mẫu giáo trong tỉnh Bạc Liêu, người viết luận văn nhận thấy:

- Các trường Mầm non tại tỉnh Bạc Liêu (và khu vực bán đảo Cà Mau) còn hạn chế trong sử dụng đàn phím điện tử, xuất phát từ tình trạng trong giờ âm nhạc và hoạt động âm nhạc, cô giáo dạy cho các trẻ Mầm non hát theo nhạc từ máy cát sét (CD, DVD), làm cho trẻ Mầm non mất đi tính sinh động, phong phú, bài học thiếu sức hấp dẫn, lôi cuốn các cháu mẫu giáo.

- Đàn phím điện tử là nhạc khí hiện đại, ứng dụng và tích hợp nhiều công nghệ kỹ thuật số tiên tiến, do đó có nhiều lợi thế trong các hoạt động, tổ chức nghệ thuật ngoài xã hội. Với trường ĐH Bạc Liêu, cơ sở đào tạo giáo viên CĐ giáo dục Mầm non cần quan tâm đúng mức đối tượng là SV đang học đàn phím điện tử, từ quá trình học tập rèn luyện, trau dồi kỹ năng, kỹ xảo đàn phím điện tử đến nâng cao chất lượng dạy học, trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng sử dụng đàn để SV sau khi ra trường trở thành cô giáo có trình độ chuyên môn tốt, góp phần tích cực trong giáo dục nhân cách trẻ Mầm non tại tỉnh Bạc Liêu và khu vực bán đảo Cà Mau.

Qua trực tiếp giảng dạy các học phần âm nhạc cho SV ngành CĐ giáo dục MN tại trường ĐH Bạc Liêu, thực tế chỉ rõ:

- Cần thiết phải trang bị hệ thống kiến thức, kỹ năng biểu diễn đàn phím điện tử trong chương trình đào tạo CĐ giáo dục MN.

- Đây là nhiệm vụ quan trọng trong định hướng, phát triển lâu dài, đảm bảo SV thành thạo sử dụng đàn phím điện tử, đáp ứng nhiều loại hình hoạt động nghệ thuật từ dạy hát, nhạc cho trẻ Mầm non đến đệm hát các chương trình ngoại khóa, liên hoan văn hóa, văn nghệ...

Từ những lý do trên, người viết chọn đề tài luận văn cao học chuyên ngành LL&PPDHAN: ***Dạy học Đàn phím điện tử cho sinh viên Cao đẳng giáo dục Mầm non, trường Đại học Bạc Liêu.***

Với mong muốn đề tài sau khi hoàn thành sẽ trở thành công trình khoa học đáp ứng thực tiễn đào tạo sinh viên CĐ giáo dục MN ở trường ĐH Bạc Liêu, đồng thời là tài liệu hữu ích cho đội ngũ giáo viên tại các trường Mầm non ở thành phố Bạc Liêu.

2. Lịch sử nghiên cứu

Trong suốt hàng chục năm qua, có nhiều công trình nghiên cứu, tài liệu hướng dẫn, giáo trình giảng dạy đàn phím điện tử như sau:

- *Hướng dẫn dạy và học đàn organ (tập 1,2)* (2002) của PGS.NSUT. Xuân Tứ, do Nxb Âm nhạc phát hành. Trong hai tập, tác giả biên soạn, sáng tác và đưa ra nhiều bài luyện ngón, tác phẩm với nhiều trình độ khác nhau, giúp người học chủ động luyện tập, biểu diễn. Nội dung viết phù hợp với người bắt đầu học và ứng dụng các phương pháp để rèn luyện, nâng cao kỹ thuật đàn phím điện tử.

- *Phương pháp dạy và học đàn phím điện tử (tập I, II)* (2004) do Nxb Đại học Sư phạm phát hành, PGS.NSUT. Xuân Tứ biên soạn. Trong đó, đề cập hệ thống, phương pháp dạy và học đàn phím điện tử như: luyện kỹ thuật qua gam, hợp âm rải, hợp âm cùng nhiều bài luyện ngón (Etude) và tác phẩm do chính tác giả và nhiều nhạc sĩ trong, ngoài nước sáng tác, chuyển soạn cho đàn phím điện tử diễn tấu.

Ngoài ra nhiều cuốn sách nhạc như:

- *Lý thuyết và thực hành trên đàn organ (tập 1,2,3,4,5,6,7)* (2006), do Nxb Âm nhạc phát hành, tác giả: Ngô Ngọc Thắng. Đây là tập sách nhạc gồm nhiều ca khúc nổi tiếng trong nước và quốc tế được chuyển soạn sang đàn phím điện tử. Sách phù hợp với đối tượng học không chuyên nghiệp, thiếu nhi và các trung tâm âm nhạc phổ thông.

- *Phương pháp học đàn organ keyboard (tập 1, 2)* của hai tác giả Lê Vũ, Quang Đạt, do Nxb Trẻ, Tp.HCM phát hành năm 2013. Sách giới thiệu các bài hát, cách học cho nhiều đối tượng khác nhau.

- Đề tài nghiên cứu của Lại Thị Phương Thảo giảng viên trường ĐHSP nghệ thuật TW: *Biên soạn phần đệm không dùng bộ đệm tự động một số bài hát THCS lớp 6 cho đàn ORGAN năm thứ 3 - Hệ CĐ trường ĐHSP Nghệ thuật TW*.

Riêng về tài liệu, giáo trình dạy và học đàn phím điện tử dành cho SVCD giáo dục MN tại trường ĐH Bạc Liêu chưa có tác giả nào nghiên cứu. Đây là đề tài mới, không trùng lặp với các công trình xuất bản trước đó.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở lí luận và thực tiễn, luận văn nhằm mục đích:

- Đánh giá, phân tích thực trạng dạy học đàn phím điện tử ngành CD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu, từ đó đề ra những giải pháp rèn luyện kỹ năng sử dụng đàn phím điện tử.

- Đề xuất những điều chỉnh, bổ sung và nâng cao phương pháp dạy học đàn phím điện tử, trong đó chú trọng đến xây dựng hệ thống gam, bài luyện ngón, bài kỹ thuật (Etude) và tác phẩm đàn phím điện tử dành cho SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu. Từ đó nêu phương pháp đệm hát và tổ chức thực nghiệm sư phạm nhằm đánh giá kết quả các giải pháp của luận văn.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Đánh giá tổng quát thực trạng dạy học đàn phím điện tử trong chương trình đào tạo CD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu.

- Nêu rõ quá trình dạy học đàn phím điện tử của giảng viên, SV ngành CD giáo dục MN, trường ĐH Bạc Liêu.

- Đưa ra những giải pháp rèn luyện kỹ năng sử dụng đàn phím điện tử, kết hợp thực nghiệm sư phạm để xem xét, đánh giá hiệu quả những nội dung đổi mới, nâng cao dạy học đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

- SV ngành CD giáo dục mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu.

- Đề cương chi tiết, bài giảng trong dạy học đàn phím điện tử.

- Hệ thống các giải pháp về nâng cao, hoàn chỉnh giáo án, quá trình dạy và học đàn phím điện tử của giảng viên, SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Chương trình giảng dạy đàn phím điện tử trình độ CĐ giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu.
- Quy trình dạy và học đàn phím điện tử của giảng viên, SVCD giáo dục MN, trường ĐH Bạc Liêu.
- Quá trình tự học, rèn luyện đàn phím điện tử của SVCD giáo dục MN, trường ĐH Bạc Liêu.

5. Phương pháp nghiên cứu

- Phân tích, tổng hợp tài liệu liên quan đến đề tài.
- Phương pháp đánh giá, kiểm tra trong dạy và học đàn phím điện tử.
- Phương pháp thực nghiệm sư phạm.

6. Những đóng góp của luận văn

- Xác định vai trò, tầm quan trọng của đàn phím điện tử trong đào tạo giáo viên Mầm non ở trình độ cao đẳng tại trường ĐH Bạc Liêu.
- Khẳng định tính đa mục đích trong sử dụng đàn phím điện tử tại các trường Mầm non ở thành phố Bạc Liêu và khu vực bán đảo Cà Mau.
- Đưa ra những giải pháp, đánh giá dạy và học đàn phím điện tử nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm 2 chương:

Chương 1: *Vai trò Đàn phím điện tử trong dạy học ngành Mầm non tại trường đại học Bạc Liêu*

Chương 2: *Giải pháp phát triển kỹ năng sử dụng đàn phím điện tử cho sinh viên Cao đẳng giáo dục Mầm non*

Chương 1

VAI TRÒ ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ TRONG DẠY HỌC NGÀNH MẦM NON TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU

1.1. Khái niệm dạy học và đàn phím điện tử

1.1.1. Dạy và học

Dạy học là một quá trình giáo dục nhận thức chỉ xuất hiện trong đời sống xã hội loài người. Xét về bản chất, dạy học khác với giáo dục ở chỗ: giáo dục luôn vận động hướng đến mục đích (gọi là mục đích của giáo dục) với trình tự logic phát triển. Còn dạy học cụ thể hóa bằng phương tiện, phương pháp (tiếng Anh: *methode*) và có mối quan hệ gắn bó với học chế, học phần, phân thành kỳ học, tiết học, môn học. Tất cả được kiểm tra, đánh giá (định lượng, định tính) theo chu kỳ thời gian nhất định, đồng thời dạy học chuyển tải hệ thống kiến thức khoa học chặt chẽ. Do đó, dạy học là sự kết hợp, tương tác toàn diện giữa hai chủ thể: người dạy và người học. Phạm Viết Vượng nêu khái niệm: “*dạy học là quá trình hoạt động của hai chủ thể, trong đó dưới sự tổ chức, hướng dẫn và điều khiển của giáo viên, học sinh nhận thức lại nền văn minh nhân loại và rèn luyện hình thành kỹ năng hoạt động*” [44, tr.58]

Quá trình dạy học bao gồm nhiều hoạt động của người dạy và người học với mục đích chung là huấn luyện, bồi dưỡng, phát triển ý thức, tinh thần con người, được biểu hiện qua những kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Theo nghĩa tổng quát, dạy học là tiến trình gồm nhiều hệ thống, chức năng cùng gắn bó: kinh nghiệm xã hội, vai trò cá nhân với những nguyên tắc, phương pháp theo từng điều kiện lịch sử, bối cảnh xã hội khác nhau. Có thể dẫn chứng cách dạy học từ thời nhà Nguyễn trở về trước (phong kiến tự chủ) với tục ngữ quen thuộc: *tiên học lễ, hậu học văn* tập trung vào mục đích định hình nhân cách con người theo chuẩn mực: nhân,

lễ, nghĩa, chí, tín. Trong điều kiện xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XXI, quan niệm dạy học đang tiếp cận nhiều phương pháp tiên tiến, hiện đại. Sự tích hợp nhiều thành tố từ hình thức đến nội dung tạo cho quá trình dạy học những quy phạm chặt chẽ, khoa học, thể hiện qua 5 đặc điểm: (1) Học vấn về tri thức tự nhiên, xã hội, con người, khoa học, nghệ thuật, kỹ thuật và phương thức hoạt động sáng tạo. Gọi chung là các lĩnh vực kiến thức nghề nghiệp; (2) Tổ chức hoạt động của người dạy và người học qua các mối quan hệ, hành vi giao tiếp. Mục đích xây dựng, giáo dục qua nhiệm vụ dạy và học đạt hiệu quả; (3) Những nhu cầu dạy và học xuất phát từ đòi hỏi thực tiễn xã hội. Đây là yếu tố hình thành mối quan hệ giữa người dạy và người học, có ảnh hưởng lớn về tâm lý, đạo đức của hai chủ thể. Người dạy có tri thức uyên thâm, nhân cách tốt sẽ tạo động lực học tập mạnh mẽ, ý chí vươn lên của người học và ngược lại; (4) Điều kiện vật chất trong dạy học như: sách, vở, phòng học, môi trường sống (nông thôn, thành thị, núi cao, ven biển), địa điểm dạy học...tất cả đều tác động đến quy trình tổ chức dạy học; (5) Quản lý hoạt động dạy học từ hệ thống tri thức, kỹ năng đánh giá, kiểm tra đến thái độ trong ứng xử, đầu vào, đầu ra sản phẩm đào tạo đều hình thành các phản ứng (tích cực, tiêu cực...) trong toàn bộ quá trình dạy học.

Như vậy, dạy học gồm hai chủ thể (người dạy, người học) cùng đồng đẳng, song hành trong mối quan hệ truyền thụ, tiếp nhận tri thức nhân loại. Tuy vậy, vai trò, chức năng giữa người dạy và người học khác nhau trên nhiều bình diện, từ phương pháp đến hình thức. Do đó phải nêu rõ khái niệm hai hoạt động dạy và học.

- *Người dạy và hoạt động dạy*: trong tiếng Việt có nhiều cách gọi xác định vai trò, vị trí người dạy như: dạy ở trình độ cao đẳng, đại học và sau đại học là giảng viên (Lecturer). Trong các trường phổ thông, dạy nghề sơ

cấp là giáo viên (Teacher). Bên ngoài xã hội gọi chung là thầy (nam giới), cô (nữ giới), còn từ sư phụ (tiếng Hán) chỉ còn giữ trong cụm ngữ: sư phạm, nhà sư phạm. Nguyễn Ngọc Quang nêu khái niệm người dạy: *“là việc giáo viên điều khiển quá trình học sinh chiếm lĩnh khái niệm khoa học, để phát triển và hình thành nhân cách học sinh”* [30, tr.60]. Dẫn giải cụ thể hơn cho thấy người dạy phải đạt các yêu cầu: được đào tạo đúng chuyên ngành từ trình độ sau đại học (dạy ở bậc đại học), có nghiệp vụ sư phạm, nắm vững kiến thức khoa học, hiểu rõ quy luật phát triển tâm sinh lý, ý thức, năng lực của người học để tổ chức hoạt động dạy hiệu quả. Vai trò người dạy quan trọng theo cách hiểu là người chủ đạo, định hướng toàn bộ quá trình dạy học, đồng thời trực tiếp thực hiện, triển khai kế hoạch dạy qua các hình thức khác nhau như: trên lớp, giảng đường, trong phòng thí nghiệm, tiến hành thực nghiệm, khảo sát, thực tế, điền dã, trên sân khấu biểu diễn...

Hoạt động dạy gồm hai chức năng truyền đạt và điều khiển, luôn luôn tương tác và thống nhất với nhau, xuất phát từ lôgic khoa học của khái niệm và lôgic sư phạm tâm lý học lĩnh hội. Từ vị trí chủ thể tổ chức, người dạy hướng dẫn, quyết định chất lượng giáo dục, đảm bảo các nội dung chính sau:

- + Xác định hoạt động dạy hướng đến mục đích người học nắm vững toàn bộ kiến thức với nhận thức biến đổi, liên hệ với thực tiễn thông qua các kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, thực hành. Đồng thời đảm bảo người học phát triển nhân cách, đạo đức và những giá trị nhân sinh khác với ý nghĩa trở thành nguồn lực lao động có ích trong tương lai, phục vụ xã hội, đất nước, tổ quốc.

- + Người dạy có nghĩa vụ vận hành hệ thống kiến thức tác động vào đối tượng học tập bằng những phương pháp sư phạm khác nhau, nhằm hình

thành nhận thức của người học phát triển theo đúng mục đích giáo dục. Trong đó xây dựng nội dung hoạt động dạy để chuyển tải khối lượng kiến thức để người học tiếp thu chủ động, tích cực và hiệu quả.

+ Tiến hành nhiều phương pháp dạy khác nhau, giúp người học nhanh chóng nắm vững kiến thức, triển khai ứng dụng lý thuyết vào thực tiễn qua kiểm nghiệm, đối chứng và thành thạo các kỹ năng thực hiện.

- *Người học và hoạt động học*: ở trình độ đại học, cao đẳng gọi chung là sinh viên (student), trong trường phổ thông, học nghề sơ cấp là học sinh (pupil). Phạm Viết Vượng nêu khái niệm người học: *“là chủ thể của hoạt động học tập, có ý thức, chủ động, tích cực và sáng tạo trong nhận thức và rèn luyện nhân cách”* [44, tr.55]. Còn Nguyễn Ngọc Quang đưa ra quan niệm người học và hoạt động học: *“là quá trình tự giác, tích cực, tự chiếm lĩnh khái niệm khoa học, dưới sự điều khiển sự phạm của giáo viên”* [30, tr.57]. Như vậy, người học cùng hoạt động học là chủ thể của toàn bộ quá trình dạy học với quan điểm: người học là trung tâm tiếp nhận kiến thức. Cụm từ học - tập biểu hiện qua các yếu tố:

+ Nhận thức đúng đắn vai trò, mục đích của học tập nhằm rèn luyện và chủ động sáng tạo, tiếp thu kiến thức.

+ Người học là đối tượng của hệ thống tri thức, tiếp nhận và biến đổi kiến thức từ người dạy thành kiến thức bản thân, cụ thể hóa qua hoạt động và thực tiễn.

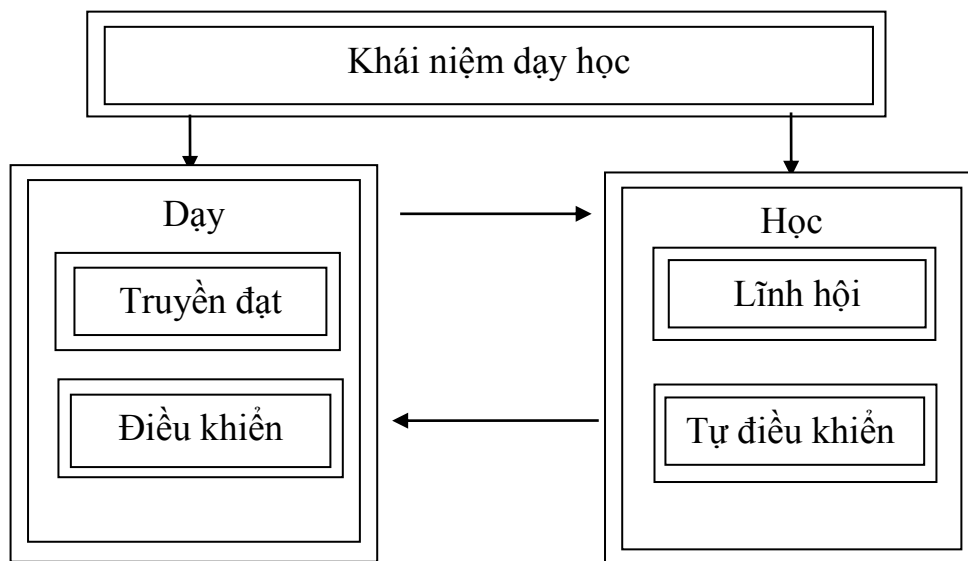
+ Mục đích học tập nhằm tiếp thu những kiến thức chung của nhân loại, áp dụng vào các loại hình nghề nghiệp thông qua lao động sáng tạo.

+ Phương pháp học là kỹ năng quan trọng giúp người học lĩnh hội nhanh, đầy đủ, có hệ thống. Phương pháp nhấn mạnh ý thức học với rèn luyện, thực hành, vận dụng thành thạo kỹ năng vào đời sống, xã hội.

Từ những khái niệm về dạy và học nêu trên, có thể thấy dạy học là một hệ thống bao gồm hoạt động dạy và học của hai chủ thể (người dạy và

người học) luôn tương tác, thâm nhập vào nhau. Hoạt động dạy giữ vai trò chủ đạo gồm hai chức năng: truyền đạt và điều khiển, dạy phải xuất phát từ logic khoa học của khái niệm, logic sư phạm tâm lý học. Hoạt động học là yếu tố khách quan thứ hai quy định logic của lý luận dạy học theo đúng trình tự của quy luật lĩnh hội và tự điều khiển.

Khái niệm dạy học được biểu thị qua sơ đồ cấu trúc dưới đây:



Tóm lại: dạy học là một quá trình gồm toàn bộ các thao tác có tổ chức và định hướng của người dạy giúp người học hình thành năng lực tư duy, hành động với mục đích chiếm lĩnh các giá trị tinh thần, tăng cường hiểu biết, hoàn thiện kỹ năng, gìn giữ và phát triển giá trị văn hóa của nhân loại, trên cơ sở đó khả năng giải quyết các vấn đề đặt ra trong đời sống, xã hội.

1.1.2. Dạy học đàn phím điện tử

Từ những giải nghĩa các khái niệm riêng về dạy và học đến tổng quát chung theo sơ đồ cấu trúc trên đã khẳng định vai trò, chức năng quan trọng của hoạt động dạy và học trong giáo dục, đào tạo các loại hình nghề nghiệp cho xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XXI. Đối với nghệ thuật âm nhạc cho thấy,

hoạt động dạy học có những đặc điểm riêng biệt liên quan đến năng khiếu âm nhạc từng cá nhân người học. Cụ thể trong dạy học đàn phím điện tử (gọi chung là electronic Keyboard), loại nhạc cụ phổ biến ở Việt Nam. PGS. NSUT. Xuân Tứ khẳng định: “*đàn phím điện tử là một trong những phương tiện truyền đạt và tiếp thu âm nhạc thuận lợi nhất*” [40, tr.5]. Thực tế cho thấy, hiện nay đang có nhiều hình thức dạy học đàn phím điện tử như:

- Dạy theo hình thức lên lớp cá nhân (1 người/1 tiết và học 2 tiết/tuần) đang thực hiện tại các cơ sở đào tạo âm nhạc chuyên nghiệp như HVANQGVN, CD Nghệ thuật Hà Nội, ĐHVH Nghệ thuật Quân đội. Ngoài ra còn thấy cách học này (1 người/1 tiết/1 tuần) tại các gia đình thuê gia sư đến dạy.

- Dạy 2 người/1 tiết/tuần phổ biến trong các trường CD, ĐH sư phạm đào tạo giáo viên âm nhạc phổ thông, tiêu biểu là trường ĐHSP Nghệ thuật TW, CD Sư phạm TW.

- Dạy theo hình thức câu lạc bộ (CLB) tại các trung tâm âm nhạc như: Cung Thiếu nhi Hà Nội và các cơ sở đào tạo âm nhạc không chuyên nghiệp, số lượng: 10-20 người/1 buổi/tuần. Đối tượng học đàn phím điện tử chủ yếu là thiếu niên, nhi đồng.

Sự phổ cập đàn phím điện tử ở Việt Nam trong khoảng 30 năm qua dẫn đến nhu cầu học rất cao. Ý nghĩa thiết thực chủ yếu từ cấu tạo, tính đa dụng của đàn phím điện tử trong xã hội. Nhiều tài liệu, sách dạy học đàn phím điện tử được xuất bản, điển hình là sách của PGS. NSUT. Xuân Tứ:

- *Hướng dẫn dạy và học đàn Organ*, gồm hai tập (1 và 2) do trường Cao đẳng Nhạc Họa TW in và phát hành năm 2002.

- *Phương pháp dạy và học đàn phím điện tử* (tập 1, 2), do nhà xuất bản Đại học Sư phạm in và phát hành năm 2007

Tại trường ĐHSP Nghệ thuật TW, trong những năm gần đây đã in các cuốn tài liệu dạy đàn học phím điện tử:

- *Tài liệu dạy học đàn phím điện tử* dành cho sinh viên hệ đại học sư phạm âm nhạc (tập I, II, III, IV) (lưu hành nội bộ) vào năm 2011.

- *Tài liệu đàn phím điện tử dùng cho năm thứ nhất hệ đại học sư phạm âm nhạc* (tập I) (lưu hành nội bộ), năm 2011.

Tất cả các cuốn sách, tài liệu trên đều tập trung vào trình bày phần âm nhạc: gam, bài luyện ngón Hanon, bài kỹ thuật (etude) và tác phẩm viết cho Piano và phím điện tử. Còn lý thuyết dạy học đàn phím điện tử đề cập ít, điều này cho thấy sự ảnh hưởng của Piano sang phím điện tử (bàn phím phím điện tử mô phỏng bàn phím Piano). Như vậy, nội dung dạy học đàn phím điện tử phản ánh đầy đủ phần kỹ thuật di chuyển thể tay, ngón tay (phải và trái) của đàn Piano. Sự khác biệt giữa đàn phím điện tử và Piano ở chỗ đàn phím điện tử là sản phẩm của công nghệ kỹ thuật số (digital) hiện đại với nhiều tính năng để tái tạo âm sắc nhiều nhạc cụ trên thế giới.

Tất cả những dẫn giải về sách, tài liệu và sự khác biệt giữa Piano và đàn phím điện tử nhằm xác định khái niệm dạy học đàn phím điện tử với ý nghĩa:

Dạy học đàn phím điện tử là quy trình tổ chức, hướng dẫn của người dạy nhằm tác động đến nhận thức nghệ thuật âm nhạc của người học, từ đó rèn luyện các kỹ năng, kỹ xảo đạt đến trình độ điêu luyện trên đàn phím điện tử.

PGS. NSUT. Xuân Tứ đã khẳng định để dạy học đàn phím điện tử một cách hiệu quả, người học cần có: “*hiểu biết cơ bản về lý thuyết âm nhạc đặc biệt là hòa thanh để ứng dụng trên đàn. Đồng thời phải rèn luyện kỹ năng diễn tấu, dần dần làm chủ được trên phím đàn*” [40, tr.5]. Đồng thời PGS. NSUT. Xuân Tứ nêu 3 tiêu chí dạy học đàn phím điện tử: “*có phương pháp, có hệ thống, học với niềm hứng thú say mê*” [39, tr.3]. Đây là ý nghĩa quan trọng trong khái niệm dạy học đàn phím điện tử.

1.2. Mô tả chương trình Cao đẳng giáo dục Mầm non

1.2.1. Khái quát trường Đại học Bạc Liêu

Trường đại học Bạc Liêu được thành lập theo quyết định số 1558/QĐ-TT ngày 24/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ, mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực có trình độ đại học đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội tỉnh Bạc Liêu cùng toàn bộ khu vực bán đảo Cà Mau.

Các nhiệm vụ chủ đạo:

- Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ đại học, cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp.
- Liên kết đào tạo đại học, sau đại học.
- Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

Qua 10 năm xây dựng, phát triển (2007-2016), trường đại học (ĐH) Bạc Liêu liên tục phát triển, ổn định trên các lĩnh vực: công tác tuyển sinh, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý. Hiện nay trường ĐH Bạc Liêu có 2 cơ sở đóng trên địa bàn phường 8 và phường 1 trong thành phố Bạc Liêu thuộc tỉnh Bạc Liêu, tổng diện tích: 5 ha. Cơ sở vật chất của trường không ngừng được đầu tư, nâng cấp nhiều trang thiết bị mới như: xây dựng các giảng đường, phòng học khang trang; trang bị phương tiện nghe nhìn hiện đại; hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo được bổ sung thường xuyên.

Trường ĐH Bạc Liêu có 18 đơn vị trực thuộc, gồm:

- 8 phòng: phòng Tổ chức - Cán bộ, phòng Hành chính - Quản trị, phòng Kế hoạch - Tài chính, phòng Đào tạo, phòng Công tác Chính trị và Quản lý sinh viên, phòng Quản lý Khoa học, phòng Hợp tác quốc tế; phòng Thanh tra - Pháp chế. (theo quyết định số 1558/QĐ-TT ngày 24/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ)

- 4 khoa: khoa Sư phạm, khoa Công nghệ thông tin, khoa Kinh tế - Luật và khoa Nông nghiệp. Có 6 đơn vị Trung tâm và tổ, bộ môn và trường

thực hành sư phạm Mầm Non: Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ, Trung tâm Thông tin - thư viện, tổ Đảm bảo chất lượng giáo dục, bộ môn Giáo dục thể chất - Giáo dục quốc phòng và bộ môn Lý luận chính trị.

Tính đến năm 2016, trường ĐH Bạc Liêu có:

- 322 người là công chức, viên chức (cán bộ, giảng viên), trong đó: 03 tiến sĩ, 141 thạc sĩ. 148 cử nhân, còn lại là nhân viên hợp đồng. Nhằm hoàn thiện, nâng cao chất lượng đào tạo, trường ĐH Bạc Liêu đang tiếp tục cử 28 giảng viên học nghiên cứu sinh, 32 giảng viên học cao học tại các cơ sở giáo dục trong nước và nước ngoài như: Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc, Trung Quốc, Ấn Độ, Hoa Kỳ...

- Trường ĐH Bạc Liêu được phép đào tạo 13 ngành đại học, 19 ngành Cao đẳng Chính quy, Vừa làm - Vừa học và 03 ngành đào tạo Đại học liên thông. Hiện nay, trường ĐH Bạc Liêu đang đào tạo gần 6000 sinh viên, học viên, liên kết đào tạo 06 ngành Sau đại học. Hàng năm tuyển hơn 1.000 sinh viên đại học, cao đẳng.

Kế hoạch 2016 - 2017 trường ĐH Bạc Liêu tiếp tục phát triển mô hình liên kết với ĐH Nông nghiệp Hà Nội, ĐH Thái Nguyên, ĐH Đà Nẵng, ĐH Huế, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh tiếp tục mở các lớp cao học (tổ chức tại trường ĐH Bạc Liêu) nhằm bổ sung nguồn nhân lực cho Bạc Liêu và trong khu vực.

- Công tác nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế đạt được kết quả: từ năm 2007 đến 2013, số lượng NCKH có: 157 đề tài, tập trung nghiên cứu ứng dụng các lĩnh vực: giáo dục, xã hội, nông nghiệp. Mục đích phục vụ công tác đào tạo, quản lý, rèn luyện nhân cách, tư tưởng đạo đức trong SV. Điều tra, xử lý số liệu kinh tế, nông nghiệp làm tư liệu giảng dạy và tài liệu tham khảo cho đề tài cấp tỉnh, bộ, ngành. Trước nhu cầu phát triển nhanh KHCN, trường ĐH Bạc Liêu chủ trương mở rộng hợp tác với các huyện,

thị trấn thuộc tỉnh Bạc Liêu. Nổi bật nhất trong lĩnh vực nông nghiệp, trường ĐH Bạc Liêu đưa tiến bộ khoa học nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp góp phần xóa đói, giảm nghèo, thực hiện chuyển giao nghiên cứu khoa học, tạo nguồn thu cho trường, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội. Được sự giúp đỡ của BGD và ĐT, các cơ quan ngoại giao và tổ chức phi chính phủ, trường ĐH Bạc Liêu thực hiện một số hoạt động hợp tác quốc tế nâng cao chất lượng đào tạo, cụ thể:

Từ năm 2007-2013, trường ĐH Bạc Liêu có 2.921 SV ĐH, CĐ ra trường, bổ sung nguồn nhân lực trình độ cao cho tỉnh Bạc Liêu và khu vực xung quanh. Ghi nhận những thành tích đã đạt được, trường ĐH Bạc Liêu được chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba.

Hàng năm, nhà trường được tỉnh Bạc Liêu, BGD và ĐT tặng cờ, bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong đào tạo. Khoảng 10 năm vừa qua, trường ĐH Bạc Liêu từng bước đi vào ổn định, tạo nền tảng phát triển bền vững, trở thành cơ sở đào tạo nguồn nhân lực có trình độ ĐH, sau ĐH, đẩy mạnh NCKH và chuyển giao công nghệ cho tỉnh Bạc Liêu và khu vực bán đảo Cà Mau.

1.2.2. Mục tiêu đào tạo Cao đẳng Giáo dục Mầm non

1.2.2.1. Vài nét về khoa Sư phạm

Trên cơ sở sát nhập trường Cao đẳng Sư phạm Bạc Liêu, khoa Sư phạm thuộc trường ĐH Bạc Liêu được thành lập vào ngày 12/6/2007. Từ ngày thành lập đến nay (2016) là khoảng thời gian ngắn, nhưng tập thể CB, GV khoa Sư phạm cùng nhau đoàn kết xây dựng và hòa nhập nhanh theo quá trình phát triển của trường ĐH Bạc Liêu.

Giai đoạn đầu thành lập, khoa Sư phạm có 63 GV, trong đó có 01 tiến sĩ, 18 thạc sĩ và 44 cử nhân, gồm 03 tổ bộ môn: Khoa học tự nhiên, Khoa học Xã hội và Giáo dục Mầm non - Tiểu học. Sau đó, nhiều CB, GV

của khoa được điều động về các phòng chức năng, làm công tác quản lý, hoặc chuyển công tác khác. Đồng thời được Đảng ủy, BGH tiếp tục bổ sung nhân sự. Hiện nay, khoa Sư phạm có 110 CB, GV, trong đó có 07 người đang học NCS, 60 thạc sĩ, 05 đang học cao học, 38 cử nhân, đang giảng dạy 40 lớp.

Khoa Sư phạm có nhiệm vụ:

- Đào tạo Cử nhân CĐ, ĐH ngành Sư phạm Mầm non, Tiểu học, Trung học phổ thông và các ngành ngoài sư phạm. Xây dựng chương trình, kế hoạch giảng dạy, học tập. Tổ chức các hoạt động KHCN; gắn đạo tạo với nghiên cứu khoa học.

- Tổ chức biên soạn chương trình, giáo trình môn học. Tổ chức nghiên cứu, cải tiến phương pháp giảng dạy và học tập.

Trong nhiều năm liền, khoa Sư phạm liên tục đạt danh hiệu Lao động xuất sắc, nhiều GV đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, cấp tỉnh, được UBND tỉnh cấp bằng khen.

Trong giai đoạn hiện nay, khoa Sư phạm có 06 tổ chuyên môn:

Toán - Lý; Hóa - Sinh; Ngữ văn; Ngoại ngữ; Tâm lý - Giáo dục - Sử - Địa; Mầm non - Nhạc - Họa.

Dưới đây là đội ngũ GV cơ hữu và chức năng, nhiệm vụ hoạt động:

- Tổ Toán - Lý:

- + Tổng số CB, GV gồm: 21 GV, trong đó có 01 NCS, 13 Thạc sĩ, 01 cao học, 04 Cử nhân.

- + Nhiệm vụ: giảng dạy đại cương và chuyên ngành Toán, Vật Lý cho các khoa.

- Tổ Hóa - Sinh:

- + Tổng số: 14 GV, trong đó có 03 NCS, 10 thạc sĩ, 01 cử nhân.

- + Nhiệm vụ: đào tạo cử nhân sư phạm Sinh, Hóa; cử nhân ngành Nông nghiệp - Nuôi trồng thủy sản; cử nhân CĐ Mầm non, Tiểu học.

- Tổ Ngữ Văn:

+ Tổng số: 29 GV, trong đó có 03 NCS, 13 thạc sĩ, 13 cử nhân.

+ Nhiệm vụ: đào tạo cử nhân ngành Ngữ văn. Tham gia đào tạo cử nhân ngành Kinh tế, tiếng Anh, CD Sư phạm, CD Tiểu học, CD Mầm non. Biên soạn chương trình cử nhân Tiếng Việt và Văn hóa Việt Nam.

- Tổ Ngoại ngữ:

+ Tổng số: 20 GV, trong đó, có 07 thạc sĩ, 03 đang học cao học, 10 cử nhân.

+ Nhiệm vụ: đào tạo cử nhân Tiếng Anh (trình độ ĐH và CD), giảng dạy tiếng Anh cho SV chính quy và các lớp liên kết đào tạo với trường ĐH Cần Thơ.

- Tổ Tâm lý - Giáo dục - Sử - Địa.

+ Tổng số: 14 GV, trong đó có 13 thạc sĩ, 01 đang học cao học.

+ Nhiệm vụ: giảng dạy các học phần đại cương về Tâm lý, Giáo dục, Xã hội học, Dân số, Môi trường, Lịch sử, Văn hóa cho SV.

- Tổ Mầm non - Nhạc - Họa

+ Tổng số: 12 GV, trong đó có 02 thạc sĩ, 10 cử nhân.

+ Nhiệm vụ: đào tạo cử nhân CD Mầm non cho tỉnh Bạc Liêu.

Ngoài ra, khoa Sư phạm còn tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi của Đoàn thanh niên, phong trào: Văn hóa học đường trong sinh viên, góp phần xây dựng lối sống lành mạnh trong sinh viên.

1.2.2.2. Nội dung mục tiêu đào tạo

Thực hiện nhiệm vụ đào tạo giáo viên Mầm non cho tỉnh Bạc Liêu, ngay từ năm 2012, trường ĐH Bạc Liêu đã hoàn thành chương trình giáo dục giáo viên Mầm non trình độ cao đẳng. Tổng khối lượng kiến thức toàn khóa: 110 tín chỉ, các mục tiêu xác định:

- Mục tiêu chung:

+ Đào tạo giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới của GDMN trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

+ Các GVMN được đào tạo phải có đủ phẩm chất, năng lực và sức khỏe, đảm bảo thực hiện tốt chương trình GDMN, có khả năng đáp ứng sự phát triển của GDMN, có kỹ năng tự bồi dưỡng.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Về phẩm chất

Phẩm chất chính trị: có lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội; là công dân tốt trong cộng đồng; trung thành với đường lối giáo dục của Đảng, biết vận dụng sáng tạo đường lối giáo dục của Đảng vào dạy học và giáo dục học sinh.

Đạo đức nghề nghiệp: gần gũi, thương yêu học sinh; tôn trọng và đối xử công bằng với học sinh, được học sinh tin yêu. Có lối sống lành mạnh, trung thực, giản dị, nêu gương tốt cho học sinh.

+ Yêu nghề dạy học và có tinh thần trách nhiệm trong công việc. Đoàn kết, khiêm tốn học hỏi, sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ; có ý thức rèn luyện năng lực giao tiếp, quan hệ tốt với cha mẹ học sinh và cộng đồng, có ý thức vận động cha mẹ học sinh và cộng đồng tham gia xây dựng nhà trường, giáo dục học sinh, thực hiện xã hội hoá giáo dục.

+ Có ý thức hoàn thiện bản thân, thường xuyên tự học, tự nghiên cứu, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tham gia đúc rút sáng kiến, kinh nghiệm giáo dục.

- Về năng lực

+ *Kiến thức chuyên môn:*

Có kiến thức đại cương để dạy tốt ở bậc học mầm non.

Có kiến thức vững vàng các môn học, làm tốt công tác chuyên môn, chủ nhiệm lớp. Hiểu biết đầy đủ mục tiêu, nội dung chương trình, phương pháp dạy học và phương pháp đánh giá kết quả học tập rèn luyện của học sinh ở bậc mầm non.

+ *Kỹ năng sư phạm:*

Có kỹ năng lập kế hoạch dạy học (từng năm học, từng học kỳ) theo chương trình môn học, xây dựng hồ sơ giảng dạy và giáo dục.

Có kỹ năng thiết kế bài giảng: biết xác định các yêu cầu, mục đích, nội dung cơ bản của bài học, dự kiến các phương pháp và đồ dùng dạy học sẽ sử dụng; biết phân bổ thời gian lên lớp và tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với từng môn học và trình độ học sinh; biết bổ sung, hoàn thiện bài giảng.

Có kỹ năng lựa chọn và sử dụng hợp lý các phương pháp dạy học (PPDH) theo hướng phát huy tính tích cực và tương tác của học sinh, các phương tiện, thiết bị dạy học thích hợp để đạt mục đích đã đề ra.

Có kỹ năng giao tiếp sư phạm.

- Về thái độ

Trên cơ sở có kiến thức chuyên môn và kỹ năng sư phạm, sinh viên tin tưởng sẽ làm tốt nghề dạy trẻ Mầm non. Có ý thức vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức và kỹ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục nhân cách, phát triển trí tuệ, thể chất con người Việt Nam trước tuổi học.

Dưới đây là nội dung chương trình (tên, khối lượng học phần theo chương trình đào tạo CDGDMN của trường ĐH Bạc Liêu)

Nội dung kiến thức được đào tạo		Số TC
A	Kiến thức giáo dục đại cương	28
B	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	82
	Kiến thức cơ sở	13
	Kiến thức ngành	42
	Kiến thức bổ trợ (tự chọn)	04
	Thực hành, thực tập	18
	Khóa luận	05
Tổng số		110

1.3. Đàn phím điện tử trong dạy học Âm nhạc Cao đẳng Mầm non

1.3.1. Học phần đàn phím điện tử

Xuất phát từ mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo trình độ cao đẳng Mầm non. Học phần âm nhạc được bố trí từ khối kiến thức cơ sở đến kiến thức ngành. Tổng lượng: 5 tín chỉ, nhằm đạt được lượng kiến thức sau:

- Nhạc lý cơ bản: âm thanh, cao độ; độ dài, tiết tấu; dấu hóa, hóa biểu; quãng; hợp âm, chồng âm; điệu thức, gam, giọng; dịch giọng; hình thức âm nhạc.

- Kí xướng âm: đọc điệu thức trưởng, thứ.

- Kỹ thuật ca hát cơ bản: cách trình bày bài hát đơn ca, dàn dựng bài hát tập thể, sơ lược kỹ thuật chỉ huy. Phần này trình bày cho sinh viên những hiểu biết, kiến thức cơ bản về nghệ thuật âm nhạc, có khả năng đọc, hiểu và trình bày các bài hát trong chương trình giáo dục âm nhạc mầm non.

Trong đó, học phần âm nhạc gồm các phân môn:

- Âm nhạc: 2TC thực hành

- Tổ chức hoạt động âm nhạc: 2TC lý thuyết

- Phương pháp giáo dục âm nhạc: 3TC

Trong hàng chục năm qua, tất cả chương trình dạy học âm nhạc cho ngành giáo dục Mầm non (từ trung cấp đến đại học) đều có học phần đàn phím điện tử (electronic Keyboard), xuất phát từ lý do đàn phím điện tử đặc biệt phù hợp với các trường Mầm non, là phương tiện hiệu quả trong tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ Mầm non. Đàn phím điện tử chứng minh là nhạc cụ đa năng, đa tiện ích trong nhiều hình thức sinh hoạt nghệ thuật khác nhau. Tại các trường Mầm non ở tỉnh Bạc Liêu, đàn phím điện tử đóng vai trò quan trọng trong tổ chức âm nhạc, bởi đàn phím điện tử phát ra âm thanh trực tiếp do người chơi, khác với sử dụng băng đĩa. Nhiều hoạt động âm nhạc tại trường Mầm non như: dạy trẻ hát, hát; đàn giai điệu cho

trẻ nghe, dạy trẻ múa, vận động; tổ chức trò chơi vận động theo nhạc đều liên quan chặt chẽ đến đàn phím điện tử. Ngoài ra, đàn phím điện tử là nhạc khí chuyên đệm bài hát Mầm non, tăng độ hưng phấn, thu hút và lôi cuốn khi trẻ hát trong các giờ giáo dục âm nhạc. Đàn phím điện tử có vị trí đặc biệt đối với giáo viên mầm non ở tỉnh Bạc Liêu, đây là phương tiện trực quan âm nhạc sống động, các cô giáo Mầm non thường xuyên sử dụng đàn trong giờ trên lớp. Đây là công cụ âm nhạc hiệu quả trong hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ của nhà trường. Qua thực tế đó, việc đào tạo và bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo trong diễn tấu đàn phím điện tử cho SV ngành Mầm non được quan tâm thích đáng.

Từ hiệu quả của đàn phím điện tử, loại nhạc khí gọn, nhẹ, đa tính năng trong sử dụng đã trở thành nhu cầu đòi hỏi các cơ sở đào tạo ngành Mầm non phải biên soạn chương trình, thành lập môn đàn phím điện tử nhằm trang bị cho người học những kỹ năng cơ bản về kỹ thuật và sử dụng. Đây là lý do trường ĐH Bạc Liêu chú trọng đến dạy học đàn phím điện tử trong dạy học âm nhạc CĐ giáo dục Mầm non.

1.3.2. Đề cương chi tiết

Như trên đã trình bày tầm quan trọng, tính ứng dụng hiệu quả của đàn phím điện tử tại các trường Mầm non ở tỉnh Bạc Liêu. Để giảng dạy đàn phím điện tử cho SV ngành CĐ giáo dục Mầm non. Trường ĐH Bạc Liêu đã giao cho người viết luận văn này xây dựng đề cương chi tiết học phần đàn phím điện tử [PL2, tr.104]. Trên cơ sở đặc thù đối tượng học đàn là SVCD giáo dục Mầm non, đồng thời căn cứ vào địa bàn tỉnh Bạc Liêu, nơi có mật độ dân cư dày, số lượng học ngành CĐ giáo dục Mầm non đông, người viết luận văn đã hoàn thành học phần đàn phím điện tử.

Dưới đây là đề cương học phần đàn phím điện tử:

- Tên học phần: đàn phím điện tử; Số tín chỉ: 03

- Trình độ : Sinh viên năm thứ III
 - Phân bố thời gian : Lý thuyết: 05 tiết ; Thực hành: 40 tiết
 - Điều kiện tiên quyết: Lý thuyết âm nhạc cơ bản - Xướng âm
 - Mục tiêu học phần:
 - + Sinh viên làm quen, sử dụng đàn phím điện tử làm phương tiện giảng dạy, giáo dục âm nhạc trong nhà trẻ, mẫu giáo.
 - + Sinh viên nắm được kỹ thuật cơ bản diễn tấu trên đàn phím điện tử các giai điệu, bài hát trong chương trình giáo dục mầm non.
 - Mô tả vắn tắt nội dung:
 - + Sinh viên nắm được các chức năng, cấu tạo trên đàn phím điện tử.
 - + Biết trình bày (giai điệu, tiết tấu và bộ đệm tự động) một bài hát Mầm non trên đàn phím điện tử.
 - Nhiệm vụ của sinh viên:
 - + Thực hành tốt các bài tập.
 - + Dụng cụ học tập: Đàn phím điện tử YAMAHA, model 423.
 - Tài liệu học tập:
 - + Đề cương bài giảng.
 - + Sách âm nhạc của Vụ Giáo dục Mầm non (BGD và ĐT).
 - Học phần đàn phím điện tử gồm 3 chương:
 - + Chương 1: Giới thiệu Đàn phím điện tử, các tính năng thông dụng và bài tập luyện ngón cơ bản
 - + Chương 2: Sơ lược về hòa âm tay trái và cách sử dụng bộ đệm tự động
 - + Chương 3: Thực hành bài hát và luyện gam
- Các chương có nội dung chi tiết sau:
- Chương 1 (2 tiết lý thuyết) đề cập đến lược sử hình thành đàn phím điện tử; Các tính năng thông dụng; Đặc điểm cấu trúc cơ bản của đàn phím

điện tử; Giới thiệu nốt nhạc trên phím đàn; Các bộ phận chính của đàn; Một số chức năng cơ bản của đàn phím điện tử YAMAHA, CASIO; Cách bảo quản sử dụng; Số ngón tay - vị trí tay và cách bấm ngón ở tay phải, tay trái; Tư thế ngồi vào đàn, bài luyện ngón.

- Chương 2 (3 tiết lý thuyết): nguyên tắc cấu tạo hợp âm ba; Hợp âm ba và các dạng (nguyên vị, đảo 1, 2) hợp âm ba; Hợp âm bảy; Luyện tập kỹ năng chuyển đổi các hợp âm chính T-S-D từ 0-2 dấu hóa.

- Chương 3 (40 tiết):

+ Gam C dur: luyện tập gam C dur, hợp âm rải. Thực hành bài hát: *Lý cây xanh* (Dân ca Nam Bộ), *Gác trắng* (Nhạc: Hoàng Văn Yến, thơ: Nguyễn Chí Tâm).

+ Gam a moll: luyện tập gam a moll (hòa thanh), hợp âm rải, thực hành bài hát: *Sắp đến tết rồi* (sáng tác: Hoàng Vân), *Inh Lả Oi* (Dân ca Thái).

+ Gam G dur: luyện tập gam G dur, hợp âm rải, thực hành bài hát: *Múa đàn* (Lời: Việt Anh, nhạc: Dân tộc Thái), *Cháu vẽ ông mặt trời* (sáng tác: Tân Huyền).

+ Gam e moll: luyện tập gam e moll (hòa thanh), hợp âm rải, thực hành bài hát: *Ếch ộp* (sáng tác: Văn Chung), *Tạm biệt búp bê* (sáng tác: Hoàng Thông).

+ Gam F dur: luyện tập gam F dur, hợp âm rải, thực hành bài hát: *Chú bộ đội đi xa* (sáng tác: Hoàng Vân), *Múa với bạn Tây nguyên* (sáng tác: Phạm Tuyên).

+ Gam d moll: luyện tập gam d moll (hòa thanh), hợp âm rải, thực hành bài hát: *Em là chim câu trắng* (sáng tác: Trần Ngọc), *Xe chỉ luôn kim* (Dân ca Quan họ Bắc Ninh).

+ Gam D dur: luyện tập gam D dur, hợp âm rải, thực hành bài hát: *Lời chào buổi sáng* (sáng tác: Nguyễn Thị Nhung), *Em yêu cây xanh* (sáng tác: Hoàng Văn Yến).

+ Gam B dur: luyện tập gam B dur, hợp âm rải, thực hành bài hát: *Trường mẫu giáo yêu thương* (sáng tác: Hoàng Văn Yên), *Nhỏ và to* (sáng tác: Hoàng Kim Định).

- Kiểm tra hết học phần.

Như vậy, nội dung giảng dạy đàn phím điện tử được cụ thể hóa bằng chương trình dạy học nhằm phù hợp và đúng mục tiêu đào tạo ngành CD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu. Đồng thời phân môn đàn phím điện tử được bố trí trong tổng thể môn Âm nhạc với nhiều hình thức tổ chức hoạt động âm nhạc và giáo dục âm nhạc, giúp SV sau khi ra trường có trình độ chuyên môn, đặc biệt sử dụng thành thạo kỹ năng đàn phím điện tử.

1.4. Thực trạng dạy học

Tại khoa Sư phạm, trường ĐH Bạc Liêu, học phần âm nhạc trong đó có hát và đàn phím điện tử liên quan đến thực hành biểu diễn. Nếu hát cần đến yếu tố bẩm sinh trong chất giọng và năng khiếu âm nhạc thì đàn phím điện tử yêu cầu luyện tập và đạt nhiều mức độ kỹ thuật khác nhau từ đơn giản đến phức tạp, từ dễ đến khó của ngón bấm. Hát đòi hỏi yếu tố bẩm sinh trong chất giọng và năng khiếu Âm nhạc thì đàn phím điện tử cũng cần năng khiếu Âm nhạc cộng độ nhạy và sự linh hoạt của ngón tay. Do đó, đàn phím điện tử đòi hỏi SV mất thời gian, công sức luyện tập để thành thạo trong kỹ thuật ngón tay, thể tay di chuyển trên bàn phím. Nhìn vào cấu trúc đề cương cho thấy cần trang bị những kỹ thuật hai tay ở mức cơ bản nhất. Nghĩa là SV phải rèn luyện tốt các loại gam 7 âm trưởng, thứ (từ 0 đến 2 dấu hóa). Nội dung giảng dạy đàn phím điện tử hướng đến mục đích sau khi học xong 45 tiết có thể trình bày lưu loát các bài hát Mầm non, đây là mục tiêu ngắn hạn, giải quyết trực tiếp yêu cầu SV ngành CD giáo dục Mầm non sau khi ra trường có thể biết đàn, biết hát. Ở mục tiêu dài hạn, nếu SV chịu khó luyện tập, phát triển nhanh khả năng, năng khiếu âm nhạc trong diễn tấu đàn phím điện tử là một thuận lợi lớn, gia tăng cơ hội tìm

kiểm việc làm tại các trường Mầm non ở tỉnh Bạc Liêu và khu vực bán đảo Cà Mau. Ngoài đệm hát, hướng dẫn các trẻ Mầm non tập hát, múa, đàn phím điện tử còn phát huy trong hoạt động, tổ chức âm nhạc. Điều này phản ánh đầy đủ thực trạng dạy học đàn phím điện tử cho SV ngành Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu, đồng thời nêu những đặc điểm riêng SVCD giáo dục Mầm non học đàn phím điện tử.

1.4.1. Cấu trúc bài giảng

Từ chương trình chi tiết học phần đàn phím điện tử nêu trên, khi triển khai vào thực tế cho thấy rất cần các phương pháp dạy học khác nhau giúp SV tiến bộ nhanh kỹ thuật hai tay. Là người dạy đàn phím điện tử trong nhiều năm, qua đúc kết kinh nghiệm cá nhân, người viết luận văn nêu rõ thực trạng dạy đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non từ bài giảng đến chỉnh sửa các lỗi ngón tay, thế tay khi tập luyện trên đàn phím điện tử.

1.4.1.1. Nội dung

Tại tổ bộ môn Mầm non - Âm nhạc của khoa Sư phạm thuộc trường ĐH Bạc Liêu hiện nay có 3 giảng viên chuyên trách dạy đàn phím điện tử:

Giảng viên Liêu Văn Hiền đang học chuyên ngành cao học LL và PPDHAN tại trường ĐHSPTTW.

Giảng viên Đoàn Kim Thoa, cử nhân ĐH Sư phạm Âm nhạc (NVTp.HCM)

Giảng viên Trịnh Thị Khả Duyên, thạc sĩ chuyên ngành LL và PPDHAN (HV Âm nhạc Huế).

Để cụ thể hóa đề cương chi tiết học phần đàn phím điện tử, các giảng viên dạy phím điện tử đã thống nhất cùng xây dựng thành hệ thống bài giảng trên tổng số tiết quy định dạy học đàn phím điện tử [PL3, tr.108]. Những bài giảng không chỉ bao gồm các bước triển khai học phần đàn phím điện tử mà còn đáp ứng đúng yêu cầu năng lực, trình độ của SVCD giáo dục Mầm non tại khoa Sư phạm, trường ĐH Bạc Liêu.

Cấu trúc bài giảng gồm 3 chương

- Chương 1: Giới thiệu Đàn phím điện tử, tính năng thông dụng và bài tập luyện ngón cơ bản. Mục đích cung cấp thông tin, kiến thức ban đầu về đàn phím điện tử, qua đó SV hiểu các nội dung chính:

+ Đàn phím điện tử tái tạo, mô phỏng lại đàn Organ vào năm 1927 nhằm đơn giản, gọn nhẹ, có thể di chuyển được đến các nơi khác nhau.

+ Sau năm 1950, đàn phím điện tử ứng dụng công nghệ kỹ thuật số (digital), góp phần biến đổi nhanh chóng chất lượng âm thanh.

+ Từ năm 1976, đàn phím điện tử trở thành nhạc khí điện tử phổ biến trên thế giới bởi những tính năng ưu việt. Là thành viên không thể thiếu trong tất cả các dàn nhạc từ giao hưởng đến ban nhạc nhỏ và vừa.

+ Bước vào thế kỷ XXI, đàn phím điện tử đã tích hợp nhiều công nghệ điện tử tiên tiến nhất, trở thành nhạc khí có tính năng đa dạng, phong phú phù hợp tất cả các trình độ, tầng lớp xã hội, từ trẻ em đến nghệ sĩ biểu diễn chuyên nghiệp.

+ Trong điều kiện xã hội Việt Nam hiện nay, đàn phím điện tử rất phổ biến, đặc biệt với ngành giáo dục Mầm non.

Sau khi giới thiệu sơ lược quá trình hình thành và phát triển đàn phím điện tử. Chương 1 trong bài giảng nêu bật các tính năng thông dụng với nội dung: giới thiệu nốt nhạc trên bàn phím, các bộ phận chính của đàn Keyboard, một số chức năng cơ bản của đàn phím điện tử củng cố ngón tay, vị trí bàn tay, cách bấm ngón tay phải và trái, tư thế ngồi.

+ Giới thiệu nốt nhạc trên bàn phím:

Theo quy ước, tên gọi 7 nốt nhạc được ký hiệu bằng chữ cái Latin theo thứ tự (theo ký hiệu hợp âm của Mỹ: si là B, si giáng: Bb)

Tên gọi: do re mi fa sol la si

Chữ cái: C D E F G A | B

Đề ghi cao độ, khóa nhạc và 5 dòng kẻ quy định vị trí các nốt nhạc.

+ Các bộ phận chính của đàn phím điện tử:

Bộ phận phát âm bằng bàn phím: các phím (trắng, đen) được sắp xếp khoảng 5 quãng 8 (tính từ nốt C).

Bộ phận đệm tự động có tác dụng: tạo nên các hòa âm khác nhau, tiết tấu, fill (chèn đầy, lấp chỗ trống khi có trường độ dài hoặc dấu lặng).

+ Một số ký hiệu thông báo tính năng trên đàn phím điện tử: tiết tấu (style), âm sắc (voice), tốc độ (tempo), âm lượng to, nhỏ (master volum),

khởi động chế độ bật, tạm nghỉ bộ đệm tự động (start, sync), kết trong phần đệm tự động (ending), các mẫu âm thanh thử (demo)...

+ Số ngón tay: cái (1), trỏ (2), giữa (3), áp út (4), út (5).

+ Tư thế chơi đàn phím điện tử: thẳng lưng, mặt đối diện với đàn, ghế ngồi có độ cao để hai tay thả xuôi xuống đàn tự nhiên, ngón tay đặt trên mặt bàn phím, có độ mở để di chuyển dễ dàng, cong tròn tự nhiên.

+ Các bài luyện ngón: ghi rõ số ngón (trên: phải, dưới: trái).

Ví dụ 1: bài tập số 1



- Chương 2: Sơ lược về hòa âm tay trái và cách sử dụng bộ đệm tự động. Giới thiệu cho SVCD giáo dục Mầm non cấu tạo các loại hợp âm 3, 7. Thực hành trực tiếp trên đàn phím điện tử.

+ Hợp âm 3: trưởng, thứ, tăng, giảm

Ví dụ 2: các dạng hợp âm 3

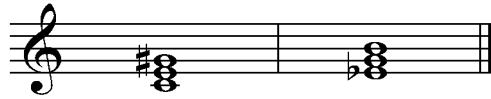
Hợp âm 3 trưởng (trên âm chủ C, G)



Hợp âm 3 thứ (trên âm chủ C và A)



Hợp âm 3 tăng (trên âm chủ C và Eb)



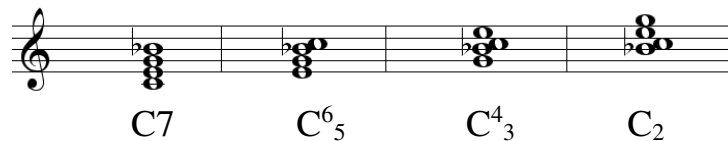
Hợp âm 3 giảm (trên âm chủ C và H)



Các hợp âm 3 có cấu tạo khác nhau về chất lượng quãng, thế tay trái khi bấm nguyên vị và thế đảo (1, 2) có hiệu quả âm thanh như nhau.

+ Hợp âm 7 có 3 thế đảo (1, 2, 3): đảo 1: 6_5 , đảo 2: 4_3 , đảo 3: 2

Ví dụ 3: hợp âm 7 và các thế đảo (trên âm C)



+ Hợp âm 7 trên bậc 5 (Át- D)

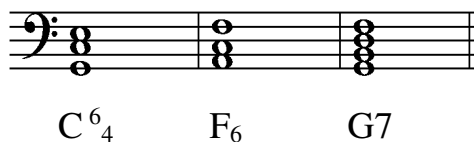
Ví dụ 4: hợp âm 7 trên gam C dur và A moll



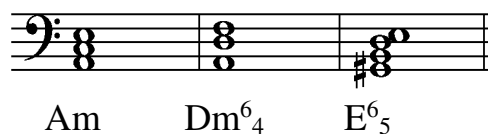
+ Luyện tập thế tay trái bấm các hợp âm: T - S - D từ 0-2 dấu hóa

Ví dụ 5: bấm hợp âm T - S - D từ 0 đến 2 dấu hóa (trưởng, thứ)

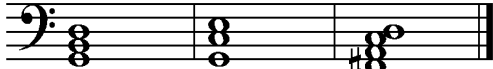
C dur



a moll:

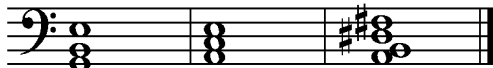


G dur:



G C⁶₄ D⁶₅

e moll:



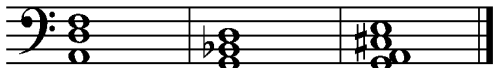
Em₆ Am B₂

F dur:



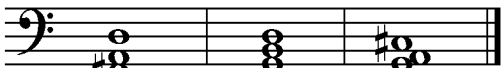
F₆ B C⁴₃

d moll:



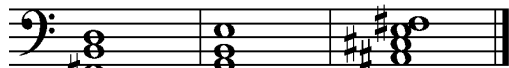
Dm⁶₄ Gm A₂

D dur:



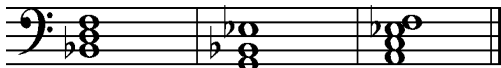
D₆ G A₂

b moll



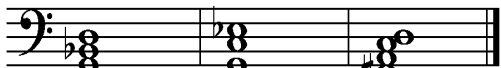
Bm⁶₄ Em₆ F^{#6}₅

B dur:



B Eb₆ F⁶₅

g moll:



Gm Cm⁶₄ D⁶₅

- Chương 3: Thực hành bài hát và luyện gam.

Trong chương 3, bài giảng tập trung vào luyện các loại gam, hợp âm rải và giai điệu các bài hát trong quy định đề cương chi tiết học phần đàn phím điện tử (đã trình bày ở trên). Các chương 1, 2 giúp SV hiểu cấu

tạo, thể bấm hợp âm, khi chuyển sang chương 3 có nội dung thực hành, rèn luyện thể tay, ngón tay để SV thực hiện đúng phương pháp, hình thành thói quen chơi đàn đàn phím điện tử.

1.4.1.2. Hoạt động dạy học

Ngành CD giáo dục Mầm non tại khoa Sư phạm, trường ĐH Bạc Liêu trong khoảng thời gian 3 năm trở lại đây (2013- 2016) luôn nhận được sự quan tâm của nhiều đối tượng khác nhau, đặc biệt là các nữ học sinh vừa tốt nghiệp lớp 12. Trước hết xuất phát từ quy định của BGD và ĐT yêu cầu chuẩn hóa đội ngũ giáo viên Mầm non, chỉ nhận những giáo viên được đào tạo bài bản, chính quy. Toàn tỉnh Bạc Liêu hiện có 88 trường Mầm non, trong đó 79 trường công lập, 9 trường ngoài công lập với quy mô từ 100-500 trẻ, phân bố từ thành phố Bạc Liêu đến 5 huyện: Vĩnh Lợi, Phước Long, Hồng Dân, Giá Rai, Đông Hải. Đây là số lượng lớn về trường Mầm non nếu so sánh, đối chiếu với một tỉnh miền Tây Nam Bộ. Ngoài ra trường ĐH Bạc Liêu còn chịu trách nhiệm đào tạo giáo viên Mầm non cho bán đảo Cà Mau gồm các tỉnh lân cận ở vùng đất cực Nam tổ quốc Việt Nam, gồm thành phố Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, Cà Mau và một phần tỉnh Kiên Giang. Điều này dẫn đến hàng năm số lượng đăng ký dự tuyển vào CD giáo dục Mầm non của trường năm sau cao hơn năm trước. Ngoài tỉnh Bạc Liêu, nhiều SVCD giáo dục Mầm non đến từ tỉnh Cà Mau, tập trung vào các huyện Đầm Dơi, Trần Văn Thời, Thới Bình, Cái Nước, U Minh.

Do điều kiện khách quan và đội ngũ giảng viên dạy đàn phím điện tử có 3 người chịu trách nhiệm dạy cho tất cả SV ngành Mầm non, do đó thường xuyên phải nhận sĩ số SV/lớp đông (25-30 SV/lớp). Điều này liên quan đến những đặc thù dạy học đàn phím điện tử (tương tự như môn ngoại ngữ) không dùng giảng viên khác thay thế. Để dạy đàn phím điện tử, giảng viên trải qua quá trình học chuyên sâu với lượng thời gian dài hơn 4 năm

đại học (thường từ 6-7 năm), đồng thời hiện nay các giảng viên dạy đàn phím điện tử tiếp tục hoàn thiện ở trình độ sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) nhằm quán triệt tinh thần của thông tư liên tịch số 36/2014/TTLT- BGD và ĐT- BNV do BGD - ĐT và Bộ Nội vụ ban hành ngày 28/11/2014: quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập.

Trong hoạt động giảng dạy, 3 giảng viên dạy đàn phím điện tử đều ý thức, nêu cao trách nhiệm, nghiêm túc thực hiện đúng bài giảng, biên soạn giáo án đúng năng lực, trình độ của SVCĐ giáo dục Mầm non. Điều này thể hiện trong quá trình lên lớp, các giảng viên đều hướng dẫn tỉ mỉ với từng SV. Những tính năng trên đàn phím điện tử được giải thích chu đáo, giúp SV hiểu nhanh, nắm vững để áp dụng. Trong phần thực trạng dạy đàn phím điện tử này đề cập đến những thuận lợi, khó khăn trong quá trình dạy học, điều kiện cơ sở vật chất, trình độ năng khiếu âm nhạc của SV và đánh giá khả năng phát triển kỹ thuật diễn tấu đàn phím điện tử.

- *Thuận lợi*: trường ĐH Bạc Liêu là một trong trường khu vực phía cực Nam Nam Bộ, điều này tạo cơ sở tạo nên ý thức, trách nhiệm của toàn bộ tập thể CB, GV nhà trường, đây là sức mạnh đoàn kết, phấn đấu vì sự nghiệp đào tạo, thúc đẩy sự phát triển chung của trường.

+ Sự quan tâm của BGH, BCN khoa Sư phạm: trước hết ngành CĐ giáo dục Mầm non nhận được sự quan tâm của BGH, khoa Sư phạm, tạo mọi điều kiện để giảng viên tập trung vào chuyên môn, biên soạn, xây dựng chương trình, đề cương chi tiết theo trình tự, quy phạm. Từ đó giảng viên biên soạn hệ thống giáo án phù hợp với đối tượng học tập.

+ Đội ngũ giảng viên tâm huyết với nghề, luôn nhận được sự quan tâm của BGH, BCN khoa Sư phạm nên toàn tâm, toàn ý vào giảng dạy.

+ Trình độ giảng viên được nâng cao, tất cả giảng viên đều ý thức hoàn thiện các bậc học cao hơn, thể hiện qua con số: 3 giảng dạy đàn phím

điện tử có 1 thạc sĩ, 1 đang học cao học LL&PPDHAN, 1 giảng viên đang chuẩn bị đi học cao học. Tất cả đều được BGH, BCN khoa Sư phạm tạo điều kiện, khuyến khích nâng cao trình độ.

+ Toàn bộ đàn phím điện tử do trường ĐH Bạc Liêu chủ động mua và trang bị, phục vụ cho việc dạy học đàn phím điện tử, tạo nên niềm phấn khởi, yên tâm của giảng viên và SV ngành CĐ sư phạm Mầm non.

+ Hầu hết SV đều có ý thức học đàn phím điện tử xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao chất lượng và năng lực làm việc sau khi ra trường.

+ Tổ chức lớp dạy 2 buổi/tuần giúp quá trình dạy học đàn phím điện tử có tính liên tục, không bị đứt quãng. Tăng khả năng tập trung và phát triển tài năng diễn tấu đàn phím điện tử của SV.

+ Trường ĐH Bạc Liêu mở phòng đàn phím điện tử cho SV đăng ký tự luyện tập mỗi cá nhân được 6 tiết/tuần.

- *Khó khăn*: dạy học đàn phím điện tử luôn đòi hỏi giảng viên phải quan sát, theo dõi, kiểm tra liên tục các cá nhân trong lớp. Đây là đặc thù của dạy học âm nhạc (nói chung), đàn phím điện tử nói riêng.

+ Sĩ số lớp đông (25-30 SV/lớp) theo hình thức học tập thể, làm giảng viên không thể chỉnh sửa các lỗi tật ngón tay di chuyển trên bàn phím. Tạo nhiều áp lực trong dạy và học đàn phím điện tử.

+ Giáo án sau khi đã biên soạn, áp dụng dạy chung toàn lớp, chưa phân biệt người có khả năng phát triển nhanh, phát triển và chưa phát triển. Điều này thiếu hợp lý, logic trong dạy đàn phím điện tử.

+ Chuyển từ dạy âm nhạc theo đặc thù năng khiếu sang lối dạy phổ cập nên chưa tạo tính linh hoạt, chủ động của SV.

+ Chưa phân loại, đánh giá trình độ của người học nên không có mô hình dạy học riêng (cá nhân) nhằm tạo điều kiện cho những SV có năng khiếu đàn phím điện tử.

+ Mục đích dạy học đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non chỉ giới hạn đến trình độ cơ bản, SV diễn tấu được giai điệu và chuyển hợp âm lưu loát ở các bài hát dạy trẻ Mầm non là đạt yêu cầu. Điều này chỉ phù hợp với những SV lần đầu tiên biết và học đàn phím điện tử.

- *Năng khiếu*: dạy đàn phím điện tử nhằm tạo sự phát triển, thúc đẩy khả năng âm nhạc, kỹ năng chơi đàn của người học theo đặc thù năng khiếu từng cá nhân. Thực tế giảng dạy đàn phím điện tử cho thấy cần phân loại trình độ SVCD giáo dục Mầm non theo năng khiếu. Hình thức tổ chức dạy có số đông SV học chỉ phù hợp với mô hình tổ chức các lớp lý thuyết, ở đó vai trò giảng viên tổ chức, chỉ đạo và nêu phương pháp tự học. Với âm nhạc, tính đặc thù tạo nên sự khác biệt, phương thức dạy như thanh nhạc khác với nhạc đàn, xướng âm không giống phân tích tác phẩm... Như vậy, từ năng khiếu âm nhạc của người học, các giảng viên dạy đàn phím điện tử mặc dù vẫn dựa vào giáo án, bài giảng chung, nhưng vẫn tạo điều kiện cho những SV có năng khiếu đàn phím điện tử bằng các bài kỹ thuật, luyện ngón và tác phẩm có độ khó hơn.

Trong thời gian hiện nay, người viết luận văn được tổ bộ môn Mầm non - Âm nhạc phân công dạy 2 lớp đàn phím điện tử có mã số: K9CM1 và K8CM3, mỗi lớp có 30 SV. Theo đánh giá chung, nhiều SV có năng khiếu âm nhạc tốt, tiếp thu bài nhanh, ngón tay nhạy, linh hoạt. Đặc biệt những SV giỏi, xuất sắc rất chăm chỉ tập luyện, là tấm gương cho nhiều SV khác noi theo, góp phần tạo nên phong trào học tập đàn phím điện tử trong tập thể SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu.

Dưới đây là số SV K9CM1 (30 SV) đạt điểm xuất sắc (9-10), giỏi (8- 8,9) sau khi hoàn thành phần học đàn phím điện tử được giảng viên chấm điểm, khoa Sư phạm xác nhận.

Loại xuất sắc: Ngô Thị Thùy Dương: 9,0; Dương Gia Hân: 9,0; Trần Tuyết Mai: 9,0;

Loại giỏi: Dương Thị Đơn: 8,0; Nguyễn Thị Ngọc Hân: 8,0; Nguyễn Thị Thảo Hoàng: 8,0; Phan Ngọc Mi: 8,0; Nguyễn Thị Diễm My: 8,0; Lê Hồng Như: 8,0; Huỳnh Anh Thư: 8,0; Trần Thị Cẩm Tiên: 8,0; Đỗ Lưu Thảo Trang: 8,0; Tào Kiều Trang: 8,0.

Tính theo tỷ lệ có: 3 SV xuất sắc/30 ng, chiếm 10%, 10 SV giỏi, chiếm 33,33%. Tổng cộng xuất sắc, giỏi trong lớp đạt: 43,33%.

Như vậy, số SV năng khiếu đàn phím điện tử chiếm gần 1/2 lớp cho thấy nhiều SV có năng khiếu âm nhạc, nếu có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao, học tập đàn phím điện tử của các em SV sẽ phát triển nhanh hơn nữa.

Cùng với số SV chăm chỉ, có năng khiếu, thuận lợi về ngón tay diễn tấu đàn phím điện tử, còn nhiều SV gặp khó khăn về kỹ năng chơi đàn. Đây là những SV được giảng viên tập trung hướng dẫn và quan tâm nhiều, nhưng do khả năng hạn chế nên không phát triển hoặc tiến bộ rất chậm.

- Đánh giá chung: qua thực trạng dạy đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non tại khoa Sư phạm, trường ĐH Bạc Liêu cho thấy:

+ Đàn phím điện tử là nhạc khí đóng vai trò quan trọng đối với các trường Mầm non ở tỉnh Bạc Liêu và bán đảo Cà Mau, bởi khả năng ứng dụng hiệu quả vào nhiều hoạt động nghệ thuật khác nhau.

+ Đối tượng học đàn phím điện tử đa dạng, nhiều trình độ khác nhau. Do đó nội dung bài giảng cần biên soạn phù hợp hơn.

+ Do số lượng SV ngành Mầm non học đàn phím điện tử đông (25-30 SV/lớp) nên cần cân đối, bố trí dạy học đàn phím điện tử phù hợp hơn nữa.

+ Nhiều SV có năng khiếu, khả năng diễn tấu đàn phím điện tử, đây là yếu tố thuận lợi và thách thức không nhỏ trong quy trình dạy học đàn phím điện tử, tạo điều kiện cho SV phát triển nhanh hơn nữa.

+ Trường ĐH Bạc Liêu đã nhận thức đầy đủ, đúng đắn tính đặc thù của dạy học đàn phím điện tử nên đã chủ động trang bị cơ sở vật chất học

tập như: phòng học rộng, đủ ánh sáng, phương tiện học tập là đàn phím điện tử, tuy vậy đây là các hệ đàn cũ, tính năng hạn chế, do các hãng sản xuất nhạc cụ trên thế giới luôn thiết kế các loại đàn hiện đại, nhiều tính năng hơn trong khoảng 3 năm trở lại đây.

1.4.2. Quá trình học đàn phím điện tử của sinh viên

Với mục đích đào tạo giáo viên Mầm non đạt chuẩn giáo dục cao, trường ĐH Bạc Liêu chú trọng, quan tâm toàn diện chất lượng dạy và học cùng khuyến khích, tạo điều kiện cho SV có môi trường sinh hoạt, tu dưỡng đạo đức, rèn luyện thể chất, tinh thần ngày càng cao. Thể hiện trong nhiều phong trào của SV như: thành lập các CLB: nhà giáo tương lai, chung một tấm lòng, đặc biệt là phong trào: Văn hóa học đường, góp phần xây dựng đời sống văn hóa nề nếp, trật tự, kỷ cương.

Từ những hoạt động sôi nổi của trường và khoa Sư phạm, SV ngành CD giáo dục Mầm non ngay từ khi bước vào trường đã tiếp thu không khí hăng hái, sôi nổi và biến thành động lực học tập nghệ thuật, trong đó có Âm nhạc, cụ thể là đàn phím điện tử. Là loại hình có những yêu cầu về năng khiếu, đòi hỏi mỗi cá nhân bộc lộ kỹ năng rèn luyện trên đàn. Trên thực tế, học đàn phím điện tử không chỉ cần đến sự cần cù, nhẫn nại, tinh thần lao động mà phải có năng khiếu, biểu hiện qua sự tiếp thu, nhận thức kiến thức âm nhạc, trong đó khả năng lĩnh hội trực quan các thao tác kỹ thuật ngón bấm của giảng viên thành hoạt động bản thân, điều này đóng vai trò quan trọng trong học đàn phím điện tử. Khác với SV các trường đào tạo chuyên ngành nghệ thuật, SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu có những khác biệt về luyện tập và khả năng phát triển diễn tấu đàn phím điện tử. Qua theo dõi, hướng dẫn và kiểm tra trong suốt quá trình dạy đàn phím điện tử (45 tiết trên lớp và các giờ tự học), có thể nêu những đặc điểm học đàn phím điện tử của SVCD giáo dục Mầm non tại khoa Sư phạm, trường ĐH Bạc Liêu.

- *Phân loại trình độ*: sau khi tổ bộ môn Mầm non - Âm nhạc phân lớp, tiếp nhận SV, giờ học đầu tiên giảng viên kiểm tra sơ bộ kỹ năng chơi đàn của SV, từ đó phân loại thành các mức độ khác nhau. Đặc điểm đầu tiên là công tác tuyển sinh CĐ giáo dục Mầm non tập trung vào học sinh tốt nghiệp PTTH như nhiều trường CĐ, ĐH khác nhằm phổ thông hóa đầu vào (không đặt ra những tiêu chí về biểu diễn đàn phím điện tử như các trường nghệ thuật chuyên nghiệp). Đồng thời SV khi học đàn phím điện tử (ở năm thứ III) đã được trang bị kiến thức lý thuyết âm nhạc, xướng âm (điều kiện tiên quyết) ở học kỳ trước. Do đó, khi tiếp xúc đàn phím điện tử SV có thể nhìn bản nhạc để tiến hành học trên lớp và đăng ký tự tập.

Như trên đã trình bày, buổi đầu tiên là phần giới thiệu tổng quan đàn phím điện tử cùng tính năng sử dụng, cung cấp cho SV hiểu và nắm vững chức năng đàn phím điện tử. Tuy vậy SV chỉ hào hứng khi được hướng dẫn đặt thế tay, ngón tay trên bàn phím, bởi trong quá trình học, giảng viên sẽ nêu câu tạo của đàn, giúp SV ứng dụng thao tác trực tiếp vào bài tập. Qua sơ loại, đánh giá mức độ hiểu biết, khả năng chơi đàn hay biểu diễn trên đàn của 2 lớp K9CM1 và K8CM3 (mỗi lớp 30 SV) cho thấy nhiều SV có trình độ, kỹ năng chơi đàn vượt trội hơn các SV khác. Các giảng viên thường phân loại năng lực SV ở 4 mức: bắt đầu tiếp xúc với đàn, biết bấm phím đàn, hiểu kỹ thuật di chuyển ngón bấm, đạt mức khá khi tay phải, trái đánh đàn lưu loát, giỏi: thành thạo hai tay.

Trong bảng phân loại trình độ SV học đàn phím điện tử, người viết luận văn đã trình bày chi tiết trong phụ lục [PL1, tr.102].

- *Học đàn phím điện tử theo năng lực*: đáp ứng mục tiêu sau khi học xong 45 tiết, SV trình bày lưu loát, thành thạo các bài hát Mầm non trên đàn phím điện tử, ở mức độ cao hơn có thể tự đệm và hát. Do đó, căn cứ vào phương pháp phân loại trình độ (đã nêu trên), quá trình dạy học được

giảng viên tập trung hướng dẫn các nhóm bắt đầu, biết, hiểu cách di chuyển, phối hợp ngón tay phải, trái khi tập các loại gam (trường, thứ) cùng hợp âm. Với nhóm khá, giỏi, giảng viên nâng cao trình độ bằng phương pháp sử dụng tính năng bộ đệm tự động, bấm hợp âm và tiến hành đệm các bài hát Mầm non. Đây là giai đoạn giảng viên áp dụng nhiều phương pháp dạy học khác nhau để giải quyết kỹ năng chơi đàn của các nhóm SV, trong đó chỉ dẫn trực tiếp trên đàn là một trong cách dạy học chủ yếu, lý do cần hướng dẫn tỉ mỉ, chi tiết các tư thế bấm, kỹ thuật chuyển thế tay. Về ý thức, các SV đều chăm chỉ tập luyện, lắng nghe và tập trung chăm chú khi giảng viên đánh mẫu. Về thái độ, SV có tinh thần tự học cao, cầu tiến. Do đó, đại đa số SV đều đạt kết quả từ trung bình đến giỏi, xuất sắc, toàn bộ 2 lớp K9CM1 và K8CM3 đều hoàn thành đúng mục tiêu của học phần đàn Keyboard.

- *Nhận xét chung*: với nội dung trang bị cho SVCD giáo dục Mầm non đạt trình độ cơ bản đàn phím điện tử, có thể đệm các bài hát Mầm non. Trong 45 tiết (3 ĐVHT), bằng tinh thần nghiêm túc, nỗ lực, học phần đàn phím điện tử đã thực hiện khối lượng bài, các dạng kỹ thuật chủ yếu khi diễn tấu. Qua đó, người dạy nêu một số nhận xét:

+ Học đàn phím điện tử đòi hỏi một quá trình luyện tập, trong đó giải quyết linh hoạt ngón tay phải, trái đóng vai trò quan trọng.

+ Cần chỉ dẫn cụ thể, chi tiết những phương pháp tập đàn khác nhau, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý từng SV. Do cấu tạo bàn tay, ngón tay mỗi người một khác.

+ Luôn tập gam, ghép 2 tay thành thạo kỹ thuật chuyển ngón.

+ Kỹ năng tập hợp âm tay trái kết hợp với bộ đệm tự động để ứng dụng vào đệm hát là mục tiêu của chương trình dạy học đàn phím điện tử.

+ Kỹ thuật bấm phím với legato (liền tiếng), staccato (nảy tiếng), non legato (rời tiếng) là dạng kỹ thuật cơ bản, bắt buộc đối với người học

đàn phím điện tử. Cần bố trí thời lượng tự học để giải quyết tốt các dạng kỹ thuật này.

Tiểu kết

Đàn phím điện tử đóng vai trò quan trọng trong đào tạo trình độ CĐ Mầm non tại trường đại học Bạc Liêu. Để hiểu và làm chủ nghệ thuật diễn tấu đàn phím điện tử, phần đầu chương 1 trình bày những khái niệm trong lý luận dạy học nói chung và ý nghĩa của dạy học đàn phím điện tử nhằm sáng tỏ mối quan hệ giữa hai chủ thể: người dạy và người học. Xuất phát từ tính đặc thù của dạy học đàn phím điện tử, loại nhạc khí phổ biến trong đời sống sinh hoạt hiện nay ở Việt Nam. Trường ĐH Bạc Liêu, cơ sở đào tạo ngành CĐ giáo dục Mầm non đã tổ chức biên soạn đề cương chi tiết học phần âm nhạc, trong đó có phân môn đàn phím điện tử nhằm trang bị cho SVCD giáo dục Mầm non những kỹ năng cơ bản để đáp ứng các nhu cầu dạy âm nhạc, tổ chức hoạt động nghệ thuật cho trẻ tại các trường Mầm non ở tỉnh Bạc Liêu và khu vực bán đảo Cà Mau. Từ đề cương chi tiết, các giảng viên dạy đàn phím điện tử đã biên soạn hệ thống bài giảng, mục đích hoàn thiện các kỹ năng, kỹ thuật cho SV ngành Mầm non có thể thành thạo sử dụng những tính năng tiên tiến trên đàn phím điện tử như: bộ đệm tự động, các ký hiệu thông báo tính năng như: tiết tấu (style), âm sắc (voice), tốc độ (tempo), âm lượng to, nhỏ (master volum), khởi động chế độ bật, tạm nghỉ bộ đệm tự động (start, sync), kết trong phần đệm tự động (ending), các mẫu âm thanh thử (demo). Tất cả nhằm tạo điều kiện để SV ứng dụng thế bấm (tay trái) các loại hợp âm từ 0-2 dấu hóa để có thể đệm các bài hát Mầm non.

Chương 1 đã tập trung trình bày thực trạng dạy đàn phím điện tử với những thuận lợi, khó khăn trong quá trình xây dựng, phát triển ngành Mầm non tại tỉnh Bạc Liêu và vùng bán đảo Cà Mau. Về cơ bản, hoạt động

dạy đàn phím điện tử của nhóm giảng viên đã hoàn thành và đáp ứng mục tiêu đào tạo giáo viên Mầm non. Xuất phát từ sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của BGH, BCN khoa Sư phạm trường ĐH Bạc Liêu, cơ sở vật chất với trang bị đàn phím điện tử và phòng học tạo điều kiện thuận lợi tiến hành giảng dạy đàn phím điện tử hiệu quả. Mặc dù còn khó khăn như hệ số lớp đông (25-30 SV/lớp), bài giảng theo hướng phổ cập, chưa phát triển hết khả năng của SV.

Phần cuối chương 1 trình bày cụ thể quá trình học đàn phím điện tử của SVCD giáo dục Mầm non qua các nội dung phân loại trình độ từ bắt đầu, hiểu, biết đến đến khá, giỏi nhằm xác định chính xác năng lực của SV, từ đó đưa ra phương pháp giảng dạy căn cứ theo thực tế nhằm đạt hiệu quả cao trong dạy học đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non, khoa Sư phạm, trường ĐH Bạc Liêu.

Chương 2

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG SỬ DỤNG ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ CHO SINH VIÊN CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON

2.1. Tăng cường tích hợp bài kỹ thuật, tác phẩm dạy học đàn phím điện tử

Đàn phím điện tử ra đời với cấu tạo bàn phím mô phỏng lại đàn Organ và Piano, những bài kỹ thuật (gọi chung là Etude), luyện ngón, tác phẩm sáng tác cho hai nhạc khí trên được đàn phím điện tử diễn tấu hiệu quả. Đồng thời, đàn phím điện tử luôn tích hợp công nghệ kỹ thuật số tiên tiến, hiện đại biến đổi âm sắc theo âm hưởng dàn nhạc cùng bộ đệm tự động tạo cho đàn phím điện tử trở thành nhạc khí phổ biến nhất ở Việt Nam.

Tại các cơ sở âm nhạc chuyên nghiệp, chương trình giảng dạy đàn phím điện tử sớm hình thành hệ thống bài bản mang tính chuyên môn cao, đòi hỏi khắt khe về kỹ thuật biểu diễn. Với các trường có đào tạo giáo viên Mầm non như trường ĐH Bạc Liêu, dạy học đàn phím điện tử hướng đến phổ thông hóa, tạo điều kiện cho tất cả SV được học đàn phím điện tử với mục đích sau khi hoàn thành 45 tiết học đàn phím điện tử có thể đệm cơ bản một số bài hát Mầm non. Trên thực tế, để có kỹ thuật, kiến thức cùng kỹ năng, kỹ xảo, đòi hỏi người học dành nhiều thời gian luyện tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Cho đến nay rất hiếm trường hợp tự học đàn phím điện tử (không người dạy) trở thành tài. Đây là đặc điểm chung của ngành nghệ thuật biểu diễn âm nhạc: nhạc đàn và nhạc hát, chứng minh tính đặc thù, chuyên biệt của dạy học đàn phím điện tử, đồng thời chú trọng đến năng lực của từng cá nhân nhằm thúc đẩy nhanh hơn nữa năng khiếu chơi đàn của SV.

Trong đề cương chi tiết, bài giảng học phần đàn phím điện tử biên soạn cho đối tượng SVCD giáo dục Mầm non (đã trình bày ở chương 1)

cần đổi mới theo hướng tích hợp, tăng cường hơn nữa các bài kỹ thuật, tác phẩm nhằm đưa ra những giải pháp phát triển kỹ năng sử dụng đàn phím điện tử cho SV ngành Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu.

2.1.1. Phát triển thể tay, ngón tay trong gam, hợp âm, bài luyện Hanon

Để đạt tới mức thành thạo, điều luyện chơi đàn phím điện tử, yếu tố tiên quyết đối với người học là hoàn thiện hệ thống kỹ thuật ngón tay từ mức độ đơn giản đến khó. Hiện nay có nhiều sách, tài liệu dạy học đàn phím điện tử phổ thông của một số tác giả: Ngô Ngọc Thắng, Lê Vũ, Quang Đạt chỉ đưa ra những ca khúc ngắn có ghi hợp âm (tay trái) kèm theo bộ đệm tự động. Trong nhiều cơ sở đào tạo công lập (ĐH, CĐ) có dạy học đàn phím điện tử không sử dụng các sách và tài liệu này, do không đúng quy trình, phương pháp khoa học, đặc biệt là thiếu hệ thống bài bản kỹ thuật phát triển ngón tay.

Qua quá trình dạy học đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu, vấn đề tích hợp kỹ thuật kết hợp 2 tay đang là yếu tố trọng tâm trong phương pháp lên lớp, giao bài và công tác giảng dạy đàn phím điện tử. Kỹ thuật đàn phím điện tử bao gồm một hệ thống cùng kết hợp nhiều thành phần, kiểu, loại khác nhau. Tập trung vào: gam, bài luyện ngón, Etude (kỹ thuật).

2.1.1.1. Gam và phương pháp luyện gam

Trong đề cương chi tiết học phần đàn phím điện tử (đã nêu ở chương 1), khi lên lớp SV được luyện gam hai tay kết hợp với nhịp tiết tấu trên đàn. Tuy vậy, đây là cách học theo nội dung bài giảng được thiết kế theo hình thức phổ thông hóa, có nghĩa qua các loại gam trưởng, thứ (từ 0-2 dấu hóa), SV ghép 2 tay đơn giản, lần lượt đi lên đi xuống 2 quãng 8. Về vai trò, luyện gam rất quan trọng đối với tất cả các trình độ khác nhau, từ người bắt đầu học đến thành thạo. Như vậy dạy học các loại gam có nhiều mức độ

theo năng lực cá nhân nhằm phát triển ngón tay nhanh, nhạy, chính xác khi di chuyển trên bàn phím.

- *Mức độ bắt đầu*: trong bài giảng học phần đàn phím điện tử đã ghi cụ thể các loại gam chủ yếu dành cho đối tượng bắt đầu học theo cách xác định ở mức độ lần đầu tiên tiếp cận đàn đàn phím điện tử. Do đó, phương pháp luyện gam từ các nốt đen chuyển dần lên móc đơn, tập riêng từng tay (phải, trái) sau đó mới ghép chậm 2 tay. Trong phần 1: *Kỹ thuật bấm luôn ngón 1*, PGS. NSƯT. Xuân Tứ chỉ dẫn cụ thể: “*kỹ thuật bấm luôn ngón 1 được thể hiện trong chạy gam và hợp âm rải dài*” [39, tr.18], đồng thời đưa ra nhiều bài luyện ngón tay bằng phương pháp chia gam thành hai phần: từ nốt 1 đến nốt 5, từ nốt 4 đến nốt 7.

Ví dụ 6: gam C dur (từ nốt 1-5), số trên: phải, số dưới: trái

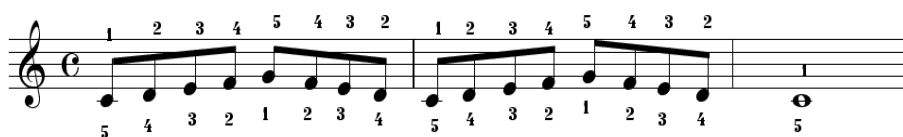


Ví dụ 7: gam C dur (từ nốt 4 đi lên nốt 1)

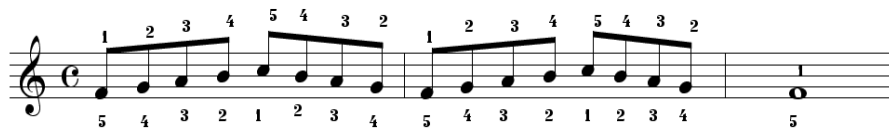


Khi SV bắt đầu học đàn phím điện tử, những hướng dẫn về cách đặt bàn tay, vị trí và tạo thế ngón trên từng phím rất quan trọng, giúp SV hình thành nhận thức và thói quen phối hợp các ngón tay. Từ nốt đen trên đàn với đếm nhịp chuyển dần sang móc đơn (cách nâng tốc độ nhanh hơn) để ngón tay uyển chuyển trong kỹ thuật luôn ngón.

Ví dụ 8: gam C dur (từ nốt 1-5), di chuyển 2 tay các móc đơn



Ví dụ 9: gam C dur (từ nốt 4 đi lên nốt 1)



Với các gam 1-2 dấu hóa (thăng, giáng) trưởng, thứ, phương pháp luyện gam thay đổi do SV đã vượt qua giai đoạn đầu. Cách luyện tập nâng dần tốc độ từ chậm đến nhanh dần, trong đó yêu cầu tập thành thạo riêng từng tay mang tính bắt buộc.

Ví dụ 10: gam D dur



Cách ghi các móc kép với chủ ý tạo áp lực tâm lý để SV làm quen sự lưu loát ở 2 tay. Đây là một kỹ năng trong dạy học đàn phím điện tử, giúp SV phải tập trung, theo dõi liên tục các nốt nhạc với cách bấm phím chính xác.

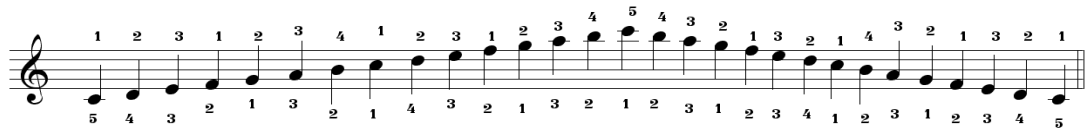
- *Mức độ hiểu, biết*: là những SV đã biết và sử dụng đàn phím điện tử trước khi vào học. Tùy theo đánh giá phân loại mà chia thành 2 loại: mức độ biết bấm phím, chơi được 1 câu hay đoạn nhạc trong ca khúc kết hợp với bộ đệm tự động. Mức độ hiểu tương tự như biết, nhưng hiểu cách sử dụng một số tính năng trên đàn như chọn tiết tấu, âm sắc. Về trình độ, đây là những SV đã học sơ qua đàn phím điện tử trong một thời gian ngắn.

Các bài gam khi giao cho nhóm SV hiểu, biết cần kết hợp với các nhóm tiết tấu trên gam C dur:



Từ các nốt đen trên gam C dur

Ví dụ 11:



Khi chuyển theo nhóm tiết tấu, tạo thành bài gam như ví dụ 12, 13.

Ví dụ 12: gam C dur chuyển theo tiết tấu (1)



Ví dụ 13: gam C dur chuyển theo tiết tấu (2)



Trên lớp chỉ cần trình bày gam C dur và nêu các nhóm tiết tấu khác nhau, ở mức độ hiểu, biết, SV sẽ di chuyển ngón tay theo đúng chỉ dẫn quy ước tiết tấu.

- *Mức độ tương đối thành thạo*: là nhóm SV đã học đàn phím điện tử có cơ bản, chủ động phối hợp hai tay thành thạo. Do đó, bài gam có phần kỹ thuật phức tạp hơn nhằm phát triển nhanh ngón tay. Về phương pháp, đưa ra các nhóm tiết tấu gần gũi với âm hình nhạc nhẹ để học gam với nhịp điệu trong bộ đệm tự động như chùm 3, có âm nhấn lệch nhịp và dấu nối đảo phách.

Ví dụ 14: tiết tấu nhạc nhẹ



Tập gam với các âm hình tiết tấu nhạc nhẹ không khó đối với SV Mầm non học đàn phím điện tử. Nhưng đòi hỏi SV đã qua giai đoạn bắt đầu học, đạt đến sự hiểu biết và di chuyển ngón tay, thể tay linh hoạt. Trên

thực tế, nhiều SV trong 2 lớp K9CM1 và K8CM3 đã giải quyết tốt dạng gam áp dụng tiết tấu phức tạp. Đây là sự thay đổi trong quá trình đổi mới cách dạy học đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu.

Luyện tập gam đóng vai trò quan trọng đối với những người học đàn phím điện tử cơ bản, một phương pháp hiệu quả phát triển ngón tay.

Cùng với gam liên bậc đi lên đi xuống, trong học phần đàn phím điện tử có trình bày dạy học bấm hợp âm 3, 7 cùng các thể đảo. Để giải quyết triệt để và đưa ra giải pháp tăng cường rèn luyện ngón tay, trong phần này đề cập đến phương pháp tập song song giữa hợp âm và hợp âm rải.

2.1.1.2. Thế tay trong các hợp âm

Khi tập hợp âm, các ngón tay (3 ngón hoặc 4 ngón) luôn đồng thời bấm sâu hết phím đàn để âm thanh vang lên đều đặn, cách chuyển từ hợp âm nguyên vị sang các thể đảo luôn gây khó khăn với SV Mầm non. Điều này xuất phát từ phương pháp đặt thế tay kết hợp với cổ tay, cánh tay. Ở mức độ thành thạo, rất ít SV thực hiện được hai tay bấm chuyển hợp âm liên tục. Khi SV thực hiện, giảng viên luôn quan sát các trường hợp ngón tay bị lỗi, tật hoặc sai thế tay. Hướng dẫn tỉ mỉ, chi tiết cùng thực hành trực tiếp trên đàn. Trong dạy học hợp âm và rải hợp âm có 2 phương pháp: kết hợp đồng thời hợp âm và rải hợp âm và tách rời hợp âm và hợp âm rải. Mỗi phương pháp có ưu nhược điểm riêng, phù hợp với năng lực, trình độ của người học.

- *Kết hợp đồng thời giữa rải và hợp âm:*

+ Rải hợp âm trước khi bấm đồng thời hợp âm: là phương pháp thường sử dụng cho nhóm bắt đầu học đàn. Xuất phát từ yêu cầu đặt ngón tay chính xác trên từng phím, sau đó bấm đồng thời từ 3- 4 ngón.

Ví dụ 15: rải trước, hợp âm sau



Luyện tập hợp âm rải và hợp âm cùng một lúc mục đích để ngón tay trên các nốt (1, 3, 5) có sự chuẩn bị trước khi bấm hợp âm. Tập riêng từng tay, đặc biệt ở thể tay trái, ghép 2 tay chậm, chắc chắn.

+ Bấm hợp âm trước, sau đó tiến hành rải hợp âm: là cách đảo ngược trật tự. Bấm hợp âm trước tạo thế tay ổn định, đúng vị trí sau đó rải từng ngón tay.

Ví dụ 16: hợp âm trước, rải hợp âm sau



- Không kết hợp giữa hợp âm và hợp âm rải: phương pháp này có nhiều mức độ khác nhau, từ đơn giản đến phức tạp, phù hợp tất cả trình độ từ bắt đầu học đến thành thạo, theo năng lực và kỹ năng diễn tấu trên đàn phím điện tử.

+ Hợp âm và thể đảo: các hợp âm và thể đảo (3 hoặc 4 nốt) tập trung vào rèn luyện di chuyển các ngón tay ở nhiều vị trí khác nhau. Yêu cầu bấm chính xác từng hợp âm, tạo âm thanh đều, vang, rõ nét.

Đối với mức độ bắt đầu, cần tập cách bấm hợp âm có sự ổn định, vững vàng theo từng thể tay, chuẩn bị trước từng vị trí ngón tay.

Ví dụ 17: hợp âm 3 và thể đảo



Sau khi thành thạo bấm hợp âm 3 nốt, chuyển sáng bấm hợp âm 4 nốt (có 2 nốt 1).

Ví dụ 18: hợp âm 4 nốt



Đối với SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu, phương pháp bấm hợp âm đầy đủ 4 nốt là một kỹ thuật tương đối khó, do phải mở hết bàn tay, độ với quãng 8 và tạo âm thanh đầy đặn, rõ ràng. Khi di chuyển thể tay dễ bị căng cứng, mỏi, không chính xác khi bấm hợp âm. Do đó, dạng hợp âm 4 nốt dành cho mức độ thành thạo luyện tập, độ khó sẽ tăng lên khi liên tục di chuyển vị trí bấm cùng một lúc, dễ tạo sự căng cứng ngón tay nếu không đúng phương pháp.

+ Hợp âm rải: gồm cách luyện tập 3, 4 nốt (1-3-5 và 1-3-5-1). Các hợp âm rải rất phong phú khi kết hợp với hệ thống tiết tấu từ đơn giản đến phức tạp, phù hợp mọi mức độ (bắt đầu, hiểu biết và thành thạo)

Ví dụ 19: hợp âm rải nốt đen, đơn ở mức độ bắt đầu



Ví dụ 20: hợp âm rải nốt đơn, kép ở mức độ hiểu biết



Ví dụ 21: hợp âm rải với nhóm tiết tấu ở mức độ thành thạo



Như vậy, trong bài luyện gam, cùng với hệ thống gam từ 0-2 dấu hóa, hợp âm và hợp âm rải có nhiều dạng khác nhau, phù hợp với nhiều trình độ. Đây là phương pháp rèn luyện kỹ năng ngón tay, thể tay hiệu quả trong dạy học đàn phím điện tử của SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu.

2.1.1.3. Luyện ngón theo phương pháp Hanon

Các bài luyện ngón tay (còn gọi là bài Hanon) đóng vai trò tích cực phát triển ngón tay trên đàn phím điện tử. Trên cơ sở hệ thống gam, bài luyện Hanon vận dụng bậc âm, hợp âm rải với nhiều thủ pháp đa dạng, từ xếp ngón tay liên bậc (đi lên, đi xuống) đến mở rộng bàn tay, tạo độ với chính xác các quãng rộng. Bài luyện Hanon luôn kết hợp hai tay cách nhau 1 quãng 8. Trong phần bài luyện kỹ thuật 2 tay của tác giả Hanon, PGS. NSUT. Xuân Tứ đã viết: “*bài luyện của Hanon phổ cập toàn thế giới hàng thế kỷ nay. Bài tập giúp học viên luyện tiếng đàn đều đặn, ngón bấm chính xác từ dễ đến khó*” [39, tr.84]. Đặc điểm bài luyện Hanon là từ một âm hình chính hình thành nên nhiều biến thể khác nhau dựa trên sự thay đổi tiết tấu, nhịp điệu.

Với trình độ và mục đích của học phần đàn phím điện tử dạy học cho SVCD giáo dục Mầm non, bài luyện ngón Hanon bổ sung, góp phần xây dựng hệ thống bài giảng với nhiều dạng kỹ thuật ngón tay khác nhau, giúp SV hoàn thiện lối chơi lưu loát, chủ động và linh hoạt các ngón tay. Dưới đây là 3 dạng kỹ thuật phổ biến của bài luyện Hanon.

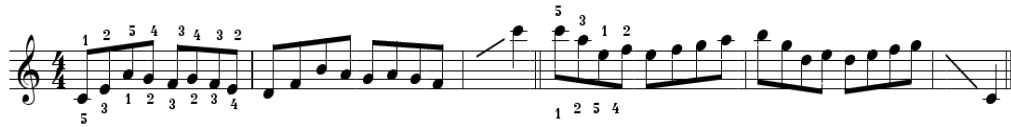
Dạng 1: luyện ngón tay linh hoạt với các nốt liên bậc đi lên, đi xuống theo hai lối chơi: legato (liền tiếng) và staccato (ngắt tiếng)

Ví dụ 22: luyện ngón tay liên bậc [39, tr 87.]



Dạng 2: luyện mở rộng ngón tay kết hợp liên bậc đi lên, đi xuống, yêu cầu tập nâng dần từ tốc độ chậm đến nhanh.

Ví dụ 23: mở rộng ngón tay phải và trái [39, tr. 87]



Những biến thể Hanon rất phong phú, đa dạng với nhiều kiểu, loại khác nhau, giúp người học đàn phím điện tử có nhiều mẫu luyện theo âm hình, mức độ kỹ thuật để phát triển sự nhạy bén, linh hoạt ngón tay.

Dưới đây là 1 biến thể của dạng 2, từ mở rộng ngón tay bấm chính xác các quãng 3, 4 và nhắc lại các ngón 4, 5 (tay phải), tay trái hình thành thể tay theo lối hợp âm rải.

Ví dụ 24: biến thể mở rộng các ngón tay phải và trái [39, tr. 87]



Dạng 3: luyện kỹ thuật chùm 3 kết hợp với mở rộng ngón tay.

Ví dụ 22: chùm 3 và mở rộng ngón tay [39, tr. 87]



Như vậy, bài luyện Hanon đóng vai trò quan trọng phát triển ngón tay. Đối với SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu, từ những giáo án đàn phím điện tử đã trình bày ở chương 1, cần bổ sung, tăng cường rèn luyện kỹ thuật Hanon, một nội dung cơ bản trong dạy học đàn phím điện tử. Mục đích giúp SV thành thạo diễn tấu trên đàn, từ đó đệm hát chủ động.

2.1.2. Những dạng kỹ thuật cơ bản

Gam, hợp âm, hợp âm rải và bài luyện Hanon khi cùng kết hợp với bài kỹ thuật (gọi chung là Etude) tạo thành hệ thống kỹ thuật tương đối

hoàn chỉnh cho người học đàn phím điện tử. Các Etude tập trung vào giải quyết ngón tay với nhiều mức độ khác nhau. Trên thế giới, Etude là thành phần bắt buộc đối với người học nhạc đàn. Có nhiều loại kỹ thuật, trong phần này sẽ nêu một số dạng kỹ thuật cơ bản nhất, phù hợp với đối tượng là SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu, xuất phát từ đổi mới, đưa ra các giải pháp phát triển kỹ năng diễn tấu đàn phím điện tử, nội dung trọng tâm giúp SV có kỹ thuật cơ bản, ứng dụng vào xây dựng các phần đệm bài hát Mầm non.

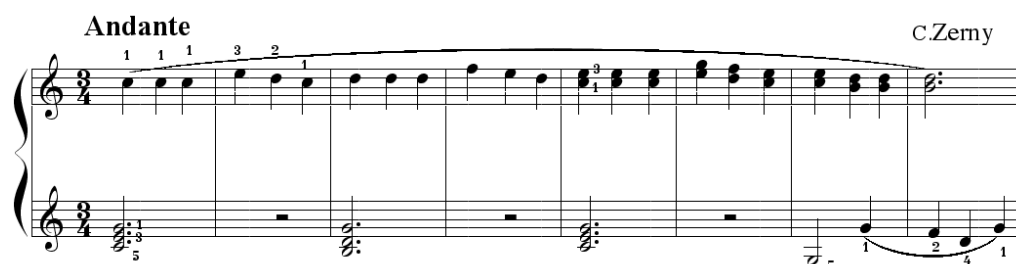
2.1.2.1. Hợp âm cùng bộ đệm tự động

Trong tất cả các tài liệu hướng dẫn dạy học đàn phím điện tử dành cho người học ở trình độ phổ thông, kỹ thuật tay trái đóng vai trò quan trọng. Khi kết hợp với bộ đệm tự động sẽ tạo nên hòa âm cùng nhiều thành phần của bộ đệm như trống, bass, guitar, strings, Piano... tạo âm hưởng một dàn nhạc nhẹ. Do đó, phương pháp bấm hợp âm tay trái trở thành một kỹ năng hoàn chỉnh, bắt buộc. Đối với SVCD giáo dục Mầm non của trường ĐH Bạc Liêu, hợp âm tay trái cần hướng dẫn tỉ mỉ, chi tiết do liên quan chặt chẽ đến sử dụng bộ đệm trên đàn để hình thành bài đệm hát phong phú, mới lạ. Có hai dạng kỹ thuật hợp âm tay trái: theo kỹ thuật đàn Piano và đàn phím điện tử.

- *Kỹ thuật bấm hợp âm tay trái trong Etude viết cho Piano*: là kỹ thuật có nhiều dạng phong phú được nhiều nhạc sĩ nổi tiếng trên thế giới viết. Nổi bật có Czerny, C.Gurlitt, L.Köhler, F.Couperin... dành cho các đối tượng: từ bắt đầu đến đại học (chuyên nghiệp). Trong phần này, để phù hợp với trình độ của SVCD giáo dục Mầm non, đồng thời nâng cao và hoàn thiện bấm hợp âm tay trái để đệm hát, người viết luận văn sẽ trình bày những Etude mang tính ứng dụng cao cho SV học đàn phím điện tử.

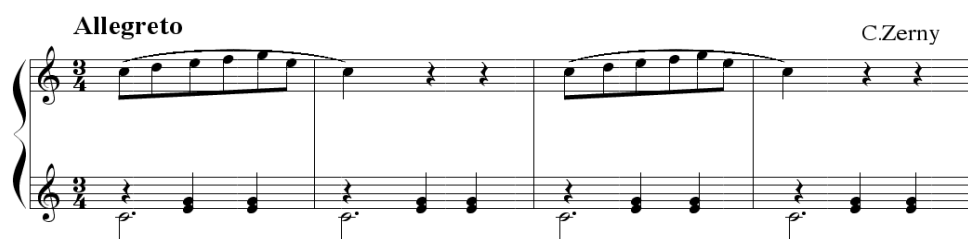
+ Giữ hợp âm tay trái và di chuyển tay phải: các Etude giữ hợp âm tay trái yêu cầu người bắt đầu học cách bấm và giữ chính xác từng vị trí âm trong hợp âm, mục đích làm quen các thể tay di chuyển hợp âm.

Ví dụ 25: kỹ thuật bấm hợp âm tay trái Etude N^o6 (trích)



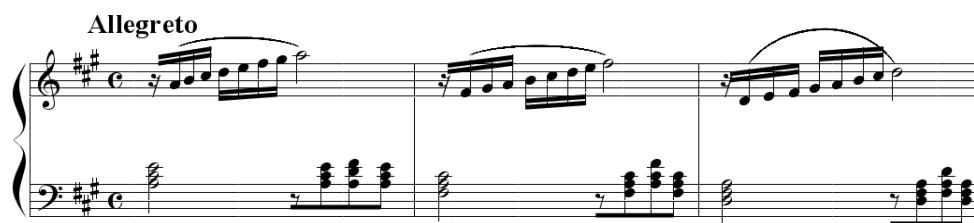
Ở mức độ hiểu, biết, Etude tăng dần độ khó với cách bấm âm hình hợp âm tay trái (đơn giản), vị trí cao độ cách nhau không quá quãng 8.

Ví dụ 26: hợp âm âm hình tay trái Etude N^o10 (trích)



Với SV đạt mức thành thạo, các bài Etude hợp âm tay trái kết hợp tay phải cùng sắc thái (legato, staccato) tạo hiệu quả cao âm thanh. Những bài hợp âm tay trái có độ khó hơn qua sự phân biệt kết hợp hai tay (phải, trái).

Ví dụ: 27: hợp âm tay trái và nốt kép tay phải Etude N^o4 (trích)



- *Hợp âm tay trái viết cho đàn phím điện tử*: sự phong phú của các hợp âm tay trái trên đàn phím điện tử luôn kết hợp với bộ đệm tự động cùng hệ thống tiết tấu. Để học thuộc cấu tạo hợp âm và thể tay trái, các sách, tài liệu

viết cho đàn phím điện tử luôn nhấn mạnh đến yêu cầu phải tập riêng các loại hợp âm.

Hợp âm tay trái trên đàn phím điện tử có 2 dạng: hợp âm 3 và 7.

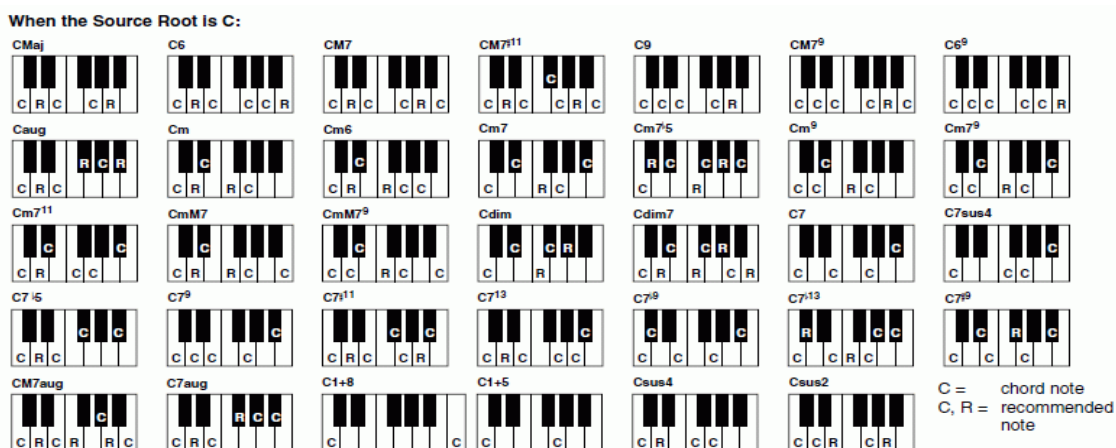
+ Thế bấm hợp âm 3: cấu tạo đàn phím điện tử cho phép người chơi sử dụng 2 cách bấm hợp âm 3: ngón đơn (single fingered) và nhiều ngón (fingered), còn gọi là ngón kép.

Ngón đơn (single fingered) được áp dụng cho các hợp âm 3 trưởng, ví dụ bấm 1 ngón tay trái vào nốt đô, âm thanh sẽ vang lên hợp âm đô (nguyên vị). Ở giọng thứ trên đàn phím điện tử quy định bấm 2 ngón, trong đó nốt chính tạo hợp âm và nốt phụ (dưới nốt chính 1/2 cung). Ví dụ bấm hợp âm đô thứ (C moll): nốt chính là âm đô (C) và nốt phụ là âm si (Bb). Thế bấm ngón đơn (single fingered) hợp âm bên tay trái có một số đặc điểm khác với thế bấm hợp âm đàn Piano, điều này xuất phát từ cấu tạo đàn phím điện tử, dẫn đến yêu cầu tập các hợp âm tay trái để ghi nhớ và thuộc thế bấm. Ngón đơn chỉ áp dụng cho mức độ bắt đầu, từ mức độ hiểu biết đến thành thạo không sử dụng vì hợp âm không phong phú khi muốn tiến hành các thể đảo.

+ Thế bấm hợp âm 7: để có hợp âm 7, lối chơi ngón đơn quy định trên đàn phím điện tử gồm 2 nốt, âm chính của hợp âm và âm phụ xuống dưới cách nhau 1 cung. Ví dụ: hợp âm G7 có các nốt: sol (G) và nốt fa (F). Với các phím đen hoặc trắng và đen, quy định không thay đổi (cách nhau 1 cung)

Ngón kép (fingered) về cơ bản tương tự như các thế bấm hợp âm trên đàn Piano. Khi bật bộ đệm tự động, âm thanh hợp âm sẽ vang lên đồng bộ các thành phần dàn nhạc. Đây là ưu điểm chỉ riêng đàn phím điện tử có được.

Ví dụ 28: các thế tay ngón kép (fingered) bấm hợp âm bên trái



Các bài kỹ thuật bấm hợp âm tay trái trên đàn phím điện tử nhằm mục đích: nắm vững thể tay các hợp âm, phương pháp di chuyển hợp âm, phối hợp cùng tay phải để tiến hành đệm hát.

+ Thê tay bâm hợp âm: liên quan đến phần hợp âm trong các loại gam (đã nêu trong 2.1.1.2), nhưng mức độ từ đơn giản đến phức tạp phụ thuộc vào cấu tạo các dạng hợp âm nguyên vị, đảo. Sự khác biệt giữa các hợp âm 3 và 7.

+ Di chuyển ngón tay bấm hợp âm: luôn mở rộng bàn tay, các ngón tay luôn chọn vị trí chính xác từng phím. Điều này liên quan đến kỹ năng đảo ngón, xếp ngón và cấu tạo công năng hòa âm.

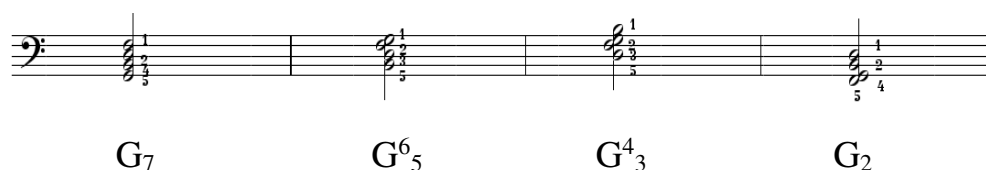
Ví dụ 29: hợp âm 3 (C dur) và thể đảo



Trong đàn phím điện tử cho phép các nốt gốc vang lên làm rõ các âm sắc, tạo bè bass với các thể đảo như C_6 thành C/E (nốt E dưới cùng), hoặc C^6_4 thành C/G (nốt G dưới cùng), tạo nên sự luân chuyển các âm ở bè bass. Cần chú ý thể tay trong ví dụ 25 chưa sử dụng các phím đen.

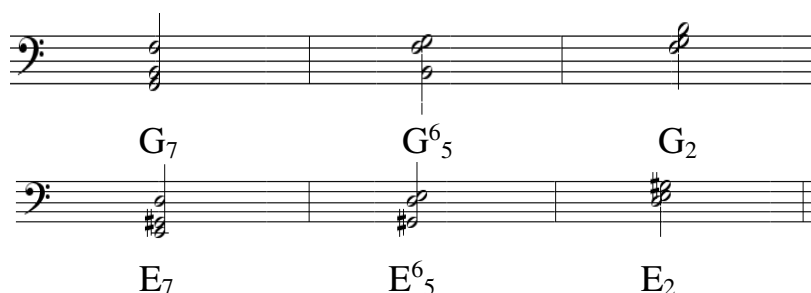
Hợp âm 7 có 2 thế tay: đủ 4 nốt và 3 nốt (bỏ âm 5).

Ví dụ 30: hợp âm 7 đủ 4 nốt và các thể đảo



Thế tay đủ 4 nốt là dạng kỹ thuật khó đối với người bắt đầu học, chỉ áp dụng cho đối tượng ở mức độ thành thạo. Do đòi hỏi mở rộng bàn tay, các ngón tay luôn trong tư thế căng cứng. Trên đàn phím điện tử cho phép bấm hợp âm 7 thiếu nốt (bỏ âm 5).

Ví dụ 31: hợp âm 7 thiếu nốt (bỏ âm 5)



Tóm lại, hợp âm tay trái đóng vai trò quan trọng trong dạy học đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu. Đây là dạng kỹ thuật mang tính ứng dụng cao, giúp SV bấm chính xác các thế tay với nhiều dạng hợp âm để tiến hành đệm hát. Các bài luyện kỹ thuật bấm hợp âm có nhiều mức độ, từ đơn giản đến phức tạp với hai kiểu: Piano và đàn phím điện tử. Mỗi kiểu đều có đặc điểm riêng, đòi hỏi SV nắm vững thế tay, di chuyển ngón tay với sự chính xác để phối hợp với bộ đệm tự động cùng tiết tấu trên đàn.

2.1.2.2. Quãng 3, 6 tay phải

Kỹ thuật bấm quãng 3, 6 tay phải rất cần thiết trong dạy học đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu. Đây là một trong giải pháp rèn luyện kỹ năng ngón tay hiệu quả trong đệm hát. Kỹ thuật quãng 3, 6 là cơ sở để tạo nhiều loại âm sắc khác nhau như: đàn dây

(strings), bộ kèn đồng (brass), làm hợp âm nền tay phải khi giai điệu bài hát chuyển đổi ở sắc thái tươi vui, rộn ràng...

Trong nhiều dạng kỹ thuật cho đàn phím Piano, đàn phím điện tử, kỹ thuật quãng 3 là dạng cơ bản và phổ biến. Quãng 3 giúp người học cảm nhận vị trí 2 ngón tạo âm thanh đều đặn, từ đó biết sử dụng nhiều ngón cùng lúc tạo những hợp âm khác nhau. Ở mức độ bắt đầu học, quãng 3 là những nốt trắng kết hợp với các âm liền bậc (tay trái), đến giai đoạn thành thạo quãng 3 cùng với nốt kép hình thành những đường đàn thêu đích đặc ở giai điệu, cách phát triển ngón tay vững, chắc và chính xác khi bấm.

Quãng 3 tay phải kết hợp với các nốt liền bậc (tay trái) tạo các điểm nhấn phách mạnh, nốt trắng của quãng 3 yêu cầu giữ âm chắc chắn, âm thanh vang đều khi ngón tay bấm xuống phím đàn. Ở mức độ bắt đầu, tập quãng 3 là phương pháp củng cố ngón tay, phối hợp giữa các ngón dứt khoát.

Ví dụ 32: Etude quãng 3 N⁰16 (trích)



+ Quãng 3 móc kép phối hợp với quãng 6 theo đường đích đặc là dạng kỹ thuật tương đối phức tạp đối với SVCD giáo dục Mầm non, chỉ dành cho SV đạt đến mức độ thành thạo. Những sắc thái legato cùng staccato đòi hỏi người học tạo âm thanh phân biệt rõ ràng giữa 2 kiểu chơi liền tiếng và ngắt tiếng. Tay trái là âm hình nền của nhịp 6/8 trên gam Bb dur.

Ví dụ 33: quãng 3 móc kép kết hợp quãng 6 trên âm hình nền tay trái, Etude N⁰3 (trích)



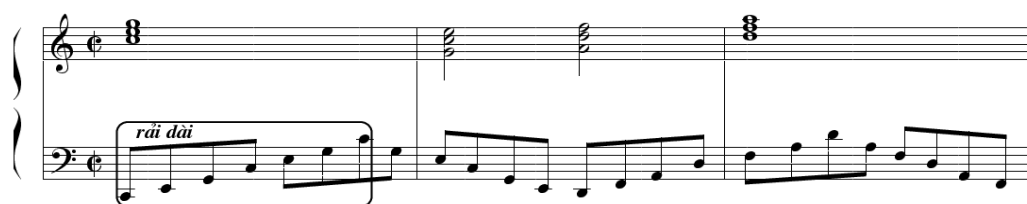
Như vậy, tập quãng 3, 6 tay phải là loại kỹ thuật cần thiết dành cho SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu, giúp SV phát triển nhanh ngón tay ngày càng chủ động, linh hoạt hơn.

2.1.2.3. Hợp âm rải tay trái

Cùng với hợp âm, hợp âm rải là dạng kỹ thuật phổ biến, mang tính ứng dụng, đem lại hiệu quả cao trong đệm hát. Kỹ thuật hợp âm rải tay trái biểu hiện đa dạng, đảm nhận nhiều chức năng khác nhau: âm hình nền, làm phần mở đầu (trong các tác phẩm Piano), đan xen cùng giai điệu tay phải...tất cả tạo nên đường tuyến âm nhạc phong phú. Có 3 kiểu hợp âm rải chính: dài, ngắn, gãy khúc. Nắm vững và luyện tập thành thạo hợp âm rải giúp SV tạo nhiều câu mới trong đệm bài hát Mầm non.

- Rải dài: sử dụng các nốt 1, 3, 5 (hợp âm 3) và nốt 7 (hợp âm 7) tạo các quãng liên tiếp đi lên hoặc đi xuống liên tục gọi là rải dài.

Ví dụ 34: rải dài tay trái, Etude N^o13 (trích)



Trong đề cương chi tiết và bài giảng đàn phím điện tử dạy SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu trước đây, hợp âm rải dài tay trái chưa có, do số giờ quy định trong 45 tiết lên lớp. Ở phần này, đưa kỹ thuật rải hợp âm tay trái với ý nghĩa tăng cường giải pháp phát triển kỹ năng, kỹ thuật đàn phím điện tử nhằm nâng cao hơn nữa trình độ của SV, đảm bảo

chất lượng đào tạo ngày càng cao, đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tế tại tỉnh Bạc Liêu và khu vực bán đảo Cà Mau đang diễn ra.

- Rải ngắn: đối lập với rải dài (đi lên, đi xuống 2 quãng 8) là rải ngắn (từng quãng 8) giúp người học quen với cách mở rộng bàn tay, độ căng ngón tay trong các vị trí xa (cách nhau quãng 3, 4 trong hợp âm).

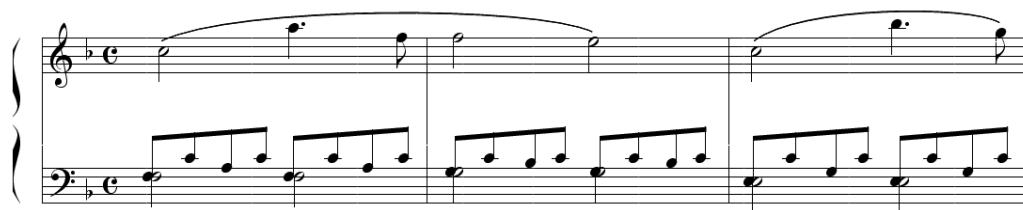
Ví dụ 35: rải ngắn tay trái Etude N^o7 (trích)



Các bài kỹ thuật rải ngắn tay trái luôn có sự thay đổi nhanh trong di chuyển, đối với của ngón tay, đặc biệt là ngón 5 (út), do đó các quãng nhảy xa xuất hiện thường xuyên, luyện kỹ thuật rải ngắn đảm bảo cho người học sự chính xác khi xoay chuyển cổ tay, ngón tay trái.

- Gãy khúc: rải gãy khúc là dạng kỹ thuật đa dạng nhất, với nhiều kiểu khác nhau, rải gãy khúc tạo âm hình sống động cho bè nền tay trái.

Ví dụ 36: rải gãy khúc kết hợp giữ âm dưới cùng tay trái



Ví dụ 37: rải gãy khúc tạo âm hình tay trái



Hợp âm rải tay trái đem lại nhiều ứng dụng trong đệm hát, đặc biệt theo kiểu Piano. Sự thay đổi từ hợp âm rải dài đến ngắn và gãy khúc tạo

cho người học những phương pháp khác nhau tạo hiệu quả phân đệm. Đây là cách dạy học đàn phím điện tử phù hợp với SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu nhằm nâng cao hơn nữa giải pháp rèn luyện kỹ thuật hai tay trên đàn phím điện tử.

2.1.3. Tác phẩm

Đối với nhạc đàn nói chung, đàn phím điện tử nói riêng, dạy học tác phẩm đóng vai trò quan trọng trong nâng cao nhận thức, khả năng diễn tả âm nhạc, trong đó phương pháp xử lý tạo cho mỗi giai điệu trở nên sống động, không khô cứng, nhạt nhẽo. Khi tác phẩm trình diễn, tất cả âm thanh cùng hòa quyện thành những âm hưởng khác nhau, tạo cho người nghe cảm nhận rõ ràng nghệ thuật âm nhạc.

Trong các nội dung trình bày ở trên từ gam, luyện ngón, kỹ thuật (Etude) đều hướng đến áp dụng vào tác phẩm. Do đó tác phẩm là trọng tâm, phản ánh trung thực trình độ, tư duy của người học. Đối với SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu, khi tập trung chương trình dạy học đàn phím điện tử (như chương 1 đã nêu), tác phẩm là những bài hát Mầm non, mục đích để SV thực hành và ứng dụng vào môi trường, điều kiện thực khi trở thành cô giáo tại các trường Mầm non. Tuy vậy, điều này chỉ giới hạn phạm vi học phần đàn phím điện tử có trước đó. Để giải quyết cơ bản, thúc đẩy sự phát triển nhanh hơn trình độ diễn tấu đàn phím điện tử, đồng thời giúp SV hiểu được nghệ thuật âm nhạc, cần đến những giá pháp cụ thể, trực tiếp bằng cách lựa chọn một số tác phẩm đưa vào chương trình dạy học đàn phím điện tử ở mức độ phổ thông hóa. Tác phẩm dành cho SVCD giáo dục Mầm non gồm những sáng tác nổi tiếng trên thế giới, đồng thời cũng giới thiệu cho SV học tác phẩm do nhạc sĩ Việt Nam sáng tác. Có hai loại: tác phẩm viết cho đàn Piano và đàn phím điện tử.

2.1.3.1. Viết cho đàn Piano

Đối chiếu, xem xét đề cương chi tiết, bài giảng học phần đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu, cho thấy chương trình tập trung giới thiệu bài hát dành cho trẻ Mẫu giáo. Mục đích để SV biết đệm hát. Trong bối cảnh cách đây khoảng 3-5 năm, nội dung chương trình tương đối phù hợp, sát với thực tiễn. Từ năm 2016, những đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo đang diễn ra mạnh mẽ. Do đó, để đáp ứng nhu cầu xã hội, SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu cần học một số tác phẩm (theo nghĩa là tiểu phẩm) viết cho đàn Piano, giúp SV tiếp cận kho tàng âm nhạc nhân loại, đồng thời nâng cao nhận thức âm nhạc qua nhiều thủ pháp xử lý trên đàn phím điện tử. Xuất phát từ đặc điểm, trình độ phổ thông của SV, trong nội dung này đề cập đến những tác phẩm tiêu biểu cho một số phong cách, trường phái âm nhạc trên thế giới, từ tiền cổ điển, cổ điển, lãng mạn.

- Tiền cổ điển: là những tác phẩm phức điệu ở mức độ đơn giản, giúp SV biết di chuyển ngón tay trên 2 bè độc lập. Đây là phong cách quan trọng với người học đàn phím nói chung, đàn phím điện tử nói riêng.

Ví dụ 38: *Volunca* (trích)



Trong tác phẩm, các ký hiệu chỉ sắc thái, cường độ (to, nhỏ) rất quan trọng. Để thể hiện cần luyện tập kỹ từng ô nhịp, phân biệt rõ ràng legato, staccato quy định trong tác phẩm. Điều này tạo giai điệu có màu sắc riêng biệt. Trong tác phẩm *Volunca* trên (tiền cổ điển), kỹ thuật 2 tay dành cho người học đàn phím điện tử ở mức độ bắt đầu, phù hợp với SVCD giáo dục Mầm non.

- Cổ điển: là một trong những trường phái nổi tiếng trong lịch sử âm nhạc thế giới với nhiều nhạc sĩ thiên tài V.A.Mozart, L.V.Beethoven. Học âm nhạc cổ điển giúp SV hiểu rõ trường phái, phong cách trong phương pháp diễn tả âm nhạc.

Ví dụ 39: *Minuet* (trích)



- Lãng mạn: là trường phái nối tiếp cổ điển, âm nhạc thời kỳ lãng mạn làm thay đổi cấu trúc giai điệu, biểu hiện rõ nét cảm xúc con người.

Ví dụ 40: *March* (trích)



Cùng với các tác phẩm tiền cổ điển, cổ điển, lãng mạn, nhiều tác phẩm viết cho đàn Piano trong các phong cách: ấn tượng, cận đại, hiện đại phù hợp với trình độ SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu. Trong chừng mực nhất định, số lượng và độ khó về thể hiện, kỹ thuật cần lựa chọn kỹ, mục đích để SV nắm được phong cách, phương pháp xử lý, từ đó nâng cao nhận thức, trình độ chơi đàn phím điện tử. Sự am hiểu tác

phẩm âm nhạc rất cần thiết đối với SVCD giáo dục Mầm non, giúp cho SV đánh giá, nhận xét theo chiều thẩm mỹ về đẹp đường nét giai điệu, ngôn ngữ biểu hiện âm nhạc qua nhiều thủ pháp diễn tấu trên đàn.

2.1.3.2. Viết cho đàn phím điện tử

Trong khoảng hơn 2 thập kỷ qua, đàn phím điện tử được nhiều nhạc sĩ Việt Nam tập trung sáng tác nhiều tác phẩm độc tấu. Chủ đề và nội dung rất đa dạng, từ các ca khúc nổi tiếng trong nước và quốc tế, đến sử dụng chất liệu âm nhạc dân gian Việt Nam. Điều này chứng minh đàn phím điện tử là loại nhạc khí thu hút, nhận được sự quan tâm lớn. Với khả năng diễn tấu mang âm hưởng dân nhạc, đàn phím điện tử thích nghi mọi môi trường, điều kiện hoàn cảnh khác nhau. Nổi bật nhất trong vai trò đệm hát, thành viên ban nhạc nhẹ, đàn phím điện tử trở thành nhạc khí phổ biến khắp mọi nơi, đặc biệt trong các trường Mầm non.

Những tác phẩm viết cho đàn phím điện tử có đặc điểm sử dụng nhiều dạng ký hiệu để chỉ định, hướng dẫn người học có thể tập luyện trên 1 dòng kẻ nhạc (khác với sáng tác cho Piano trên 2 dòng kẻ). Điều này làm giản hóa phương pháp đọc nhạc bằng mắt (thị tấu), tăng cường khai thác tính năng trên đàn tạo hiệu quả âm thanh như ý muốn. Để phù hợp với chương trình dạy học đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu, trong phần này sẽ tập trung vào những tác phẩm sử dụng chất liệu âm nhạc dân gian Việt Nam và chủ đề một số ca khúc.

- Tác phẩm sử dụng chất liệu âm nhạc dân gian Việt Nam: có nhiều tác phẩm đủ loại trình độ kỹ thuật, từ dễ đến khó.

Ví dụ 41: *Khúc ngẫu hứng trên chủ đề Lý ngựa Ô N^o12*, sáng tác: Xuân Tứ (trích).

Improvisation số 12

Sáng tác: Xuân Tứ
(trên chủ đề Lý ngựa Ô)

Vui-Tinh nghịch

Trong ví dụ 36, các ký hiệu: bộ gõ, hòa âm ghi rõ trong bản nhạc. Trong quá trình học, SV chuẩn bị âm sắc, đồng thời sử dụng tính năng trên đàn phím điện tử để pha trộn, phối hợp tạo hiệu quả âm thanh. Ký hiệu fill-in được hiểu là bật bộ đệm tự động để dồn, chen các mẫu âm thanh trên đàn cùng hòa vào, Pad là hệ mẫu âm thanh cài sẵn trên đàn, bổ sung các tiếng động tự nhiên như: tiếng ngựa hí, chim kêu, suối chảy...

- Tác phẩm biên soạn từ ca khúc: là thể loại phổ biến nhất, từ các bài hát Mầm non đến ca khúc nổi tiếng trong nước và nước ngoài. Trong học phần đàn phím điện tử dạy SVCD giáo dục Mầm non tại trường Bạc Liêu, một số bài hát Mầm non được đưa vào giải quyết 2 mục đích: SV tập luyện thành thạo giai điệu, có thể soạn đệm hát. Tuy vậy, cách học này sẽ tạo nên cách hiểu: SV chỉ cần đạt tới mức độ hoàn thành, trôi chảy diễn tấu bài hát Mầm non trên đàn phím điện tử. Để tăng cường, đưa ra giải pháp rèn luyện kỹ năng sử dụng đàn phím điện tử ở trình độ cao hơn, cần đến sự bổ sung các ca khúc mang phong cách nhạc nhẹ, giúp SV ứng dụng, tìm kiếm, lựa chọn tiết tấu trên đàn một cách sáng tạo, chủ động.

Có hai dạng tác phẩm biên soạn từ ca khúc: chủ đề ca khúc được biên soạn lại, phát triển và mở rộng bằng các thủ pháp biến tấu, ngẫu hứng và giữ nguyên ca khúc, bổ sung phần mở đầu (intro).

+ Biên soạn theo thủ pháp mở rộng, biến tấu ngẫu hứng.

Ví dụ 42: *Ngẫu hứng N^o3* theo chủ đề *Bé bé bằng bông*, biến tấu: Xuân Tứ (trích)

Ngẫu hứng số 3

Chủ đề: Bé bé bằng bông
Biến tấu: Xuân Tứ

Vui tươi- Nhí nhảnh

+ Biên soạn ca khúc bằng thủ pháp bổ sung câu mở đầu (intro), hòa âm, bộ đệm tự động và tính năng trên đàn phím điện tử.

Ví dụ 43: chủ đề ca khúc *Em là hoa hồng nhỏ*, sáng tác: Trịnh Công Sơn, soạn cho đàn phím điện tử: Xuân Trung

Em là hoa hồng nhỏ

Sáng tác: Trịnh Công Sơn
Soạn: Xuân Trung

Tóm lại, tác phẩm viết cho Piano hay đàn phím điện tử đều có vị trí quan trọng trong dạy học đàn phím điện tử. Những dạng kỹ thuật gam, hợp âm, bài luyện Hanon hay Etude đều tập trung vào diễn tấu tác phẩm, bởi các tác phẩm phản ánh trình độ nhận thức, hiểu biết âm nhạc cùng kỹ năng sử dụng đàn phím điện tử của SVCD giáo dục Mầm non. Mục đích giúp SV thành thạo tính năng, nâng cao kỹ thuật di chuyển ngón tay, chủ động hơn nữa trong soạn hòa âm, tiết tấu các ca khúc, góp phần hình thành các bài đệm hát mang tính thẩm mỹ cao theo tiêu chí: hay, mới, lạ. Đây là mục đích giải pháp phát triển kỹ năng sử dụng đàn phím điện tử của SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu.

2.2. Phương pháp đệm hát

Đặc điểm đàn phím điện tử (đầy đủ là Home Keyboard) với bộ đệm tự động rất phù hợp trong vai trò đệm hát. Trong học phần dạy học đàn phím điện tử (đã nêu ở chương 1), SV phải thực hiện các bài đệm, đây là tiêu chí cũng như quy định trong môn đàn phím điện tử của trường ĐH Bạc Liêu. Tuy vậy, từ thực trạng dạy học cho thấy đề đệm hát được là vấn đề phức tạp, bởi phần lớn dựa vào kinh nghiệm, khả năng của giảng viên. Chưa có bài bản, hệ thống dạy đệm hát, điều này là một khó khăn không nhỏ. Để giải quyết cụ thể, trong nội dung này, người viết luận văn nêu những thành phần cơ bản trong đệm hát trên đàn phím điện tử, coi đây là một giải pháp quan trọng giúp SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu căn cứ vào đó tạo bài đệm chủ động, sáng tạo. Tập trung vào 3 nội dung chính: xây dựng phần mở đầu (intro), dạo giữa (interlude) và kết (ending).

2.2.1. Mở đầu

Trong các ca khúc Việt Nam nói chung, các nhạc sĩ chỉ viết nhạc và lời, còn cách đệm và xây dựng các thủ pháp soạn phần đệm hoàn toàn do người phối khí hoặc người đệm đàn phím điện tử tự cảm nhận. Khác với ca khúc, đệm hát là một quá trình diễn biến theo thời gian từ lúc bắt đầu đến kết thúc hoàn toàn một bài hát, gọi là biểu diễn hoặc trình bày tác phẩm. PGS. TS. Nguyễn Thị Nhung nêu rõ trong hình thức âm nhạc có các thành phần: mở đầu, trình bày, nối tiếp, phần giữa, tái hiện và kết, gọi chung là *“chức năng thành phần của hình thức âm nhạc”* [26, tr.38].

Về chức năng, mở đầu: *“là phần chuẩn bị cho sự xuất hiện các phần chính của hình thức âm nhạc”* [26, tr.39]. Đối với 1 bài đệm nói chung và đệm bài hát Mầm non nói riêng, mở đầu (intro) theo cách gọi phổ thông là dạo đầu (để phân biệt với dạo giữa) thông thường từ 1 đến 2 câu nhạc với nhiều thủ pháp phong phú.

Dưới đây sẽ đi sâu vào 2 thủ pháp: sử dụng âm điệu đặc trưng trong bài hát và tạo âm hình nền cho phần trình bày nổi bật một cách tự nhiên.

- *Sử dụng âm điệu đặc trưng*: trong mỗi bài hát đều có âm điệu đặc trưng, tạo nên diện mạo rõ nét, do đó các bài hát không giống nhau nhờ vào âm điệu. Trong bài giảng đàn phím điện tử cho SV đã giới thiệu một số bài hát Mầm non, trong đó những làn điệu dân ca Bắc - Trung - Nam đã đưa vào như đại diện tiêu biểu 3 vùng ở Việt Nam.

Dưới đây là câu mở đầu sử dụng âm điệu trong làn điệu *Lý cây xanh* (dân ca Nam Bộ).

Ví dụ 44: câu mở đầu làn điệu *Lý cây xanh* (dân ca Nam Bộ) (trích)

LÝ CÂY XANH

Điệu : POPS
Tiếng : CLarinet
Tempo : 90

Dân ca Nam Bộ

C F Em Am

G C F

Cái cây xanh xanh thì lá cũng

Đối với những sáng tác mới viết cho các cháu Mầm non, âm điệu biểu hiện bằng các quãng trong tổ chức giai điệu. Biểu hiện quãng liên quan đến cường độ, âm vực, tốc độ để tạo nên những âm điệu khác nhau. Trong bài hát *Gác trăng* (nhạc Hoàng Văn Yến, thơ: Nguyễn Chí Tâm) dùng âm điệu quãng 3 (đi lên) tạo câu mở đầu.

Ví dụ 45: câu mở đầu bài *Gác trăng* (trích)

Gác trăng

Nhạc: Hoàng Văn Yến
Thơ: Nguyễn Chí Tâm

Disco

C Am Dm7 G7- C F Dm

G7 C F C

Rủ nhau đi phá cỗ, rước đèn trong đêm trăng.

- *Tạo âm hình nền trong mở đầu*: là thủ pháp phổ biến nhất khi soạn phần đệm cho hát. Bộ đệm tự động đàn phím điện tử luôn có tính năng mở đầu (intro) và kết (ending), nhiều âm hình nền nổi tiếng trên thế giới được tích hợp. Điều này cho thấy âm hình nền đóng vai trò quan trọng khi đệm hát với nhiều kiểu lối khác nhau. Âm hình nền luôn kết hợp cùng tiết tấu, tốc độ để hình thành một tổng thể cùng hòa hợp giữa các thành phần: bộ đệm, âm sắc, giai điệu, nhịp điệu. Dưới đây là 2 thủ pháp tạo âm hình nền trên tiết tấu nhanh (nhịp 2/4 và 3/4) thường sử dụng trong đệm các bài hát Mầm non.

+ Âm hình nền ở nhịp 2/4: với nhịp 2/4 ở tốc độ hơi nhanh, hoặc nhanh, có sắc thái tươi vui, phấn khởi, phần nền luôn dựa theo âm hình chính trong bài hát tạo âm hưởng, không khí dẫn vào phần trình bày.

Ví dụ 46: âm hình nền trong phần mở đầu bài *Sắp đến tết rồi* (trích)

Sắp đến tết rồi

Disco Âm hình nền Sáng tác: Hoàng Vân

Sắp đến tết rồi, đến trường rất vui.

+ Âm hình nền ở nhịp 3/4: sử dụng hợp âm rải gây khúc tạo âm hình trên nhịp 3/4 kết hợp tốc độ nhanh vừa phải.

Ví dụ 47: âm hình nền mở đầu bài *Chú bộ đội đi xa* (trích)

Chú bộ đội đi xa

Waltz Âm hình nền-Intro Sáng tác: Hoàng Vân

Chú bộ đội đi xa, tết cũng

Trong dạy học đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu, đệm hát luôn tích hợp nhiều dạng kỹ thuật như gam, hợp âm, hợp âm rải. Phần mở đầu là một trong thành phần chính, có nhiệm vụ dẫn dắt, chuẩn bị cho giai điệu bài hát xuất hiện (trình bày). Để phần mở đầu tạo sự ổn định cần đến kỹ năng và thủ pháp xây dựng, trong đó sử dụng âm điệu và tạo âm hình nền đóng vai trò cơ bản đối với SVCD giáo dục Mầm non tại trường ĐH Bạc Liêu.

2.2.2. Dạo giữa

Dạo giữa (tiếng Anh: interlude) trong đệm hát giúp cho hát (đối tượng trong luận văn là trẻ Mầm non) có thời gian nghỉ ngơi sau khi hết phần trình bày. Có hai thủ pháp xây dựng dạo giữa: phát triển và tương phản.

- *Dạo giữa sử dụng thủ pháp phát triển*: tiếp tục dùng các nhân tố ở phần trình bày tạo sự biến đổi (trong giai điệu bài hát) để phát triển. Có nhiều loại nhân tố: giai điệu, tiết tấu, âm điệu, cao trào, hòa âm... dưới đây là dạo giữa theo thủ pháp phát triển từ giai điệu.

Ví dụ 48: thủ pháp phát triển bài *Sắp đến tết rồi* (trích)

Sắp đến tết rồi

Disco Sáng tác: Hoàng Vân

Âm hình nền

Âm hình

Sắp đến tết rồi, đến trường rất vui.

Sắp đến tết rồi, về nhà rất vui. Mẹ đang may áo mới nhé,

ai cũng vui mừng ghê. Mùa xuân nay em đã lớn, biết đi thăm ông bà.

Dạo giữa phát triển

Nhân tố sử dụng làm dạo giữa

Hát

Sắp đến tết rồi, đến trường rất vui...

- *Dạo giữa sử dụng thủ pháp tương phản*: như ý nghĩa của từ tương phản, phân đạo giữa tạo nên những nhân tố mới, đối lập với chất liệu âm nhạc trong giai điệu bài hát. Có nhiều thủ pháp như: tốc độ (nhANH- chậm), sắc thái (tươi vui - nặng nề), hòa âm (bình ổn - không bình ổn). Dưới đây sử dụng thủ pháp tương phản về sắc thái tạo nên phân đạo giữa tương phản.

Ví dụ 49: dạo giữa tương phản bài *Chú bộ đội đi xa* (trích)

Chú bộ đội đi xa

Waltz Âm hình nền-Intro Sáng tác: Hoàng Văn

Chú bộ đội đi xa, tết cũng không về nhà. Nghe đài chú có thấy chúng cháu hát bài ca. Chú bộ đội đi xa, cho mùa xuân nở hoa. Chú bộ...

Dạo giữa tương phản tạo đường nét giai điệu kịch tính mô tả hình ảnh chú bộ đội

Với chức năng làm cầu nối giữa phần trình bày và tái hiện, dạo giữa (interlude) có nhiều thủ pháp để xây dựng nhiều cách khác nhau. Đối với trình độ SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu, cần nắm vững các thủ pháp để soạn phần đệm dạo giữa đúng tính chất, nội dung một cách đa dạng.

2.2.3. Kết

Phần kết (ending) là một bộ phận quan trọng như các thành phần mở đầu, dạo giữa. Với chức năng tóm tắt toàn bộ nội dung điển hình một ca khúc, kết tạo cho người nghe những cảm nhận, tình cảm khác nhau. Trong bài hát *Mầm non*, thông thường sử dụng kết hoàn toàn bằng hợp âm chủ, tạo cảm giác trọn vẹn, đầy đủ. Phần kết có thể dài, ngắn theo nội dung, hình thức như để cho múa phụ họa (kéo dài), hoặc vừa đủ, nhưng không quá 1 đoạn. Để phù hợp với SVCD giáo dục *Mầm non* trường ĐH Bạc Liêu, trong phần kết này chỉ trình bày kết dạng 1 câu, gọi là câu kết với các thủ pháp: sử dụng âm hình mở đầu để tạo kết, âm điệu đặc trưng làm câu kết.

- *Sử dụng âm hình mở đầu tạo kết*: đây là một thủ pháp phổ biến trong phong cách nhạc nhẹ, nhắc lại âm hình mở đầu tạo sự thống nhất trong toàn bộ phần đệm, có sự gắn bó âm hình từ đầu đến cuối.

Ví dụ 50: câu kết trong bài *Chú bộ đội đi xa* (trích)

Âm hình mở đầu:

Chú bộ đội đi xa

Sử dụng âm hình mở đầu tạo câu kết:

Chú bộ đội đi xa

- *Dùng âm điệu đặc trưng tạo kết*: trong thủ pháp sử dụng âm điệu đặc trưng làm câu kết thường xuất hiện trong một số làn điệu dân ca (Bắc - Trung - Nam) được lựa chọn cho trẻ Mầm non hát. Những âm điệu rõ nét ở 3 miền là cơ sở để câu kết hình thành trọn vẹn, rõ nét và tạo âm hưởng giúp người nghe cảm nhận rõ ràng giá trị thẩm mỹ từng làn điệu.

Trong *Xe chỉ luôn kim* (dân ca Quan họ Bắc Ninh), âm điệu là quãng 4 xuất hiện ở ngay đầu làn điệu (xem ví dụ dưới) và là nhân tố chủ đạo phát triển toàn bộ làn điệu.

Ví dụ 51: âm điệu đặc trưng trong *Xe chỉ luôn kim*

Xe chỉ luôn kim

Dân ca Quan họ Bắc Ninh

quãng âm điệu đặc trưng



Xe chỉ ô mấy kim bên luôn kim, ố mấy kim bên luôn kim.
kim. Rồi ngồi rồi. Xe chỉ ô mấy kim bên luôn kim, ô mấy kim bên luôn kim. Thêu
vào tình chung là vuông nhiều tím í a í a. Gửi
ra gửi ra gửi ra cho người ù xang ù xang ù cái lưu xê
phân thời cái nổi gửi ra người cho người.

Câu kết sử dụng âm điệu *Xe chỉ luôn kim*:

Câu kết *quãng âm điệu đặc trưng trong câu kết*



phân thời cái nổi gửi ra người cho người.

Trong lĩnh vực âm nhạc chuyên nghiệp, phân kết là chức năng quan trọng trong mỗi tác phẩm. Đối với trình độ âm nhạc phổ thông, SVCD giáo dục Mầm non cần đến phương pháp đệm hát để nắm vững nhiều thủ pháp khác nhau trong cách sử dụng âm điệu đặc trưng, âm hình nền tạo phần mở đầu (intro), phần dạo giữa (interlude) qua thủ pháp phát triển, tương phản và kết toàn bộ phần đệm 1 bài hát Mầm non bằng những cách như: lấy âm hình mở đầu, âm điệu đặc trưng tạo kết. Tất cả được vận dụng bài bản, trên cơ sở hệ thống các thủ pháp về âm nhạc. Qua luyện tập phương pháp đệm hát, từ những thủ pháp nêu trên SV sẽ chủ động, sáng tạo hơn nữa trong đệm hát.

2.3. Nâng cao quá trình tự học, rèn luyện kỹ năng đàn phím điện tử

Toàn bộ quá trình dạy học đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu sẽ không đạt kết quả nếu thiếu quá trình tự học, rèn luyện kỹ năng đàn phím điện tử của SV. Khi dạy trên lớp, giảng viên luôn nhắc SV nêu cao tinh thần tự học, tự rèn luyện, bởi đây là biện pháp duy nhất để SV phát triển kỹ năng, kỹ thuật chơi đàn. Thực tế chỉ rõ, chỉ bằng con đường tự học, rèn luyện liên tục SV mới phát huy khả năng, năng khiếu nhạc đàn, tiếp tục phát triển ổn định, vững chắc.

2.3.1. Quá trình tự học

Khác với các môn lý thuyết, SV có thể tự học bằng nhiều phương pháp như tra cứu, tìm hiểu tài liệu, sách trên thư viện, ôn bài theo nhóm. Tự học đàn phím điện tử đòi hỏi công phu, tỉ mỉ và hoàn toàn dựa vào thái độ, ý thức bản thân SV. Những bài luyện tập (Hanon), gam, Etude, tác phẩm luôn có nhiều thể tay phức tạp, có độ khó khác nhau. Quá trình tự học giúp SV hình thành tư duy và khả năng tự khắc phục lỗi ngón tay, trở nên thành thạo trên đàn. Những thao tác được lặp đi lặp lại dễ làm người học mệt mỏi, không tập trung nếu thiếu quyết tâm, kiên nhẫn.

Trong cuốn sách: Hướng dẫn dạy và học đàn Organ, PGS. NSUT. Xuân Tứ đã nêu 3 nguyên tắc đối với người học: “*học có phương pháp; học có hệ thống; học với niềm hứng thú say mê*” [39, tr.4]. Trong đó yêu cầu người học tự tìm hiểu và sáng tạo cách học với quan niệm sách vở, tài liệu chỉ là phương tiện, còn bản thân với ý thức, tinh thần tự học đóng vai trò quyết định đến tài năng chơi đàn. Với SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu, xuất phát từ điều kiện, hoàn cảnh đặc thù mang tính địa phương, ngay từ khi mở mã ngành đào tạo giáo viên Mầm non, nhà trường đã chuẩn bị cơ sở vật chất: phòng học, đàn phím điện tử đảm bảo thực hiện dạy tốt, học tốt. Đồng thời, trường cho phép SV đăng ký giờ tự học với đàn phím điện tử 6 tiết/tuần. Đây là cố gắng lớn của trường, giúp SV có nhiều cơ hội tự học, tự rèn luyện trong học phần đàn phím điện tử. Dưới đây là những phương pháp chủ yếu hướng dẫn SV tự học đạt kết quả phát triển nhanh ngón tay, hoàn thiện kỹ thuật chơi đàn.

- *Phương pháp học*: như nhiều loại nhạc đàn khác, đàn phím điện tử đòi hỏi người học ý thức, chăm chỉ luyện tập. Nhưng chăm chỉ và quyết tâm nếu không có phương pháp sẽ tiến bộ chậm, hoặc dừng tại chỗ (thậm chí thụt lùi), do đó học có phương pháp có nghĩa SV chủ động và nhận thức học như thế nào, học ra sao. Tất cả đều đòi hỏi sử dụng phương pháp để thúc đẩy sự tiến bộ về kỹ thuật, khả năng xử lý tác phẩm và sáng tạo những phần đệm hay.

+ Học từ dễ đến khó, từ chậm đến nhanh: đây là một phương pháp cơ bản nhất đối với người học đàn phím điện tử. Khi được giao bài trên lớp, giảng viên luôn yêu cầu SV tự học những phần theo yêu cầu. Với bài mới như gam, hợp âm, hợp âm rải... SV tự đề ra cách học để đạt hiệu quả nhanh nhất. Các ngón tay bắt đầu làm quen với từng thế tay, cách luân ngón, chuyển ngón, do đó tập chậm từng ô nhịp là phương pháp để ngón tay tăng

cảm giác bấm phím. Tập chậm không có nghĩa rút rè, thận trọng, mà tập theo tuần tự theo tiết, câu nhạc. Sau khi tập riêng từng tay, ghép 2 tay chắc chắn, đây là giai đoạn dễ nóng vội, do tâm lý muốn hoàn chỉnh 2 tay. Phương pháp tập chậm giúp người học giải quyết các độ khó của kỹ thuật thành đơn giản bằng phương pháp chia nhỏ, cuốn chiếu. Không tập tràn lan, từ đầu đến cuối bài rồi quay lại, dễ tạo cảm giác nhàm chán, bởi các ngón tay cần có thời gian làm quen trên bàn phím, tập chậm giúp phát triển ngón tay qua các mức tốc độ nhanh dần, người học luôn chủ động di chuyển bàn tay, ngón tay trở nên linh hoạt, nhạy bén hơn.

+ Tập chắc chắn từng tiết, câu nhạc: trong quá trình tự học, người học cần đề ra mục tiêu của buổi, giờ luyện tập như: tập phần nào, cách thực hiện ra sao, tất cả được nêu thành kết quả cuối buổi tập. Điều này liên quan đến phương pháp tập chắc từng tiết, câu nhạc. Tập chắc chắn được hiểu là tập đến đâu ghi nhớ đến đó, không vội vã. Phương pháp này yêu cầu người học biết ghép, nối tiếp các tiết nhạc thành câu nhạc ở hai tay đạt mức thành thạo, sau đó tiếp tục vỡ các câu nhạc sau. Khi 2 câu nhạc ghép được 2 tay lưu loát, nối 2 câu nhạc ở tốc độ chậm, sau đó nâng tốc độ nhanh dần. Khi vỡ hết bài, cần kiểm tra lại các câu nhạc có độ khó kỹ thuật hơn các câu khác, tập kỹ, chắc chắn để ngón tay hoàn chỉnh kỹ thuật. Với SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu, phương pháp tập chắc chắn là cách giải quyết nhanh nhất sự hoàn thiện ngón tay trong quá trình tự học.

+ Kết hợp giữa tập đàn và nghỉ ngơi: trong bản nhạc không chỉ có nốt nhạc mà còn các dấu lặng, tập đàn cũng tương tự, cần kết hợp giữa giờ tự học với nghỉ ngơi, thư giãn. Do tập đàn phím điện tử đòi hỏi sự tập trung cao độ, lao động luyện tập trên đàn rất nặng nhọc, gian khổ. Cần phân bố thời gian nghỉ như tập khoảng 45-60 phút, thư giãn 10-15 phút, sau đó tiếp tục tập. Trước hết giúp ngón tay không hoạt động quá tải, trở nên căng

cứng, đồng thời thư giãn để giải tỏa sự căng thẳng của trí óc, dẫn đến một môi tinh thần làm ảnh hưởng đến khả năng tập trung. Giờ tự học phụ thuộc nhiều vào khoảng thời gian không đi học các môn khác nhau. Do đó SV cần bố trí tự học hợp lý, không bị phân tán bởi hoàn cảnh khách quan, chủ quan. Ngoài ra, tự học liên quan đến sự quyết tâm, ý chí vươn lên của người học. Thông thường, buổi tự học từ 2-3 giờ, chia khoảng thời gian đó thành 3, 4 lần luyện tập, xen kẽ là lúc giải lao như đi bộ, vận động cơ thể bằng các động tác thể dục nhẹ nhàng. Sẽ sai phương pháp khi đến cuối kỳ học, SV tập trung học ngày đêm để đạt mức độ hoàn thành.

+ Giờ tự học để phát triển khả năng ghi nhớ âm nhạc: đối với dạy học âm nhạc nói chung, đàn phím điện tử nói riêng, yêu cầu ghi nhớ, thuộc bài đóng vai trò rất quan trọng, phản ánh khả năng tập trung, năng khiếu âm nhạc. Những SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu khi học thuộc lòng, ghi nhớ tác phẩm còn gặp những lúng túng, đặc biệt phần hòa âm tay trái ít khi đánh chính xác. Do đó, luyện ghi nhớ cần đến những yêu cầu sau:

Xác định rõ ràng, ghi nhớ bài, tác phẩm là yêu cầu bắt buộc, không thể thiếu đối với người học đàn phím điện tử.

Ghi nhớ bài giúp SV tự tin, bình tĩnh khi thi hết học phần đàn phím điện tử Tập ghi nhớ theo phương pháp học đến đâu, thuộc lòng đến đó.

- *Xây dựng hệ thống tự học*: đàn phím điện tử như nhiều nhạc đàn khác, người học luôn chịu áp lực phải tiến bộ liên tục qua từng ngày, tuần, tháng. Điều này dễ gây tâm lý mệt mỏi, căng thẳng. Do đó, học theo trình tự, có hệ thống là phương pháp đem lại hiệu quả cao. Hệ thống là cách phân chia lượng bài để tập theo một lượng thời gian nhất định. Ví dụ khi tập gam mới, những ngón tay, cách di chuyển bàn tay được hướng dẫn trên lớp, nhưng đảm bảo thực hiện được, SV phải phân phối, dồn sức tập gam

vào lúc nào, bài luyện và tác phẩm giờ nào. Thông thường trong 1 buổi tập đàn: gam, hợp âm, hợp âm rải luôn là phần khởi động của giờ đầu tự học. Tập gam khoảng 15-20 phút đầu, sau đó là bài luyện Hanon từ 25-30 phút, Etude: 40-45 phút, cuối cùng là tác phẩm. Đây là trình tự cơ bản đối với người bắt đầu học đàn phím điện tử. Vào giữa kỳ và cuối kỳ, trình tự có thể thay đổi như: Etude tập lúc đầu buổi học, tác phẩm được dành nhiều thời gian hơn do cần đến kỹ năng xử lý và những câu nhạc có độ khó về kỹ thuật cần dành sức để giải quyết, hoàn chỉnh phần kỹ thuật.

Như vậy, học theo hệ thống luôn cần đến sự sáng tạo, chủ động thay đổi của người học. Với SVCD giáo dục Mầm non, học theo hệ thống sẽ tiết kiệm thời gian, công sức để đạt hiệu quả, tiến bộ nhanh. Hệ thống không bất biến mà luôn linh hoạt theo đặc thù từng SV, trong đó vai trò và ý thức người học rất quan trọng, tạo nên hệ thống có nghĩa là sự chuẩn bị tự học của SV sớm ổn định, có kế hoạch, mục đích cụ thể. Qua đó SV có thể phân chia lượng thời gian luyện tập thành từng mục tiêu nhỏ từng buổi, ngày, tuần và xa hơn. Ý nghĩa của học theo hệ thống ở chỗ, SV điều tiết, vận dụng những kiến thức âm nhạc để ứng dụng vào tập đàn vừa thiết thực vừa đúng mục tiêu đề ra. Quan trọng nhất là học với niềm hứng thú, say mê, động lực của sự phát triển năng khiếu chơi đàn phím điện tử của SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu.

2.3.2. Rèn luyện các kỹ năng

Bên cạnh rèn luyện kỹ thuật hai tay để phối hợp thành thạo, SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu cần đến hoàn thiện những kỹ năng sử dụng đàn phím điện tử. Như trên đã nêu, đàn phím điện tử là sản phẩm tích hợp thành tựu công nghệ số, do đó tính năng đàn phím điện tử tạo nhiều hiệu ứng âm thanh nghe rất hiệu quả. Do đó, yêu cầu SV sử dụng các tính năng đàn phím điện tử là nội dung cần thiết. Để giải quyết tốt cần đến

các biện pháp rèn luyện kỹ năng như: khai thác các tiếng động, âm thanh, cài tiết tấu, nhịp điệu mới trong bộ đệm tự động với sự sáng tạo của người học để ứng dụng vào đệm hát.

- *Sử dụng thành thạo tính năng đàn phím điện tử*: trong nhiều loại đàn phím điện tử mới xuất hiện trong khoảng 3 năm trở lại đây được bổ sung nhiều tính năng mới, đòi hỏi người học làm quen, sử dụng một cách hiệu quả. Trong bài giảng đàn phím điện tử, người viết luận văn đã trình bày nội dung cụ thể giới thiệu cho SVCD giáo dục Mầm non trường ĐH Bạc Liêu những tính năng cơ bản trên đàn phím điện tử gồm: đặc điểm cấu trúc đàn phím điện tử, các bộ phận chính của đàn như phát âm, bộ đệm cùng các nút bấm với cách giải thích rõ ràng bằng tiếng Việt, điều này giúp SV nhanh chóng nhận biết ý nghĩa cùng cách sử dụng. Tuy vậy, tính năng đàn phím điện tử cần đến quá trình thực hành trên đàn, đồng thời tính năng ghi bằng tiếng Anh, SV chưa tìm hiểu kỹ hoặc chưa rõ dẫn đến không sử dụng hoặc sử dụng không chính xác, ứng dụng kém hiệu quả.

Một trong tính năng nổi bật, SV cần ứng dụng là ghi lại bài nhạc (song), ghi lại tiết tấu, âm sắc và trực tiếp âm thanh qua Micro ngoài vào USB. Cách ghi đơn giản, bật nút thu rồi đánh theo bản nhạc, tính năng này giúp SV ghi lại toàn bộ bài nhạc, sau đó phát lại, nghe và rút kinh nghiệm trong lối chơi, chỉnh sửa những lỗi đánh vấp, xử lý không đúng hoặc khi diễn tấu sai cao độ... ngoài ra có phần lưu trữ tất cả dữ liệu vào bộ nhớ USB ngoài theo nhu cầu người sử dụng. Đây là phần SV cần ứng dụng nhiều, do có thể cập nhật nhiều tiết tấu, âm sắc, bài nhạc MIDI, phần đệm bổ sung, file nhạc mp3, wav... đa dạng, phong phú được tải từ các trang web trên internet hoặc từ người chơi khác thông qua cổng USB. Những tính năng đó, thường SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu ít dùng, do số tiết và giờ tự học chưa khai thác hết.

- *Kỹ năng sáng tạo*: cùng với sử dụng các tính năng trên đàn phím điện tử nhằm khai thác hiệu quả, bổ sung âm thanh, tiếng động, tiết tấu và phân ghi nhạc. Sáng tạo là một dạng kỹ năng cần có đối với người học đàn phím điện tử nói chung và SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu nói riêng. Trên đàn phím điện tử, phần use (tạm dịch: được sử dụng) cho phép cài đặt tiết tấu, âm sắc mới theo ý của người chơi đàn. Với SV Mầm non, khai thác tính năng use đem đến những tiện ích phù hợp với trình độ, khả năng. Ví dụ, những bài hát Mầm non luôn cần đến cách tạo tiết tấu riêng, nếu có kỹ năng hoàn toàn có thể cài tiết tấu theo âm hình từng bài hát để lựa chọn đúng loại tiết tấu phù hợp nhất.

Kỹ năng sáng tạo còn thể hiện ở chỗ, lúc nào dùng các fill (dồn, làm đầy các chỗ trống trong bài) trong bộ đệm tự động để tăng sự sinh động trong phần đệm hát, hoặc kết hợp dùng tiết tấu với không dùng tiết tấu giữa và cuối bản nhạc. Tóm lại, kỹ năng sáng tạo thuộc về phẩm chất, mức độ thành thạo của người học với đàn phím điện tử. Sự hiểu biết đóng vai trò quyết định để người học chủ động, tích cực sáng tạo nên các câu nhạc, đoạn nhạc hay. Điều này hoàn toàn khác với đàn Piano khi chỉ kết hợp hai tay thành thạo với nhiều dạng kỹ thuật khác nhau.

- *Ứng dụng kỹ thuật trong đệm hát*: để giải quyết mục đích học đàn phím điện tử của SVCD giáo dục Mầm non là đệm các bài hát, kỹ thuật hai tay trên đàn luôn đóng vai trò quyết định khả năng đệm, do đó ứng dụng những dạng kỹ thuật khác nhau vào đệm hát là một kỹ năng quan trọng, giúp SV linh hoạt, biến hóa nhiều kỹ thuật vào bài đệm. Những giải pháp của kỹ thuật có nhiều loại khác nhau từ hợp âm, hợp âm rải đến quãng 3, 6, tất cả đều triển khai vào bài đệm tạo hiệu quả tốt nhất. Như phần trên đã nêu phương pháp đệm hát với các thành phần chính: mở đầu, dạo giữa và kết. Với ý tưởng sáng tạo, các dạng kỹ thuật có thể mở ra sự biến đổi khác

trong một bài đệm, điều này do SV linh hoạt trong ứng dụng. Ví dụ, có thể đưa các âm hình bằng quãng 3, 6 cùng kết hợp làm phần mở đầu, hoặc rải hợp âm trong phần trình bày. Ở mức độ cao hơn, SV đưa các dạng kỹ thuật đảo phách, nghịch phách để tạo sự sinh động trong bài đệm. Nói chung, kỹ thuật đàn phím điện tử rất phong phú, do đó ứng dụng kỹ thuật luôn là yếu tố quan trọng đối với SVCD giáo dục Mầm non trong học đàn phím điện tử với mục đích đệm hát thành thạo.

Tóm lại, nâng cao quá trình tự học, rèn luyện kỹ năng sử dụng đàn phím điện tử là những giải pháp quan trọng, mang tính thực tiễn trong dạy học đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu. Từ quá trình tự học bằng phương pháp các phương pháp như: học từ dễ đến khó, từ chậm đến nhanh giúp SV hiểu rõ bản thân, nêu cao tính kiên trì, nhẫn nại với yêu cầu tập chắc chắn từng tiết nhạc, câu nhạc nhằm phát triển khả năng chơi đàn tốt nhất. Trong quá trình tự học, kết hợp giữa giờ tập đàn với thư giãn, nghỉ ngơi luôn cần thiết, giúp SV phân bổ sức lực, sự tập trung trong luyện tập một cách hợp lý nhất nhằm nâng cao khả năng ghi nhớ, thuộc lòng bài, tác phẩm. Tự học luôn cần đến sự sáng tạo, niềm say mê, hứng thú. Đây là động lực để phát triển mức độ thành thạo, điều luyện ngón tay trên đàn phím điện tử.

Rèn luyện những kỹ năng như: sử dụng hiệu quả tính năng đàn phím điện tử là một yêu cầu với SV trong quá trình tập đàn. Với hệ thống tính năng hiện đại, tạo những hiệu quả mới về âm thanh, tiếng động, đàn phím điện tử tích hợp những âm sắc độc đáo, phương pháp sử dụng, đòi hỏi SV nắm vững, chủ động sáng tạo trong học tập cũng như hình thành kỹ năng đệm hát. Để tiến bộ, phát triển nhanh, phương pháp ứng dụng kỹ thuật ngón tay vào bài đệm luôn cần thiết, là đặc điểm trong học đàn phím điện tử. Tất cả những vấn đề nêu trên nhằm khẳng định: đây là những giải pháp

nâng cao, đổi mới dạy học đàn phím điện tử dành cho SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu trong giai đoạn hiện nay.

2.4. Thực nghiệm sư phạm

2.4.1. Mục đích thực nghiệm

Từ những giải pháp phát triển kỹ năng sử dụng đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu, sau khi kết thúc học phần, SV sẽ đệm các bài hát Mầm non. Do đó, mục đích thực nghiệm sư phạm hướng tới các mục đích sau:

- Xây dựng phần đệm gồm: mở đầu, dạo giữa và kết.
- Đưa các dạng kỹ thuật đã học vào đệm hát.

Từ gam, hợp âm, hợp âm rải, bài luyện ngón đến bài kỹ thuật (Etude) và tác phẩm. Tất cả đều tập trung giúp SV thực hiện tốt mục đích của môn học đàn phím điện tử.

2.4.2. Đối tượng thực nghiệm

Tổng số: 60 SV ở 2 lớp: K9CM1 và K8CM3, mỗi lớp 30 SV

Người dạy thực nghiệm: giảng viên Liêu Văn Hiền.

2.4.3. Nội dung thực nghiệm

Soạn các phần: mở đầu, dạo giữa và kết trong phần đệm hát

2.4.4. Thời gian thực nghiệm

Từ 1/9/2016 đến 30/11/2016 (12 tuần), mỗi tuần dạy 2 buổi/30 SV theo quy định của trường ĐH Bạc Liêu.

2.4.5. Tiến hành thực nghiệm

- Quá trình chuẩn bị:
- + Lớp 1: SV K9CM1 30 người
- + Lớp 2: SV K8CM3 30 người

Được sự đồng ý của BCN khoa Sư phạm và tổ bộ môn Mầm non - Âm nhạc, giảng viên xây dựng kế hoạch, nội dung bài giảng theo giải pháp nâng cao, đổi mới dạy học đàn phím điện tử. Trong đó chú trọng đến phương pháp đệm hát, tiến hành thực nghiệm cho SV soạn các phần mở đầu, dạo giữa và kết. Dưới đây là danh sách SV tham gia thực nghiệm.

- Lớp đàn: K9CM1: (Xem phụ lục trang 102)

TT	Họ tên	Năm sinh	Lớp	Nhóm
1	Quách Vân Anh	1997	9CM1	A
2	Nguyễn Hồng Đậm	1997	9CM1	A
3	Dương Thị Đơn	1997	9CM1	A
4	Ngô Thị Thùy Dương	1996	9CM1	A
5	Dương Gia Hân	1997	9CM1	A
6	Nguyễn Thị Ngọc Hân	1997	9CM1	A
7	Nguyễn Thị Thảo Hoàng	1997	9CM1	A
8	Nguyễn Ngọc Huyền	1996	9CM1	B
9	Dư Hải Lam	1997	9CM1	B
10	Chung Mỹ Liên	1997	9CM1	B
11	Lâm Thị Thùy Linh	1997	9CM1	B
12	Trần Tuyết Mai	1997	9CM1	B
13	Phan Ngọc My	1996	9CM1	B
14	Nguyễn Thị Diễm My	1997	9CM1	B
15	Danh Thị Kim Ngân	1997	9CM1	B
16	Nguyễn Thị Yến Nhi	1997	9CM1	C
17	Lê Hồng Như	1997	9CM1	C
18	Nguyễn Thị Huỳnh Như	1996	9CM1	C
19	Tạ Tố Như	1995	9CM1	C
20	Nguyễn Thị Nhung	1997	9CM1	C
21	Lê Kim Phiến	1996	9CM1	C
22	Trịnh Ngọc Quý	1997	9CM1	C
23	Nguyễn Mỹ Thanh	1997	9CM1	C
24	Nguyễn Thị Tuyết Thảo	1997	9CM1	D
25	Trần Thị Tho	1996	9CM1	D
26	Huỳnh Anh Thư	1997	9CM1	D
27	Lê Thủy Tiên	1992	9CM1	D
28	Trần Thị Cẩm Tiên	1996	9CM1	D
29	Đỗ Lưu Thảo Trang	1997	9CM1	D
30	Tào Kiều Trang	1997	9CM1	D

- Lớp đàn K8CM3: (Xem phụ lục trang 103)

TT	Họ tên	Năm sinh	Lớp	Nhóm
1	Nguyễn Thị Như Hảo	1996	8CM3	A
2	Quách Ngọc Trâm	1995	8CM3	A
3	Trần Cẩm Nhung	1996	8CM3	A
4	Trần Diệu Ái	1996	8CM3	A
5	Nguyễn Thị Bảo Chân	1996	8CM3	A
6	Mai Viết Ngọc Thanh	1992	8CM3	A
7	Hồ Kiều Linh	1995	8CM3	A
8	Cao Thị Trang	1992	8CM3	B
9	Nguyễn Thanh Sử	1995	8CM3	B
10	Lê Diễm Thúy	1996	8CM3	B
11	Võ Thị Hồng Thơ	1996	8CM3	B
12	Thị Xà Khanh	1994	8CM3	B
13	Danh Thị Vàng	1996	8CM3	B
14	Trần Tường Vi	1995	8CM3	B
15	Nguyễn Tô Liên	1996	8CM3	B
16	Phan Lê Trúc My	1995	8CM3	C
17	Nguyễn Diễm Trang	1995	8CM3	C
18	Phan Thị Mai Thảo	1996	8CM3	C
19	Lương Thị Phương Thảo	1995	8CM3	C
20	Nguyễn Thị Quỳnh Như	1996	8CM3	C
21	Nguyễn Như Ý	1996	8CM3	C
22	Thạch Thị Mỹ Trân	1996	8CM3	C
23	Huỳnh Thị Ngọc Quyền	1996	8CM3	C
24	Nguyễn Thị Cẩm Linh	1995	8CM3	D
25	Nguyễn Thu Thủy	1996	8CM3	D
26	Bùi Thị Cẩm Vân	1996	8CM3	D
27	Trương Gia Hân	1996	8CM3	D
28	Huỳnh Thị Diễm Ngọc	1996	8CM3	D
29	Thạch Thị Bích Nhi	1995	8CM3	D
30	Huỳnh Mai Trang	1996	8CM3	D

- Quá trình thực nghiệm:

Bước 1: giảng viên hướng dẫn phương pháp tạo phần mở đầu, dạo giữa và kết bài đệm hát: *Chú bộ đội đi xa* (sáng tác: Hoàng Vân)

Ví dụ 52: bài hát *Chú bộ đội đi xa* (sáng tác: Hoàng Vân)

Chú bộ đội đi xa

Chú bộ đội đi xa

Chú bộ đội đi xa, tết cũng không về nhà.

Nghe đài chú có thấy chúng cháu hát bài ca. Chú bộ đội đi

xa, cho mùa xuân nở hoa.

+ Hướng dẫn và thị phạm trên đàn phím điện tử những phương pháp tạo câu mở đầu, dạo giữa và kết.

+ Giải thích các thủ pháp tạo câu mở đầu: sử dụng âm điệu đặc trưng và tạo âm hình nền trong mở đầu.

+ Nêu rõ thủ pháp phát triển và tương phản trong dạo giữa.

+ Sử dụng âm hình mở đầu và âm điệu đặc trưng để tạo kết.

Bước 2: yêu cầu 2 lớp SV

+ Tập ứng dụng trên đàn phím điện tử câu mở đầu, dạo giữa và kết.

+ Tìm kiếm loại nhịp, tiết tấu mới và phù hợp với bài hát.

+ Khuyến khích khả năng sáng tạo.

+ Vận dụng các dạng kỹ thuật 2 tay để hình thành câu, tiết nhạc.

+ Thành thạo kết hợp giữa hợp âm tay trái cùng bộ đệm tự động.

Bước 3: Phân thành 4 nhóm, mỗi nhóm phát triển các thủ pháp khác nhau để soạn câu mở đầu, dạo giữa và kết.

+ Lớp: K9CM1 có 4 nhóm, mỗi nhóm từ 7- 8 thành viên.

+ Lớp: K8CM3 có 4 nhóm, mỗi nhóm từ 7- 8 thành viên.

Được đánh số thứ tự như sau:

Nhóm A (lớp K9CM1 và K8CM3): xây dựng ý tưởng và hình thành thủ pháp tạo câu mở đầu.

Nhóm B (lớp K9CM1 và K8CM3): sử dụng thủ pháp phát triển và tương phản để soạn câu dạo giữa.

Nhóm C (lớp K9CM1 và K8CM3): sử dụng âm hình mở đầu và âm điệu đặc trưng để tạo kết.

Nhóm D (lớp K9CM1 và K8CM3): tìm kiếm, lựa chọn tiết tấu, hòa thanh cho bài đệm.

Bước 4: chỉnh sửa, điều chỉnh từng SV về xây dựng ý tưởng và ứng dụng thủ pháp tạo phần mở đầu, dạo giữa và kết.

2.4.6. Kết quả thực nghiệm

- Nhận xét chung toàn bộ SV 2 lớp (lớp K9CM1 và K8CM3) tham gia thực nghiệm:

+ Tất cả có tinh thần cố gắng, chăm chỉ, ý thức cao trong tập luyện để hoàn thành các phần trong bài đệm hát.

+ Những SV thuộc nhóm bắt đầu học có nhiều nỗ lực về kỹ thuật ngón tay, bấm hợp âm để xây dựng bài đệm.

+ SV biết sử dụng tiết tấu trong bộ đệm tự động.

+ Có ý thức tự học, tập đàn, tuân thủ theo hướng dẫn của giảng viên.

+ Bài hát tuy đơn giản về giai điệu, âm hình nhưng SV đã tạo cho phần mở đầu, dạo giữa, kết đầy đủ theo yêu cầu của thực nghiệm.

- Đánh giá ưu điểm, nhược điểm của SV trong cách ứng dụng các thủ pháp vào phần mở đầu, dạo giữa và kết.

Về ưu điểm:

+ Hiểu rõ vai trò, tầm quan trọng của đệm hát trong dạy học trẻ Mầm non.

+ Có nhiều cố gắng trong ứng dụng kỹ thuật vào bài đệm.

+ Tất cả 4 nhóm đều có thái độ cầu thị, vươn lên trong tập đàn và đưa ra những tìm tòi tính năng sử dụng đàn phím điện tử.

+ Biết ứng dụng hợp âm, hợp âm rải vào bài đệm hát.

Về nhược điểm:

+ Thiếu ý tưởng sáng tạo, đặc biệt khi ứng dụng các thủ pháp vào phần mở đầu, dạo giữa và kết.

+ Còn máy móc, rập khuôn, chưa mạnh dạn, tự tin trong đệm hát.

+ Nhiều SV chưa hiểu quy luật vận động của hòa âm, mối quan hệ T-S-D-T và các vòng công năng khác nhau.

+ Chưa nắm vững các thủ pháp như: sử dụng âm điệu đặc trưng và tạo âm hình nền trong mở đầu. Thủ pháp phát triển và tương phản trong dạo giữa. Sử dụng âm hình mở đầu và âm điệu đặc trưng để tạo kết.

+ Kỹ thuật hai tay chưa chắc chắn, còn lóng ngóng, vụng về khi di chuyển ngón tay.

Kết quả phân thành 4 mức độ về khả năng phát triển tư duy âm nhạc, vận dụng sáng tạo các thủ pháp vào bài đệm hát gồm: bình thường (các SV đạt mức trung bình, còn nhiều lỗi, tật), khá (biết được thủ pháp nhưng ứng dụng chưa hoàn chỉnh), giỏi (xây dựng trọn vẹn các câu mở đầu, dạo giữa, kết), xuất sắc (thành thạo, có tìm tòi, đưa ra những hiệu quả tốt trong sử dụng kỹ thuật và thủ pháp vào bài đệm)

- Lớp đàn: K9CM1:

+ Mức độ bình thường: (trích dẫn từ phụ lục trang 102)

TT	Họ tên	Năm sinh	Lớp	Khả năng phát triển			
				Bình thường	Khá	Giỏi	Xuất sắc
1	Quách Vân Anh	1997	9CM1	x			
2	Nguyễn Hồng Đạm	1997	9CM1	x			

3	Nguyễn Ngọc Huyền	1996	9CM1	x			
4	Dư Hải Lam	1997	9CM1	x			
5	Chung Mỹ Liên	1997	9CM1	x			
6	Danh Thị Kim Ngân	1997	9CM1	x			
7	Nguyễn Thị Huỳnh Như	1996	9CM1	x			
8	Tạ Tổ Như	1995	9CM1	x			
9	Nguyễn Thị Nhung	1997	9CM1	x			
10	Lê Kim Phiến	1996	9CM1	x			
11	Trịnh Ngọc Quý	1997	9CM1	x			
12	Nguyễn Mỹ Thanh	1997	9CM1	x			
13	Lê Thủy Tiên	1992	9CM1	x			

+ Mức độ khá:

TT	Họ tên	Năm sinh	Lớp	Khả năng phát triển			
				Bình thường	Khá	Giỏi	Xuất sắc
1	Lâm Thị Thùy Linh	1997	9CM1		x		
2	Nguyễn Thị Yến Nhi	1997	9CM1		x		
3	Nguyễn Thị Tuyết Thảo	1997	9CM1		x		
4	Trần Thị Tho	1996	9CM1		x		

+ Mức độ giỏi:

TT	Họ tên	Năm sinh	Lớp	Khả năng phát triển			
				Bình thường	Khá	Giỏi	Xuất sắc
1	Dương Thị Đơn	1997	9CM1			x	
2	Nguyễn Thị Ngọc Hân	1997	9CM1			x	
3	Nguyễn Thị Thảo Hoàng	1997	9CM1			x	
4	Phan Ngọc My	1996	9CM1			x	

5	Nguyễn Thị Diễm My	1997	9CM1			x	
6	Lê Hồng Như	1997	9CM1			x	
7	Huỳnh Anh Thư	1997	9CM1			x	
8	Trần Thị Cẩm Tiên	1996	9CM1			x	
9	Đỗ Lưu Thảo Trang	1997	9CM1			x	
10	Tào Kiều Trang	1997	9CM1			x	

+ Mức độ xuất sắc:

TT	Họ tên	Năm sinh	Lớp	Khả năng phát triển			
				Bình thường	Khá	Giỏi	Xuất sắc
1	Ngô Thị Thùy Dương	1996	9CM1				x
2	Dương Gia Hân	1997	9CM1				x
3	Trần Tuyết Mai	1997	9CM1				x

- Lớp đàn K8CM3: (trích dẫn từ phụ lục trang 103)

+ Mức độ bình thường

TT	Họ tên	Năm sinh	Lớp	Khả năng phát triển			
				Bình thường	Khá	Giỏi	Xuất sắc
1	Nguyễn Thị Như Hào	1996	8CM3	x			
2	Quách Ngọc Trâm	1995	8CM3	x			
3	Nguyễn Thị Bảo Chân	1996	8CM3	x			
4	Hồ Kiều Linh	1995	8CM3	x			
5	Thị Xà Khanh	1994	8CM3	x			
6	Trần Tường Vi	1995	8CM3	x			
7	Phan Lê Trúc My	1995	8CM3	x			
8	Thạch Thị Mỹ Trân	1996	8CM3	x			
9	Huỳnh Thị Ngọc Quyền	1996	8CM3	x			
10	Nguyễn Thu Thủy	1996	8CM3	x			

+ Mức độ khá

TT	Họ tên	Năm sinh	Lớp	Khả năng phát triển			
				Bình thường	Khá	Giỏi	Xuất sắc
1	Trần Cẩm Nhung	1996	8CM3		x		
2	Cao Thị Trang	1992	8CM3		x		
3	Nguyễn Thanh Sử	1995	8CM3		x		
4	Danh Thị Vàng	1996	8CM3		x		
5	Nguyễn Tổ Liên	1996	8CM3		x		
6	Lương Thị Phương Thảo	1995	8CM3		x		
7	Nguyễn Như Ý	1996	8CM3		x		
8	Nguyễn Thị Cẩm Linh	1995	8CM3		x		
9	Huỳnh Thị Diễm Ngọc	1996	8CM3		x		

+ Mức độ giỏi

TT	Họ tên	Năm sinh	Lớp	Khả năng phát triển			
				Bình thường	Khá	Giỏi	Xuất sắc
1	Trần Diệu Ái	1996	8CM3			x	
2	Lê Diễm Thúy	1996	8CM3			x	
3	Phan Thị Mai Thảo	1996	8CM3			x	
4	Bùi Thị Cẩm Vân	1996	8CM3			x	
5	Huỳnh Mai Trang	1996	8CM3			x	

+ Mức độ xuất sắc:

TT	Họ tên	Năm sinh	Lớp	Khả năng phát triển			
				Bình thường	Khá	Giỏi	Xuất sắc
1	Mai Viết Ngọc Thanh	1992	8CM3				x
2	Võ Thị Hồng Thơ	1996	8CM3				x
3	Nguyễn Diễm Trang	1995	8CM3				x
4	Nguyễn Thị Quỳnh Như	1996	8CM3				x
5	Trương Gia Hân	1996	8CM3				x
6	Thạch Thị Bích Nhi	1995	8CM3				x

Thống kê phân loại mức độ kỹ thuật và ứng dụng các thủ pháp vào soạn bài đệm hát cho thấy nhiều SV (cả 2 lớp K9CM1 và K8CM3) còn gặp khó khăn, chưa biết cách đệm có: 23/60 SV, chiếm tỷ lệ 38,33% ở mức độ bình thường. Mức độ khá: 13/60 SV, đạt 21,67%. Mức độ giỏi có 15/60 SV, chiếm 25%. Ở mức độ xuất sắc, số SV cả 2 lớp có 9 người, chiếm tỷ lệ: 15%.

Kết quả thực nghiệm sư phạm cho thấy, trong bối cảnh hiện nay, cần đưa ra hệ thống bài giảng chi tiết học phần đàn phím điện tử để nâng cao hơn nữa chất lượng dạy học cho SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu. Mục đích giúp SV sau khi ra trường vững vàng về chuyên môn, có khả năng đáp ứng nhiều loại hình công việc khác nhau, trong đó sử dụng thành thạo đàn phím điện tử luôn đang là yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn xã hội, các trường Mầm non không chỉ của tỉnh Bạc Liêu mà còn cho toàn bộ khu vực bán đảo Cà Mau. Nhiệm vụ đó là thách thức không nhỏ, cần đến chiến lược tổng thể về giải pháp dạy học, rèn luyện kỹ năng sử dụng đàn, trong đó yêu cầu về hoàn thiện kỹ thuật, phương pháp đệm hát, quá trình tự học của SV đóng vai trò quan trọng. Toàn bộ chương 2 đã tập trung giải quyết xây dựng bài giảng, thủ pháp đệm hát để đổi mới quy trình dạy học cho SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu.

Tiểu kết

Những giải pháp phát triển kỹ năng sử dụng đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu xuất phát từ nhiều nội dung, trong đó tăng cường tích hợp bài kỹ thuật, tác phẩm dạy học đàn phím điện tử với hệ thống bài, tác phẩm như: luyện tập thể tay, ngón tay theo gam, hợp âm, bài luyện Hanon đóng vai trò quan trọng đối với SV, bởi đây là dạng kỹ thuật cơ bản giúp SV có thể học tập đàn phím điện tử theo kế hoạch, trình tự từ thấp lên cao, tăng dần độ khó nhằm phát triển khả

năng chơi đàn phím điện tử. Từ phương pháp phân loại trình độ SV như: bắt đầu, hiểu biết, tương đối thành thạo để xác định, đánh giá chính xác năng lực SV, qua đó đề ra hệ thống bài giảng phù hợp với từng đối tượng SV. Những thế tay ở phần hợp âm được chia theo cấp độ: kết hợp đồng thời giữa rải và hợp âm và không kết hợp giúp SV có nhiều lựa chọn cách học và học một cách tích cực, chủ động. Ở bài luyện ngón Hanon, một phương pháp luyện ngón nổi tiếng, được áp dụng hiệu quả trong dạy học đàn phím điện tử rất cần cho SVCD giáo dục Mầm non, tỉnh Bạc Liêu, qua đó SV học có phương pháp, phát triển độ nhanh nhẹn, linh hoạt các ngón tay. Đối với bài kỹ thuật (Etude), giảng viên lựa chọn cách dạy ngắn gọn, súc tích nhất để truyền đạt cách kết hợp giữa bấm hợp âm cùng bộ đệm tự động cùng kỹ thuật bấm hợp âm tay trái trong Etude viết cho Piano cùng hợp âm tay trái viết cho đàn phím điện tử. Tất cả đều hướng đến giúp SV sử dụng thành thạo những kỹ năng tay trái trong các lối chơi ngón đơn (single fingered), ngón kép (fingered) cùng hợp âm rải tay trái. Trong phần kỹ thuật tay phải, SV rèn luyện phương pháp bấm quãng 3, 6, dạng kỹ thuật có tính ứng dụng cao vào đệm hát. Cùng với rèn luyện kỹ thuật, những tác phẩm viết cho đàn Piano thuộc các trường phái: tiền cổ điển, cổ điển, lãng mạn, hiện thực dưới hình thức tiểu phẩm, giúp SV nhận thức và hiểu biết về âm nhạc thế giới. Đồng thời SV được học những tác phẩm viết cho đàn phím điện tử với nhiều phong cách sáng tác như sử dụng chất liệu âm nhạc dân gian Việt Nam, biên soạn từ ca khúc theo chủ đề và phát triển, mở rộng bằng thủ pháp biến tấu, ngẫu hứng, hoặc giữ nguyên ca khúc, bổ sung phần mở đầu (intro).

Tất cả những nội dung nêu trong phần 1 của chương 2 đều hướng đến phương pháp đệm hát với 3 nội dung chính phần mở đầu (intro), dạo giữa (interlude) và kết (ending). Đây là phần học mang tính ứng dụng với nhiều thủ pháp khác nhau, giúp SV có thể soạn bài đệm chủ động.

Để dạy học đàn phím điện tử đạt hiệu quả, các giải pháp đề cập đến yêu cầu nâng cao quá trình tự học, rèn luyện kỹ năng đàn phím điện tử của SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu qua phần tự học có phương pháp như học từ dễ đến khó, tập chắc chắn từng tiết, câu nhạc, kết hợp giữa tập đàn và nghỉ ngơi và phát triển khả năng ghi nhớ âm nhạc. Trong đó, rèn luyện các kỹ năng như: sử dụng thành thạo tính năng đàn phím điện tử bằng sự sáng tạo của cá nhân nhằm ứng dụng kỹ thuật vào đệm hát.

Phần cuối chương 2 đề cập đến thực nghiệm sư phạm với mục đích xây dựng phần đệm (mở đầu, dạo giữa và kết), đưa các dạng kỹ thuật đã học vào đệm hát. Đối tượng thực nghiệm là SV 2 lớp: K9CM1 và K8CM3. Nội dung thực nghiệm và thời gian thực nghiệm tiến hành trong 12 tuần. Quá trình tiến hành thực nghiệm đã đưa ra những kết quả cho thấy: cần nâng cao hơn nữa những giải pháp rèn luyện kỹ năng thành thạo đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non, tỉnh Bạc Liêu.

KẾT LUẬN

Đàn phím điện tử đóng vai trò quan trọng trong đào tạo trình độ CĐ giáo dục Mầm non tại trường đại học Bạc Liêu. Để hiểu và làm chủ nghệ thuật diễn tấu đàn phím điện tử, luận văn trình bày những khái niệm trong lý luận dạy học, trong đó nêu bật ý nghĩa của quá trình dạy học đàn phím điện tử, sáng tỏ mối quan hệ giữa người dạy và người học. Xuất phát từ tính năng riêng biệt của đàn phím điện tử, nhạc khí phổ biến trong đời sống xã hội hiện nay ở Việt Nam, tại trường ĐH Bạc Liêu đã bước đầu xây dựng đề cương chi tiết học phần môn đàn phím điện tử, trang bị cho SVCD giáo dục Mầm non một số kỹ năng cơ bản, đáp ứng nhu cầu dạy âm nhạc, tổ chức hoạt động nghệ thuật tại các trường Mầm non ở Bạc Liêu. Các giảng viên dạy đàn phím điện tử đã hoàn thành hệ thống bài giảng, mục đích dạy học kỹ năng, kỹ thuật và thành thạo sử dụng tính năng tiên tiến trên đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non. Tạo điều kiện để SV ứng dụng vào đệm bài hát Mầm non.

Từ thực trạng dạy đàn phím điện tử với thuận lợi, khó khăn trong quá trình xây dựng, phát triển ngành Mầm non tại tỉnh Bạc Liêu đến hoạt động học đàn phím điện tử của thầy và trò, về cơ bản đã bước đầu đáp ứng mục tiêu đào tạo giáo viên Mầm non. Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng tập thể giảng viên và SVCD giáo dục Mầm non đã cố gắng, nỗ lực vượt qua để đạt được chất lượng dạy học cao nhất.

Những giải pháp phát triển kỹ năng sử dụng đàn phím điện tử xuất phát từ nhiều nội dung, trọng tâm là tăng cường tích hợp bài kỹ thuật, tác phẩm dạy học đàn phím điện tử với hệ thống bài, tác phẩm giúp SV học tập đàn phím điện tử theo kế hoạch, trình tự từ thấp lên cao, tăng dần độ khó, phát triển khả năng chơi đàn phím điện tử. Từ phương pháp phân loại trình độ đã đánh giá chính xác năng lực SV, qua đó đề ra hệ thống bài giảng phù

hợp và áp dụng hiệu quả trong dạy học đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non, tỉnh Bạc Liêu. Tất cả đều hướng đến giúp SV sử dụng thành thạo những kỹ năng: tay trái trong các lối chơi ngón đơn, ngón kép cùng hợp âm rải tay trái. Cùng với rèn luyện kỹ thuật, những tác phẩm viết cho đàn Piano và viết cho đàn phím điện tử với nhiều phong cách sáng tác khác nhau. Tất cả đều hướng đến cách giải quyết đệm hát, phân học ứng dụng với nhiều thủ pháp khác nhau, giúp SV có thể soạn bài đệm chủ động.

Để dạy học đàn phím điện tử đạt hiệu quả, các giải pháp đề cập đến yêu cầu nâng cao quá trình tự học, rèn luyện kỹ năng đàn phím điện tử của SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu cùng thực nghiệm sư phạm với mục đích xây dựng phần đệm (mở đầu, dạo giữa và kết), đưa các dạng kỹ thuật đã học vào đệm hát. Nội dung thực nghiệm và thời gian thực nghiệm trong một quá trình liên tục đã đưa ra những kết quả cho thấy những giải pháp rèn luyện kỹ năng thành thạo đàn phím điện tử là yêu cầu, đòi hỏi cấp bách trong dạy học đàn phím điện tử cho SVCD giáo dục Mầm non, trường ĐH Bạc Liêu hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. A.Xokhor (1976), *Vai trò giáo dục của âm nhạc*, Nxb văn hóa, H.
2. Dương Viết Á (2010), *1000 năm Âm nhạc Thăng Long Hà Nội*, Nxb Âm nhạc, Hà Nội.
3. Nguyễn Bách, Thy Nhất Giang (1997), *Hòa âm*, Nxb Trẻ.
4. Nguyễn Bách (2002), *Giúp trí nhớ âm nhạc*, Nxb Âm nhạc, H.
5. Trịnh Xuân Bảo (2008), *Tuyển soạn một số tác phẩm âm nhạc cho Piano, Organ*, Nxb Thanh niên.
6. Czerny (1989), *100 fortschrittliche Übungsstücke ohne Oktaven Op.139*, Nxb Ongaku no tomo Edition.
7. Nguyễn Thị Thùy Dương (2016), *Dạy học hát cho học sinh lớp 1 ở trường tiểu học Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội*, luận văn cao học chuyên ngành LL&PPDHAN, ĐHSP Nghệ thuật TW, H.
8. Nguyễn Tâm Giao (2014), *Nhạc lý căn bản*, Nxb Trẻ, Tp.HCM.
9. Nguyễn Hạnh, Nguyễn Thị Yến Linh (2011), *Em học đàn Organ, tập 1, 2, 3, 4*, Nxb Phương Đông, Tp.HCM.
11. Lê Văn Hồng (chủ biên), Lê Ngọc Lan (2001), *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm, (giáo trình đào tạo giáo viên trung học cơ sở hệ cao đẳng sư phạm), tái bản lần thứ 3*, Nxb Giáo dục, H.
12. Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lan, Nguyễn Văn Thắng (2001), *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm (dùng cho các trường đại học Sư phạm và cao đẳng Sư phạm)*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, H.
13. Nguyễn Sinh Huy, Nguyễn Văn Lê (1999), *Giáo dục học đại cương*, Nxb Giáo dục, H.
14. Nguyễn Mai Kiên (2012), *Thang âm phương pháp luyện tập và ứng dụng*, Khoa kiến thức nghệ thuật cơ bản, Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội.

15. Đỗ Hải Lễ (1996), *Lý thuyết cơ bản về âm nhạc*, tài liệu trường cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa Trung ương, H.
16. Thái Thị Liên (chủ biên) (2004), *Phương pháp học đàn Piano*, Nhạc viện Hà Nội, H.
17. Hoàng Long, Hoàng Lê (2005), *Phương pháp dạy học âm nhạc*, Nxb DHSP, in tại xưởng in tổng cục Công nghiệp Quốc phòng, Hà Nội.
18. Lưu Quang Minh, Đỗ Xuân Tùng (1997), *Sách học đàn phím điện tử dành cho dưới 7 tuổi*, Trung tâm đào tạo bồi dưỡng âm nhạc Nhạc viện Hà Nội, H.
19. Ngô Thị Nam, Trần Nguyên Hoàn, Trần Minh Trí (1994), *Âm nhạc và Phương pháp giáo dục âm nhạc, Tập 1,2*, Nxb Giáo dục, H.
20. Ngô Thị Nam (2001), *Phương pháp dạy học âm nhạc, tập 1*, Nxb Giáo dục, H.
21. Ngô Thị Nam (2005), *Hát*, Nxb Giáo dục, H.
22. Cù Minh Nhật (2010), *Organ măng non 1,2,3*, Nxb Âm Nhạc, Tp.HCM.
23. Cù Minh Nhật, Lê Thúy Ngân, Cù Thị Minh Giang, Trịnh Minh Thanh (2012), *Giúp giáo viên sử dụng tốt đàn phím điện tử trong thiết kế bài giảng lớp 1, 2, 3, 4, 5*, Nxb Âm nhạc, H.
24. Nhiều tác giả (2011), *Tài liệu dạy học đàn phím điện tử dành cho sinh viên hệ đại học sư phạm âm nhạc (tập I, II, III, IV) (lưu hành nội bộ)*, Trường DHSP Nghệ thuật TW, H.
25. Nhiều tác giả (2011), *Tài liệu Keyboard dùng cho năm thứ nhất hệ đại học sư phạm âm nhạc (tập I) (lưu hành nội bộ)*, Trường DHSP Nghệ thuật TW, H.
26. Nguyễn Thị Nhung (1996), *Thể loại Âm nhạc*, Nxb Âm nhạc, H.
27. Patrick Moulou, Art MickaElian (2011), (Thiên Kim dịch), *1000 hợp âm cho đàn Organ và Piano*, Nxb tổng hợp, Tp.HCM.

28. Hoàng Phúc (1992), *Thực hành luyện ngón đàn Organ*, Nxb Trẻ, Tp.HCM.
29. Hoàng Phúc (1994), *Từ điển các thể bấm các hợp âm soạn cho đàn Piano và Organ*, Nxb Trẻ, Tp.HCM.
30. Nguyễn Ngọc Quang (1998), *Nhà sư phạm, người góp phần đổi mới lí luận dạy học*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, H.
31. Ngô Ngọc Thắng (1992), *Phương pháp học đàn Organ căn bản, nhóm Ngô Ngọc thực hiện*, Tp.HCM.
32. Nguyễn Hoành Thông (1999), *Âm nhạc và phương pháp giáo dục âm nhạc, giáo trình đào tạo giáo viên THSP Mầm non hệ 12 + 2*, Nxb Giáo dục, H.
33. Nguyễn Minh Toàn, Nguyễn Hoành Thông, (2000), *Âm nhạc và Phương pháp dạy học âm nhạc, Tập 2, giáo trình đào tạo giáo viên tiểu học hệ CDSP*, Nxb Giáo dục. H.
34. Lê Anh Tuấn (2010), *Phương pháp dạy học âm nhạc*, Nxb ĐHSP, H.
35. Nguyễn Hữu Tuấn (1996), *Tuyển tập tác phẩm Việt Nam cho đàn Piano, tập I, II*, Nhạc viện Hà Nội, H.
36. Đỗ Xuân Tùng (2002), *Giải thích thuật ngữ âm nhạc quốc tế thông dụng*, Nhạc viện Hà Nội, H.
37. Phạm Tuyên (1999), *Âm nhạc với trẻ em*, Nxb Âm nhạc, Hà Nội.
38. Nguyễn Ánh Tuyết (1999), *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Giáo dục, H.
39. Xuân Tứ (2002), *Hướng dẫn dạy và học đàn Organ*, Nxb Âm nhạc-Trường Cao đẳng Nhạc Họa Trung ương, H.
40. Xuân Tứ (2007), *Phương pháp dạy và học đàn phím điện tử (tập 1, 2)*, Nxb Đại học Sư phạm, H.
41. V.A.Vakhrameep (1993), (Vũ Tự Lân dịch), *Lý thuyết âm nhạc cơ bản, tái bản lần thứ 3*, Nxb Âm nhạc, H.

42. Phạm Thanh Vân, Nguyễn Hoàng Thông (2011), *Đọc- Ghi Nhạc*, Nxb Đại học Sư phạm, H.
43. Sơn Hồng Vũ (2004), *Tự đặt hợp âm cho đàn Guitar & Organ*, Nxb Giao thông vận tải, H.
44. Phạm Viết Vượng (2007), *Giáo dục học, in lần thứ 2*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, H.
45. Hoàng Văn Yến (1999), *Nghệ thuật âm nhạc với trẻ mầm non*, Nxb Giáo dục.
46. Hoàng Văn Yến (2007), *Trẻ mầm non ca hát*, Vụ giáo dục mầm non, Nxb Âm nhạc, in tại nhà in Khoa học và Công nghệ.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

LIÊU VĂN HIỀN

**DẠY HỌC ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ CHO SINH VIÊN
CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU**

PHỤ LỤC LUẬN VĂN

Hà Nội, 2017

MỤC LỤC

Phụ lục 1: Danh sách Sinh viên học Đàn phím điện tử	102
Phụ lục 2: Chương trình Giáo dục Đại học ngành Cao đẳng Giáo dục Mầm non	104
Phụ lục 3: Học phần Đàn phím điện tử.....	108
Phụ lục 4: Một số hình ảnh dạy học Đàn phím điện tử.....	140

Phụ lục 1

DANH SÁCH SINH VIÊN HỌC ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ**1. Lớp K9CM1:**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Phân loại trình độ				
				Bắt đầu	Biết	Hiểu	Khá	Giỏi
1	Quách Vân Anh	1997	9CM1	x				
2	Nguyễn Hồng Đậm	1997	9CM1	x				
3	Dương Thị Đơn	1997	9CM1				x	
4	Ngô Thị Thùy Dương	1996	9CM1					x
5	Dương Gia Hân	1997	9CM1					x
6	Nguyễn Thị Ngọc Hân	1997	9CM1				x	
7	Nguyễn Thị Thảo Hoàng	1997	9CM1				x	
8	Nguyễn Ngọc Huyền	1996	9CM1		x			
9	Dư Hải Lam	1997	9CM1		x			
10	Chung Mỹ Liên	1997	9CM1		x			
11	Lâm Thị Thùy Linh	1997	9CM1			x		
12	Trần Tuyết Mai	1997	9CM1					x
13	Phan Ngọc My	1996	9CM1				x	
14	Nguyễn Thị Diễm My	1997	9CM1				x	
15	Danh Thị Kim Ngân	1997	9CM1	x				
16	Nguyễn Thị Yến Nhi	1997	9CM1			x		
17	Lê Hồng Như	1997	9CM1				x	
18	Nguyễn Thị Huỳnh Như	1996	9CM1	x				
19	Tạ Tổ Như	1995	9CM1		x			
20	Nguyễn Thị Nhung	1997	9CM1		x			
21	Lê Kim Phiến	1996	9CM1	x				
22	Trịnh Ngọc Quý	1997	9CM1	x				
23	Nguyễn Mỹ Thanh	1997	9CM1		x			
24	Nguyễn Thị Tuyết Thảo	1997	9CM1			x		
25	Trần Thị Tho	1996	9CM1			x		
26	Huỳnh Anh Thư	1997	9CM1				x	
27	Lê Thủy Tiên	1992	9CM1	x				
28	Trần Thị Cẩm Tiên	1996	9CM1				x	
29	Đỗ Lưu Thảo Trang	1997	9CM1				x	
30	Tào Kiều Trang	1997	9CM1				x	

2. Lớp K8CM3

TT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Phân loại trình độ				
				Bắt đầu	Biết	Hiểu	Khá	Giỏi
1	Nguyễn Thị Như Hào	1996	8CM3		x			
2	Quách Ngọc Trâm	1995	8CM3		x			
3	Trần Cẩm Nhung	1996	8CM3			x		
4	Trần Diệu Ái	1996	8CM3				x	
5	Nguyễn Thị Bảo Chân	1996	8CM3	x				
6	Mai Viết Ngọc Thanh	1992	8CM3					x
7	Hồ Kiều Linh	1995	8CM3		x			
8	Cao Thị Trang	1992	8CM3			x		
9	Nguyễn Thanh Sử	1995	8CM3			x		
10	Lê Diễm Thúy	1996	8CM3				x	
11	Võ Thị Hồng Thơ	1996	8CM3					x
12	Thị Xà Khanh	1994	8CM3		x			
13	Danh Thị Vâng	1996	8CM3			x		
14	Trần Tường Vi	1995	8CM3	x				
15	Nguyễn Tổ Liên	1996	8CM3			x		
16	Phan Lê Trúc My	1995	8CM3	x				
17	Nguyễn Diễm Trang	1995	8CM3					x
18	Phan Thị Mai Thảo	1996	8CM3				x	
19	Lương Thị Phương Thảo	1995	8CM3			x		
20	Nguyễn Thị Quỳnh Như	1996	8CM3					x
21	Nguyễn Như Ý	1996	8CM3			x		
22	Thạch Thị Mỹ Trân	1996	8CM3		x			
23	Huỳnh Thị Ngọc Quyền	1996	8CM3	x				
24	Nguyễn Thị Cẩm Linh	1995	8CM3			x		
25	Nguyễn Thu Thủy	1996	8CM3		x			
26	Bùi Thị Cẩm Vân	1996	8CM3				x	
27	Trương Gia Hân	1996	8CM3					x
28	Huỳnh Thị Diễm Ngọc	1996	8CM3			x		
29	Thạch Thị Bích Nhi	1995	8CM3					x
30	Huỳnh Mai Trang	1996	8CM3				x	

Phụ lục 2**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC NGÀNH****CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO : CAO ĐẲNG GIÁO DỤC MẦM NON

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ
2. Số đơn vị học trình: 03
3. Trình độ: Sinh viên năm thứ III
4. Phân bố thời gian :
Lên lớp: - Lý thuyết 5 tiết
 - Thực hành 40 tiết
5. Điều kiện tiên quyết : Lý thuyết âm nhạc cơ bản - Xương âm
6. Mục tiêu học phần :
- Giúp sinh viên bước đầu làm quen và sử dụng được đàn phím điện tử làm phương tiện để giảng dạy , giáo dục âm nhạc ở nhà trẻ mẫu giáo
- Sinh viên nắm được kỹ thuật sử dụng đàn sơ giản , để đàn được giai điệu các bài hát trong chương trình giáo dục mầm non .
7. Mô tả vắn tắt nội dung:
Sinh viên nắm được các chức năng cấu tạo cơ bản thông dụng về đàn phím điện tử và biết cách trình bày một bài hát trên đàn .
8. Nhiệm vụ của sinh viên :
- Thực hành tốt các bài tập
- Dụng cụ học tập : Đàn phím điện tử YAMAHA 423
9. Tài liệu học tập:
Đề cương bài giảng + tham khảo thêm các sách âm nhạc của Vụ Giáo Dục Mầm non.
10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên :
Thực hiện đúng theo tinh thần quy chế 285 của Hiệu Trưởng trường Đại học Bạc Liêu
11. Thang điểm : 10
12. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG I (2 tiết)

GIỚI THIỆU VỀ ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ - CÁC TÍNH NĂNG THÔNG DỤNG VÀ BÀI TẬP LUYỆN NGÓN CƠ BẢN

Bài 1

GIỚI THIỆU VỀ ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ VÀ CÁC TÍNH NĂNG THÔNG DỤNG

1. Vài nét lịch sử hình thành ra đời của đàn phím điện tử
2. Các tính năng thông dụng
 - 2.1 Đặc điểm cấu trúc cơ bản của đàn phím điện tử
 - 2.2 Giới thiệu nốt nhạc trên phím đàn
 - 2.3 Các bộ phận chính của đàn
3. Một số chức năng cơ bản của đàn phím điện tử
 - 3.1 Đàn mang nhãn hiệu YAMAHA
 - 3.2 Đàn mang nhãn hiệu CASIO
4. Cách bảo quản sử dụng
5. Số ngón tay- vị trí tay và cách bấm ngón ở tay phải , tay trái
6. Tư thế ngồi vào đàn .

Bài 2

BÀI TẬP LUYỆN NGÓN CƠ BẢN Bài tập số 1-2-3-4-5

CHƯƠNG II (3 tiết)

Bài 3

SƠ LƯỢC VÀI NÉT VỀ HÒA ÂM TAY TRÁI VÀ CÁCH SỬ DỤNG BỘ ĐỆM TỰ ĐỘNG

1. Nguyên tắc cấu tạo hợp âm ba
 - 1.1 Hợp âm ba
 - 1.2 Các dạng hợp âm ba
2. Hợp âm bảy
3. Luyện tập kỹ năng chuyển đổi các hợp âm chính T-S-D trên đàn với các giọng từ 0 Æ 2 dấu hóa .

CHƯƠNG III (40 tiết)

THỰC HÀNH BÀI HÁT VÀ LUYỆN GAM

Bài 1

GIỌNG ĐÔ TRƯỞNG

1. Luyện tập gam Đô trưởng .
2. Luyện tập hợp âm rải .
3. Thực hành bài hát:
 - LÝ CÂY XANH (Dân ca Nam Bộ)
 - GÁC TRĂNG (Nhạc: Hoàng Văn Yến. Thơ- Nguyễn Chí Tâm)

Bài 2

GIỌNG LA THỨ

1. Luyện tập gam La thứ hòa thanh.
2. Luyện tập hợp âm rải .
3. Thực hành bài hát :
 - SẮP ĐẾN TẾT RỒI (Hoàng Vân)
 - INH LẢ OI (Dân ca Thái)

Bài 3

GIỌNG SON TRƯỞNG

1. Luyện tập gam Son trưởng.
2. Luyện tập hợp âm rải .
3. Thực hành bài hát:
 - MÚA ĐÀN (Lời : Việt Anh. Nhạc : Dân tộc Thái)
 - CHÁU VẼ ÔNG MẶT TRỜI (Tân Huyền)

Bài 4

GIỌNG MI THỨ

1. Luyện tập gam Mi thứ hòa thanh
2. Luyện tập hợp âm rải .
3. Thực hành bài hát :
 - ÉCH ỘP (Văn Chung)
 - TẠM BIỆT BÚP BÊ (Hoành Thông)

Bài 5

GIỌNG FA TRƯỞNG

1. Luyện tập gam Fa trưởng .
2. Luyện tập hợp âm rải .
3. Thực hành bài hát :
 - CHÚ BỘ ĐỘI ĐI XA (Hoàng Vân)
 - MÚA VỚI BẠN TÂY NGUYÊN (Phạm Tuyên)

Bài 6
GIỌNG RÊ THỨ

1. Luyện tập gam Ré thứ hòa thanh .
2. Luyện tập hợp âm rải .
3. Thực hành bài hát :
 - EM LÀ CHIM CÂU TRẮNG (Trần Ngọc)
 - XE CHỈ LUỒN KIM (Dân ca Quan họ Bắc Ninh)

Bài 7
GIỌNG RÊ TRƯỞNG

1. Luyện tập gam Rê trưởng .
2. Luyện tập hợp âm rải .
3. Thực hành bài hát:
 - LỜI CHÀO BUỔI SÁNG (Nguyễn Thị Nhung)
 - EM YÊU CÂY XANH (Hoàng Văn Yến)

Bài 8
GIỌNG SI GIÁNG TRƯỞNG

1. Luyện tập gam Si giáng trưởng.
2. Luyện tập hợp âm rải .
3. Thực hành bài hát:
 - TRƯỜNG MẪU GIÁO YÊU THƯƠNG (Hoàng Văn Yến)
 - NHỎ VÀ TO (Hoàng Kim Định)

ÔN LUYỆN-KIỂM TRA

Bạc Liêu , ngày 12/10 /2011
GV. Liêu Văn Hiền

Phụ lục 3

HỌC PHẦN ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ (Hệ CĐGD MẦM NON CQ)

I. Mục đích yêu cầu.

1. Mục đích.

Giúp sinh viên bước đầu làm quen và sử dụng được đàn phím điện tử làm phương tiện để giảng dạy, giáo dục âm nhạc ở nhà trẻ Mẫu giáo.

2. Yêu cầu.

Sinh viên nắm được kỹ thuật sử dụng đàn cơ bản, để đàn được giai điệu các bài hát trong chương trình giáo dục âm nhạc Mầm non.

II. Bài giảng.

CHƯƠNG I

GIỚI THIỆU VỀ ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ - CÁC TÍNH NĂNG THÔNG DỤNG VÀ BÀI TẬP LUYỆN NGÓN CƠ BẢN

Bài 1.

GIỚI THIỆU VỀ ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ VÀ CÁC TÍNH NĂNG THÔNG DỤNG.

1. Vài nét lịch sử hình thành ra đời của đàn phím điện tử .

Đàn Organ điện tử đầu tiên ra đời vào năm 1927, sở dĩ lúc đó gọi là Organ điện tử vì người sáng tạo đầu tiên ra nó chỉ mong muốn tái tạo lại âm thanh cây đàn Organ của nhà thờ khổng lồ, không thể di chuyển và dùng trong gia đình được. Cây đàn Organ điện tử (electronic Keyboard) được một thanh niên người CanNaDa 24 tuổi tên là Morse Robb sáng tạo. Ngay sau đó, cây đàn Organ của Morse Robb đã được nhiều người yêu thích. Nó đã khích lệ Robb xây dựng một xưởng máy chế tạo, mang tên “Robb electronic wave Organ company” (Hãng Robb chế tạo Organ điện tử). Mặc dù đã đầu tư nhiều triệu đô la để sản xuất, nhưng công việc đã bị đình trệ, phá sản.

10 năm sau, nhiều công ty của Mỹ đã rút kinh nghiệm bài học thất bại của Robb nên đã sản xuất thành công và chất lượng cũng vượt trội so với cây đàn đầu tiên của Robb.

Đến năm 1950, sau 5 năm kết thúc đại chiến thế giới thứ hai, trong giai đoạn phục hồi kinh tế, nhiều hãng lại bắt tay vào sản xuất đàn Organ điện tử. Sang kỷ nguyên máy vi tính, nhờ có sự trợ giúp của máy tính, đàn

Organ điện tử ngày càng có chất lượng hơn và nó đã trở thành nhạc cụ thông dụng trong đời sống xã hội của mỗi quốc gia.

Từ năm 1976 đến nay, với sự phát triển vượt bậc của khoa học kỹ thuật và nhất là sự phát minh ra âm thanh kỹ thuật số (Digital sound), các hãng sản xuất đàn phím điện tử của nhiều nước nổi tiếng trên thế giới như : Nhật, Hoa kỳ, Italia, Đức v.v... Đã cho ra đời liên tiếp hàng loạt “sê ri” mẫu mã đàn mới với những chức năng ngày càng phong phú. Từ đó, trên thế giới mặc nhiên đều nhất trí đổi tên cho cây đàn cũ là “electronic Keyboard” thành đàn phím điện tử. Trên đàn phím điện tử không chỉ mô phỏng tiếng đàn Organ nhà thờ của thế kỷ trước. Ngay trên cả một cây đàn đơn giản nhất cho trẻ em 6 tuổi học cũng có ít nhất 100 âm sắc nhạc cụ khác nhau của nhiều xứ sở và 100 tiết điệu của các dân tộc trên thế giới. Đàn cao cấp hơn thì có tới năm bảy trăm âm sắc nhạc cụ và tái hiện lại nhạc cụ như thật, kể cả tiếng đàn nhạc cụ dân tộc đặc thù như đàn Bầu, đàn Tranh v.v...

Với nhiều lợi điểm ưu việt như vậy, đàn phím điện tử trở thành 1 nhạc cụ đưa đến sự tiếp thu, thưởng thức, giải trí và truyền thụ tốt nhất với âm nhạc. Hãng YAMAHA và CASIO đã nghiên cứu và chế tạo ra nhiều thể hệ đàn phím điện tử ngày càng tiên tiến, mẫu mã mới, ngày càng rõ và đa tính năng. Trên thế giới nhiều nước người ta đã dạy đàn phím điện tử cho trẻ em ngay từ nhỏ (4-6 tuổi), ở các trường phổ thông, hàng vạn học sinh đã được học đàn phím điện tử. Đặc biệt là trong các ban nhạc, đàn phím điện tử được sử dụng như một nhạc cụ cơ bản.

Đàn phím điện tử ngày nay có đĩa mềm lưu trữ và phát chương trình đã cài đặt nên rất tiện lợi cho việc dạy nhạc và vui chơi giải trí.

2. Các tính năng thông dụng .

2.1. Đặc điểm cấu trúc cơ bản của đàn phím điện tử.

2.2. Giới thiệu nốt nhạc trên phím đàn.

Để thể hiện và ghi lại những cao độ khác nhau của âm nhạc, người ta dùng 7 nốt nhạc tương ứng với ký hiệu quy ước quốc tế được ghi bằng chữ cái :

Bằng vần : DO - RE - MI - FA - SOL - LA - SI

Bằng chữ cái : C D E F G A B

Để ghi âm thanh phím giọng cao (tay phải) người ta dùng khóa Sol bắt đầu mở từ dòng thứ hai của khuông nhạc. Từ đó tính thứ tự lên xuống. Hệ thống phím đàn phím điện tử và Piano được cấu tạo thành từng nhóm 2 và 3 phím đen, phím trắng đứng sát trước 2 phím đen là nốt DO = C

2.3 Các bộ phận chính của đàn

Có 2 bộ phận chính :

+ Bộ phận phát âm (hay bộ phận chính)

Trung bình có từ 4 quãng 8 trở lên

+ Bộ phận đệm (hay bộ phận các chức năng hòa âm phối cho sẵn)

Bộ phận này là một hệ thống các chức năng với các nút bấm điều khiển:

- Hòa âm (loại tự động cho sẵn)
- Tiết điệu (gồm các tiết điệu truyền thống và các tiết điệu mới như : Marche, Vales, Tango, Fox, Soul, Rock, Cha-cha-cha...)
- Âm sắc: (nhạc cụ và tiếng động tiếng vang ...)

Ngoài ra, còn có những bộ phận phụ kèm theo như: bộ biến áp, phích cắm, pin, bàn đạp, giá nhạc, tai nghe...

3. Một số chức năng cơ bản của đàn phím điện tử.

Trên thị trường hiện nay có nhiều nhãn hiệu đàn phím điện tử, nhưng được sử dụng rộng rãi nhiều nhất là nhãn hiệu của hãng YAMAHA và CASIO.

3.1. chức năng cơ bản của đàn phím điện tử mang nhãn hiệu YAMAHA.

- + Nút bật - tắt : START/STOP
- + Nút chọn điệu : STYLE
- + Nút chọn tiếng : VOICE
- + Nút chỉnh tốc độ : TEMPO
- + Nút chỉnh âm lượng : MASTER VOLUM
- + Nút khởi động : SYNC/START
- + Nút báo sự thay đổi : MAIN, FILL A-B
- + Nút báo nhạc kết thúc : ENDING
- + Nút nghe nhạc giải trí : DEMO
- + Chế độ Hợp âm bấm ngón đầy đủ : FINGER
- + Chế độ đàn PIANO: NORMAL
- + Chế độ Hợp âm bấm ngón đơn : SINGLE FINGER
- v.v...

3.2. Chức năng cơ bản của đàn phím điện tử mang nhãn hiệu CASIO.

- + Nút mở nguồn : POWER/ MODE
- + Nút chọn điệu : RHYTHM
- + Nút chọn tiếng : TONE
- + Nút chỉnh tốc độ : TEMPO
- + Nút chỉnh âm lượng : MAIN VOLUME
- + Nút tắt và khởi động : START/ STOP
- + Nút nghe những bài nhạc giải trí : SONGBANK
- + Chế độ Hợp âm bấm ngón đầy đủ : FINGER
- + Chế độ đàn PIANO : NORMAL
- + Chế độ Hợp âm bấm ngón đơn : CASIO CHORD
- v.v...

4. Cách bảo quản sử dụng:

Là một nhạc cụ điện tinh vi nên phải đảm bảo được những yêu cầu chung của dụng cụ điện tử như :

- + Tránh ẩm ướt, không lau khăn ướt.
- + Tránh quá nóng, tránh phơi nắng trực tiếp.
- + Tránh va chạm mạnh, rơi, vỡ.
- + Tránh đè nặng đồ vật lên đàn và phím đàn.
- + Tránh dùng âm lượng quá mạnh liên tục trong thời gian dài.
- + Tránh để gần tivi và radio làm ảnh hưởng tới đài tiếp sóng.

5. Số ngón tay - vị trí bàn tay và cách bấm ngón ở tay phải, tay trái

Trong các loại đàn bàn phím ta phải chú ý đến việc riêng biệt của tay phải và tay trái, thông thường thì tay phải đàn bè chính, tay trái đàn phần đệm, nhưng cũng có khi ngược lại.

Để giúp người chơi đàn thuận lợi về kỹ thuật, người ta quy ước đặt tên số ngón tay phải và tay trái như sau :

- + Ngón cái : Số 1
- + Ngón trỏ : Số 2
- + Ngón giữa : Số 3
- + Ngón áp út : Số 4
- + Ngón út : Số 5

6. Tư thế ngồi vào đàn

+ Ngồi thẳng lưng, mặt đối diện ngay giữa đàn. Đặt chân chạm trên sàn nhà, nếu chân không thể đựng tới sàn thì phải kê thêm ghế nhỏ để chân.

+ Ngồi với độ cao vừa đủ để bàn tay chạm vào phím đàn dễ dàng, nếu ghế có thể tăng lên cao hoặc xuống thấp được thì càng tốt.

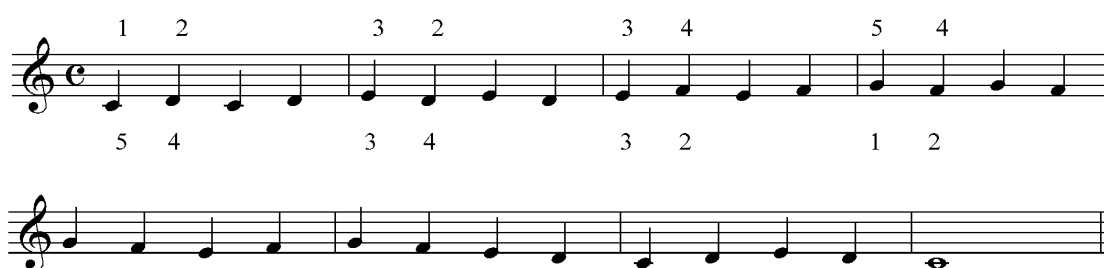
+ Tay để tự nhiên lên phím, các ngón tay cong tròn không được gồng cứng.

Bài 2

BÀI TẬP LUYỆN NGÓN CƠ BẢN

Đàn thật chậm các bài tập dưới đây và chú ý đàn cho thật đều nhịp, số phía trên nốt giành cho tay phải, số phía dưới nốt giành cho tay trái.

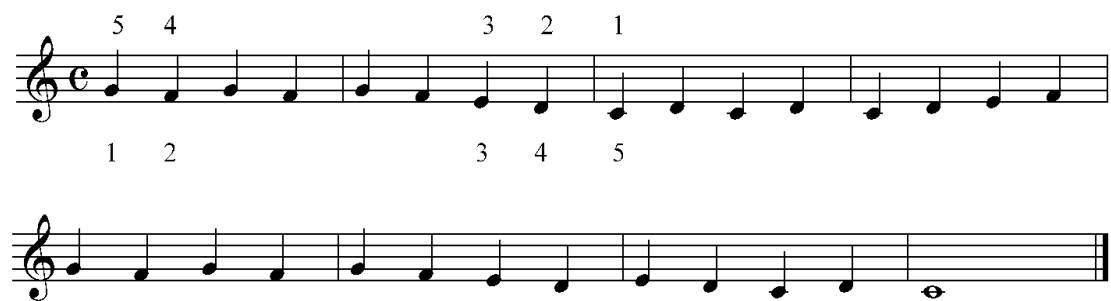
Bài tập số 1



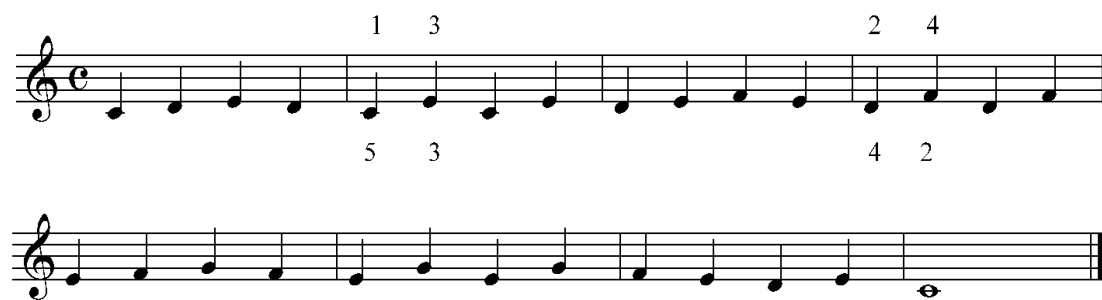
Bài tập số 2



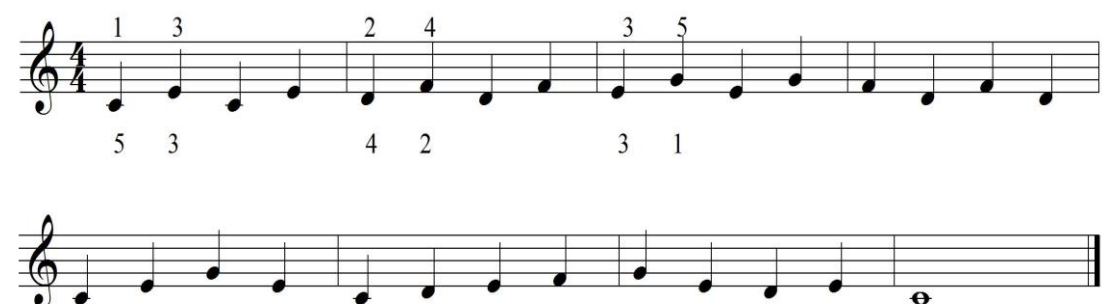
Bài tập số 3



Bài tập số 4



Bài tập số 5



Chương II

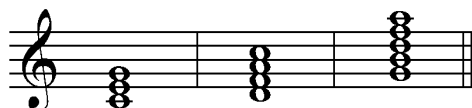
Bài 3

SƠ LƯỢC VÀI NÉT VỀ HÒA ÂM TAY TRÁI VÀ CÁCH SỬ DỤNG BỘ ĐỆM TỰ ĐỘNG

1. Nguyên tắc cấu tạo hợp âm.

Định nghĩa: Hợp âm là chồng âm được sắp xếp theo quy luật. Trong âm nhạc cổ điển phương Tây, hợp âm là chồng âm có từ ba âm trở lên, khác độ cao và được xếp chồng lên quãng ba.

Thí dụ :



1.1. Hợp âm 3 : Một hợp âm gồm có ba âm thanh sắp xếp theo quãng ba gọi là hợp âm ba.

1.2. Các dạng hợp âm ba :

Có nhiều dạng hợp âm ba. Sự khác nhau giữa các dạng hợp âm ba phụ thuộc vào thứ tự sắp xếp và tính chất của các quãng ba tạo nên hợp âm ba đó.

Trong âm nhạc thường dùng phổ biến bốn dạng hợp âm ba được cấu tạo từ những quãng ba trưởng và ba thứ. Đó là các hợp âm ba trưởng, ba thứ, ba tăng, ba giảm.

+ Hợp âm ba trưởng:

Là hợp âm ba có cấu tạo bởi một quãng ba trưởng ở dưới và quãng ba thứ ở trên.

Quãng giữa hai âm ngoài cùng là quãng năm đúng.

* Công thức :

$$2 \text{ cung} + 1 \frac{1}{2} \text{cung}$$

Thí dụ :



+ Hợp âm ba thứ :

Là hợp âm ba có cấu tạo bởi một quãng ba thứ ở dưới và quãng ba trưởng ở trên. Quãng giữa hai âm ngoài cùng là quãng năm đúng.

* Công thức :

$$1 \frac{1}{2} \text{ cung} + 2 \text{ cung}$$

Thí dụ :



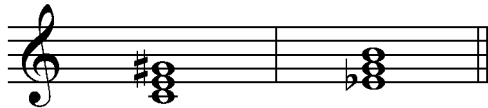
+ Hợp âm ba tăng :

Là hợp âm ba có cấu tạo bởi hai quãng ba trưởng . Quãng giữa hai âm ngoài cùng là quãng năm tăng.

*** Công thức :**

2 cung + 2 cung

Thí dụ :

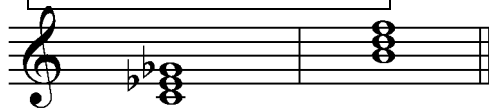
**+ Hợp âm ba giảm :**

Là hợp âm ba có cấu tạo bởi hai quãng ba thứ. Quãng giữa hai âm ngoài cùng là quãng năm giảm.

*** Công thức :**

1 ½ cung + 1 ½ cung

Thí dụ :

**2. Hợp âm bảy :**

Là hợp âm gồm có bốn âm, sắp xếp theo những quãng ba. Hai âm ngoài cùng của hợp âm bảy tạo nên quãng bảy. Có nhiều loại hợp âm bảy. Được dùng nhiều nhất là hợp âm bảy Át .

+ Hợp âm bảy Át gốc :

Hợp âm bảy cấu tạo trên bậc năm (V) của điệu trưởng và điệu thứ hòa thanh gọi là hợp âm bảy Át .

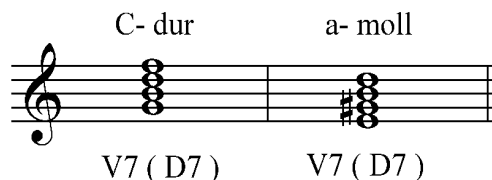
Cấu tạo hợp âm bảy Át gồm các quãng sắp xếp theo thứ tự từ dưới lên trên : Ba trưởng , ba thứ , ba thứ .

Hai âm ngoài cùng tạo thành quãng bảy thứ .

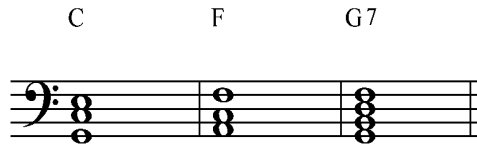
- Âm dưới cùng của hợp âm là âm gốc (âm 1)
- Âm thứ hai cách âm gốc một quãng ba, gọi là âm 3.
- Âm thứ ba cách âm gốc một quãng năm, gọi là âm 5.
- Âm thứ tư cách âm gốc một quãng bảy, gọi là âm 7.

Hợp âm bảy Át ký hiệu V7 (hoặc D7)

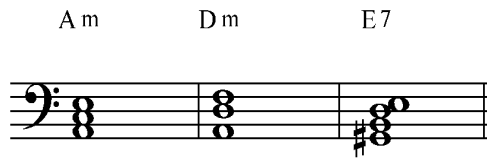
Thí dụ :

**3. Luyện tập kỹ năng chuyển đổi các hợp âm chính : T - S - D trên đàn.****3.1. Hợp âm chính T - S - D với các giọng từ 0 - 2 dấu hóa.**

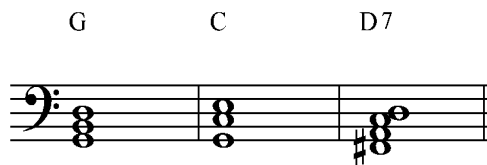
+ Giọng Đô trưởng :



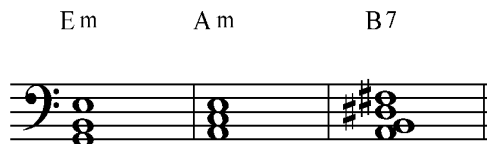
+ Giọng La thứ :



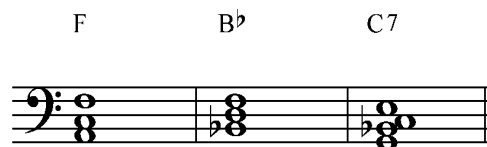
+ Giọng Sol trưởng :



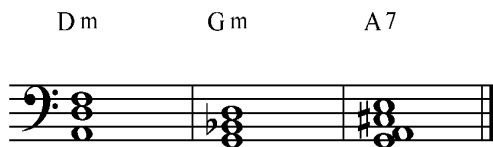
+ Giọng Mi thứ :



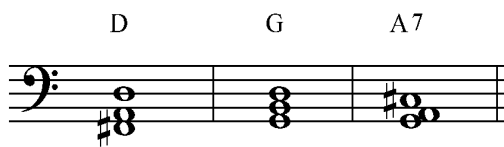
+ Giọng pha trưởng :



+ Giọng Rê thứ :



+ Giọng Rê trưởng :



+ Giọng Si giáng trưởng:



CHƯƠNG III

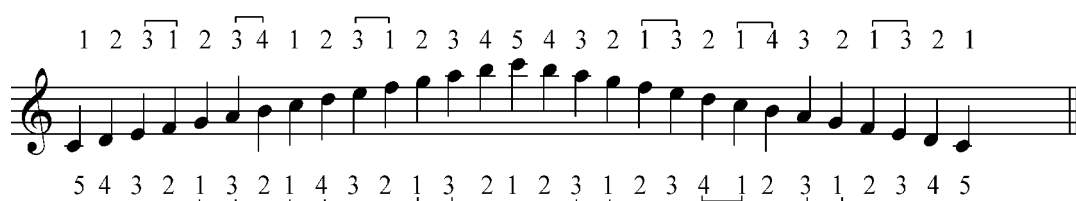
THỰC HÀNH BÀI HÁT – LUYỆN GAM

Bài 1

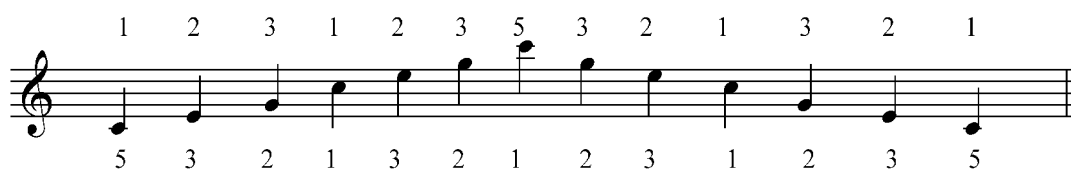
GIỌNG ĐÔ TRƯỞNG (C - dur)

- Luyện tập gam Đô trưởng
- Luyện tập hợp âm rải
- Thực hành bài hát

1. Luyện tập gam Đô trưởng trong phạm vi hai quãng 8.



2. Luyện tập hợp âm rải Đô trưởng trong phạm vi hai quãng 8.



3. Thực hành bài hát :

- LÝ CÂY XANHDân Ca Nam Bộ.
- GÁC TRĂNG.....Nhạc : Hoàng Văn Yến.
Thơ : Nguyễn Chí Tâm

LÝ CÂY XANH

Điệu : *POPS*

Tiếng : *CLarinet*

Tempo : 90

Dân ca Nam Bộ

The musical score is written for a clarinet in 2/4 time. It consists of five staves of music. The first staff begins with a treble clef, a key signature of one flat (B-flat), and a 2/4 time signature. The melody is composed of eighth and quarter notes, with fingerings indicated below the notes. Chords C, F, Em, and Am are written above the staff. The second staff continues the melody, with chords G, C, and F. The third staff includes the lyrics 'Cái cây xanh xanh thì lá cũng' and features chords C, Em, Am, F, and G7. The fourth staff has the lyrics 'xanh, chim đậu trên cành chim hót líu lo, líu' and includes a 'Fill' section with a whole rest. The fifth staff concludes the piece with the lyrics 'lo líu lo, ha....' and features chords Am, G7, and C. The score ends with a double bar line and repeat dots.

2 5 2 1 4 3 2 1

G C F

Cái cây xanh xanh thì lá cũng

C Em Am F G7

2 1 4 3 2 1 2 5 3 2 4

xanh, chim đậu trên cành chim hót líu lo, líu

C Fill $\emptyset$

3 2 4 3 2 2

lo líu lo, ha....

Am G7 C

1 5 1

GÁC TRĂNG

Điệu : DISCO

Tiếng : trumpet

Tempo : 100

Nhạc : Hoàng Văn Yến

Thơ : Nguyễn Chí Tâm

C F C

1 2 3 5 1

Rủ nhau đi phá cỗ rước đèn trong đêm

Am C

trăng. Chú bộ đội đứng gác, chẳng được chơi dung

F Am G

5 1 5 4

dăng. Chú ơi đi với cháu, cháu có nhiều bánh ngon

C G7 C

2 1 2 4 5 4 3 2 1

Cháu yêu thương chú lắm, chú gác cho trăng tròn.

Bài 2

GIỌNG LA THỨ (a - moll)

- Luyện tập gam La thứ hòa thanh.
- Luyện tập hợp âm rải.
- Thực hành bài hát.

1. Luyện tập gam La thứ hòa thanh trong phạm vi hai quãng 8.



2. Luyện tập hợp âm rải La thứ trong phạm vi hai quãng 8.



3. Thực hành bài hát :

- SẮP ĐẾN TẾT RỒI.....Hoàng Vân
- IN LẢ ƠI.....Dân Ca Thái

SẮP ĐẾN TẾT RỒI

Điệu : Disco

Tiếng : Trumpet

Tempo : 90

HOÀNG VÂN

Am Em

5 2 5 2 5 4

Sắp đến tết rồi, đến trường rất vui.

Am Em

5 2 5 4

Sắp đến tết rồi, về nhà rất vui.

C G

1 2 3 4 5 3 5 3 1 2

Mẹ đang may áo mới nhé, ai cũng vui mừng ghê.

C G7 C

1 2 3 4 5 5 4 3 2 1

Mùa xuân nay em đã lớn, biết đi thăm ông bà.

(Vỗ tay thay tiếng pháo)

INH LẢ ƠI

Điệu : 16 beat ballad

Tiếng : Oboe

Tempo : 70

DÂN CA THÁI

Am G

2 4 5 1 4

Em G Em Am

G

5 2 4 4

Inh lả ơi! Sao noọng ơi!

Am G Am Em

5

Khắp núi rừng Tây Bắc sáng ngời.

G Am G

1 5

Mùa xuân đến ngàn hoa hé cười

Am Em Fill

5 4

Inh lả ơi! Sao noọng ơi!

G Am

4 2 1 5

Bài 3**GIỌNG SOL TRƯỞNG (G - dur)**

- Luyện tập gam Sol trưởng .
- Luyện tập hợp âm rải.
- Thực hành bài hát .

1. Luyện tập gam Sol trưởng trong phạm vi hai quãng 8.**2. Luyện tập hợp âm rải Sol trưởng trong phạm vi hai quãng 8.****3. Thực hành bài hát :**

- MÚA ĐÀN.....Lời : Việt Anh
Nhạc : Dân tộc THÁI
- CHÁU VỀ ÔNG MẶT TRỜI.....Tân Huyền

MÙA ĐÀN

Điệu : Adani

Tiếng : Piccolo

Tempo : 120

Dân Ca Thái

Lời : Việt Anh

G

1 2 4

Tình tình dây máy cây đàn cùng hòa lòng vang lừng

Am G

5 4 2

vang Tình tình tình tang tình tang Vang lên câu ca nhịp

D7

1 5

nhàng. Cầm đàn em múa nhịp nhàng đánh lên câu tặc tình

G G

1 2

tang Tình... ..tang.

CHÁU VẼ ÔNG MẶT TRỜI

Điệu : POPS

TÂN HUYỀN

Tiếng : Vibraphone

Tempo : 90

Cháu vẽ ông mặt trời miệng ông cười thật tươi, như
(Cháu)... vẽ ông mặt trời, chùm mây ở cạnh ông, như

miệng cười cô giáo dạy cháu hát,
ở cạnh cô giáo là mái tóc...

1. dạy cháu chơi, cháu... 2. D7 G ...của bé thơ

Bài 4**GIỌNG MI THỨ (e - moll)**

- Luyện tập gam Mi thứ hòa thanh
- Luyện tập hợp âm rải
- Thực hành bài hát

1. Luyện tập gam Mi thứ hòa thanh trong phạm vi hai quãng 8.**2. Luyện tập hợp âm rải Mi thứ trong phạm vi hai quãng 8.****3. Thực hành bài hát :**

- ÉCH ỘPVăn Chung
- TẠM BIỆT BÚP BÊ.....Hoành Thông

ẾCH ỘP

Điệu : *ROCK*

Tiếng : *Electrec Guitar*

Tempo : *120*

VĂN CHUNG

Em



Mưa rơi lộp độp ếch ộp trong

D

Am

G



uồn, cồ uồn cồ lên, nó kêu ôm

1. Em

Fill

2. Em



TẠM BIỆT BÚP BÊ

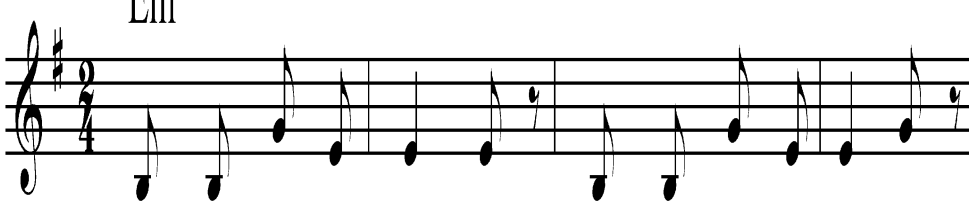
Điệu : 16Bt BLD2

Tiếng : Hamonica

Hoành Thông

Tempo : 80

Em



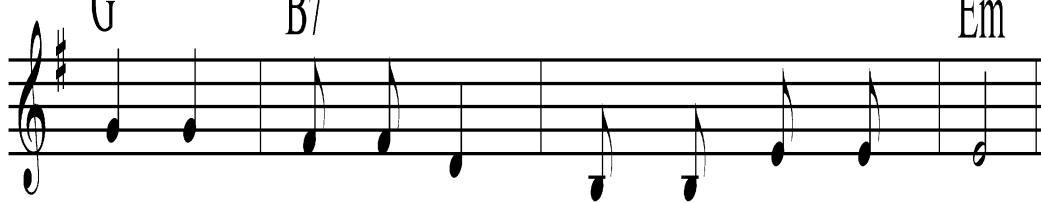
1 5 3 1 5
Tạm biệt búp bê thân yêu! Tạm biệt gấu Mi-sa nhé!

Am Em



1 5 4 3 2 3 1 3
Tạm biệt thỏ trắng xinh xinh! Mai tôi vào lớp một rồi.

G B7 Em



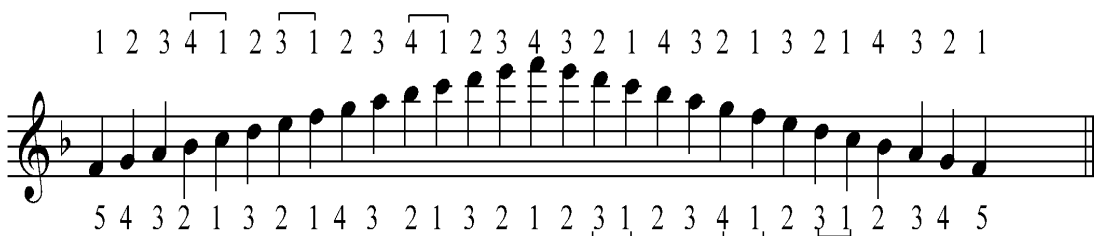
5 4 2 1 3
Nhớ lắm! Quên sao được trường mầm non thân yêu.

Bài 5

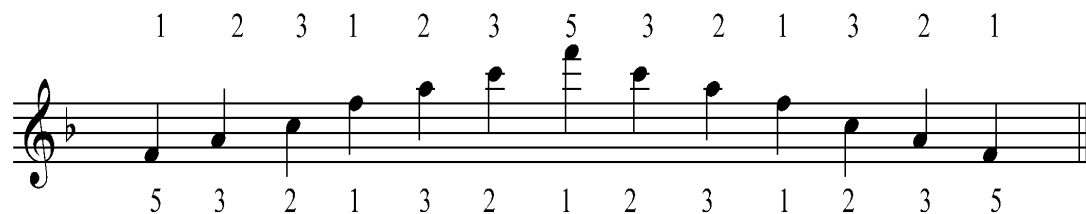
GIỌNG PHA TRƯỞNG (F - dur)

- Luyện tập gam Pha trưởng
- Luyện tập hợp âm rải
- Thực hành bài hát

1. Luyện tập gam Pha trưởng trong phạm vi hai quãng 8.



2. Luyện tập hợp âm rải Pha trưởng trong phạm vi hai quãng 8.



3. Thực hành bài hát :

- CHÚ BỘ ĐỘI ĐI XAHoàng Vân
- MÚA VỚI BẠN TÂY NGUYÊN.....Phạm Tuyên

Điệu : WALTZ

Tiếng : Accordéon

Tempo : 110

CHÚ BỘ ĐỘI ĐI XA**HOÀNG VÂN**

The musical score is written in 3/4 time with a key signature of one flat (B-flat). The melody is presented in a single staff with lyrics in Vietnamese below it. Chords are indicated above the staff at various points.

Chords: F, Dm, Bb, F, Dm, Gm, F, Dm, Gm, C7, F.

Lyrics:

Chú bộ đội đi xa, tết cũng
không về nhà nghe đài chú có
thấy chúng cháu hát bài ca
chú bộ đội đi xa cho mùa
xuân nở hoa.

Notes: Fingerings are indicated by numbers 1-5 below the notes. A slur covers the notes for 'xuân' (4, 3) and 'nở' (2, 1). The piece ends with a double bar line.

MÚA VỚI BẠN TÂY NGUYÊN

Điệu : Rhumba

Tiếng : Pan flute

Tempo : 100

PHẠM TUYẾN

F

1 2 1 3 5 1

Tây em cầm hoa cờ đỏ thắm ánh sao vàng

C F

4 2 1 3

múa hát theo nhịp đàn t'rưng vang vang,

C

4 2 1 4

vui bên nhau cùng bạn Tây nguyên,

F

5 4 3 1 5

khi xa nhau càng thêm lưu luyến.

1 2 1 3 5 1

Hôm nay ngày vui cùng nhau múa hát kết đoàn,

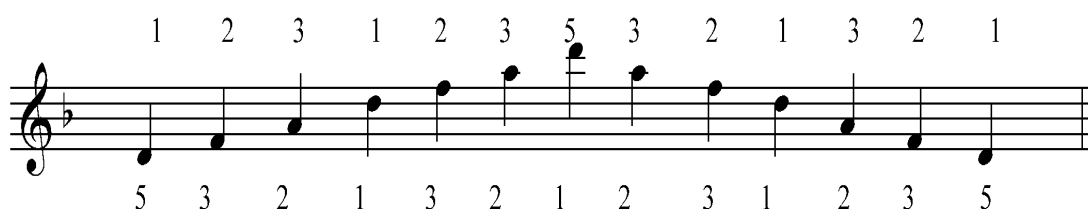
C7 F

4 2 1 3

những cháu Bác Hồ thật ngoan ngoan

Bài 6**GIỌNG RÊ THỨ (d - moll)**

- Luyện tập gam Rê thứ hòa thanh
- Luyện tập hợp âm rải
- Thực hành bài hát

1. Luyện tập gam Rê thứ hòa thanh trong phạm vi hai quãng 8.**2. Luyện tập hợp âm rải Rê thứ trong phạm vi hai quãng 8.****3. Thực hành bài hát :**

- EM LÀ CHIM CÂU TRẮNG..... Trần Ngọc
- XE CHỈ LUỒN KIMDân Ca Quan họ Bắc Ninh

EM LÀ CHIM CÂU TRẮNG

Điệu : 8 beat

tiếng : Clarinet

Tempo : 90

TRẦN NGỌC

3 1 3 2 1 2 1

F A7² Dm C

3 1 2 1 2 4

Em như chim bồ câu tung cánh giữa

F Gm A7 Dm

1 1 2 3 3

trời, em như chim bồ câu trắng bay giữa trời. Em mong

Bb Gm Dm Bb

3

sao không có nước mắt rơi chia lìa, em mong sao trên trái

Dm Gm

1 3

đất hoa thơm nở bốn mùa em mong sao trên trái đất mỗi con

Dm Gm Dm A7

1 2 3 1 3

người như em đây là chim trắng chim hòa bình, sống để yêu

ø Dm ø

2 4 3

thương giữ đẹp trái đất xanh.

Dm Gm A7 Dm

3 5 1 4

xanh.

XE CHỈ LUỒN KIM

Điệu : Bolero Lento

Tiếng : Oboe

Tempo : 70

Dân ca Quan Họ Bắc Ninh

Dm

5 3 1 2 4
Xe chỉ ố mấy kim bên luồn kim, ố mấy

2 1 2 5 1 2 3
kim bên luồn kim, rồi ngồi rồi,

5 3 5 3 2 1 2 3 5
xe chỉ ố mấy kim bên luồn kim ố mấy

kim bên luồn kim. Thêu vào tình

F Dm

4 5 1 2 3
chung là vương nhiều tím i a i a gửi

1 3 1 2 5 2
ra gửi ra người cho người u xang u xang

Gm Dm A7

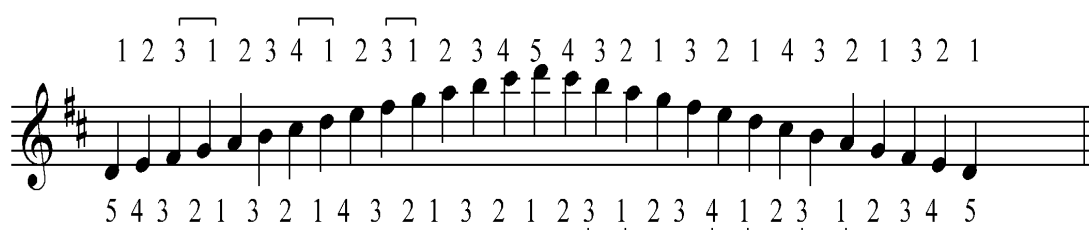
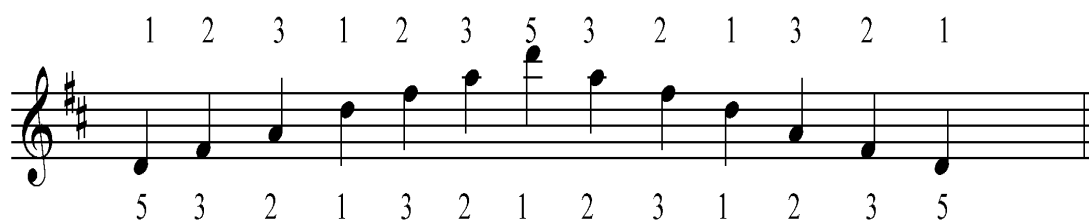
1 4 3 2 1 1 2 3
u cái lưu xê phàn thời cái nổi gửi ra

Dm

1 2 3 2 1
người cho người

Bài 7**GIỌNG RÊ TRƯỞNG (D - dur)**

- Luyện tập gam Rê trưởng
- Luyện tập hợp âm rải
- Thực hành bài hát

1. Luyện tập gam Rê trưởng trong phạm vi hai quãng 8.**2. Luyện tập hợp âm rải Rê trưởng trong phạm vi hai quãng 8.****3. Thực hành bài hát :**

- LỜI CHÀO BUỔI SÁNGNguyễn Thị Nhung
- EM YÊU CÂY XANH.....Hoàng Văn Yên

LỜI CHÀO BƯỚC SÁNG

Điệu : Pasodoble

Tiếng : Clarinet

NGUYỄN THỊ NHUNG

Tempo : 90

D Bm

5 3 1 2

Con chào bố ạ con

D F#m

1 5 3 2

chào mẹ yêu, con đi học

A7 D

5 2 3 1

nhé, con lại về.

EM YÊU CÂY XANH

Điệu : SKA

Hoàng Văn Yến

Tiếng : Brass

Tempo : 110

D



4 5 2 3

Em rất thích trồng nhiều cây xanh cho con

G A7 D



2 5 4 1 2 4 5 1 2

chim nhảy nhót trên cành, sân chơi sẽ có nhiều bóng

A7 D



3 5 2 1 3 4 5

mát, cho trường em muôn hoa đẹp xinh. Cô giáo

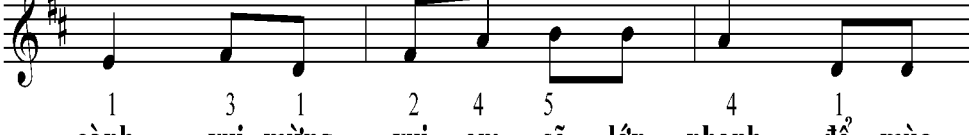
A



2 4 5 3 4 3 2 5 4

dạy em yêu cây xanh, cây có hoa quả chín trên

A7 D



1 3 1 2 4 5 4 1

cành, vui mừng vui em sẽ lớn nhanh để mùa

A7 D

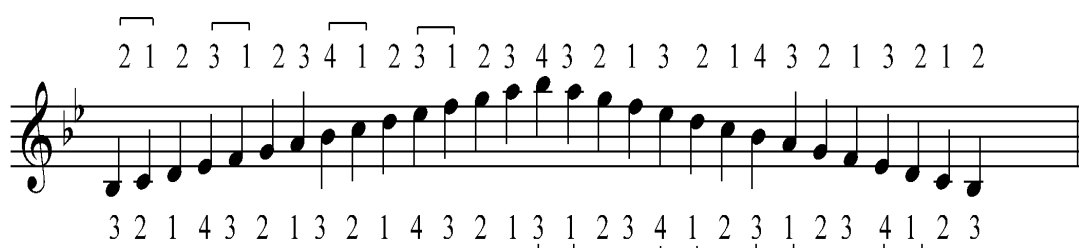
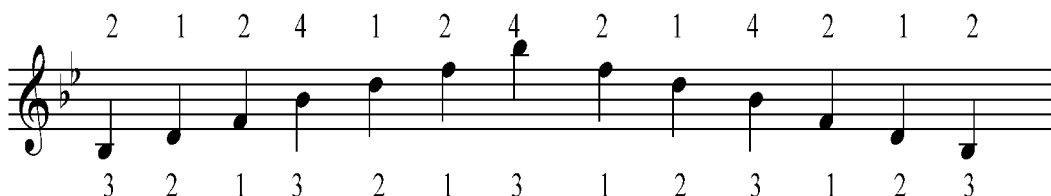


2 3 1 4

xuân mãi mãi của em.

Bài 8**GIỌNG SI GIÁNG TRƯỞNG (B)**

- Luyện tập gam Si giáng trưởng
- Luyện tập hợp âm rải
- Thực hành bài hát

1. Luyện tập gam Si giáng trưởng trong phạm vi hai quãng 8.**2. Luyện tập hợp âm rải Si giáng trưởng trong phạm vi hai quãng 8.****3. Thực hành bài hát :**

- TRƯỜNG MẪU GIÁO YÊU THƯƠNGHoàng Văn Yến
- NHỎ VÀ TO.....Hoàng Kim Định

TRƯỜNG MẪU GIÁO YÊU THƯƠNG

Điệu : 8 beat

Tiếng : Organ

Tempo : 90

Hoàng Văn Yên

B $\flat$ Eb

5 4 1 3 1 2 3 4 5
Em sẽ là con ngoan mà mẹ em yêu nhất em sẽ
Em sẽ là bông hoa mà được cô yêu nhất em sẽ

Gm Cm F7

1 2 4 2 1 3 1 5 3
là tiếng hát hay nhất trường mầm non. Trường mẫu giáo yêu
là cây xanh tươi tốt trong vườn xuân. Trường mẫu giáo yêu

B $\flat$ F7

2 4 1 2 5 3 2
thương cô giáo là mẹ hiền. Trường mẫu giáo yêu thương nơi
thương cô giáo là mẹ hiền Trường mẫu giáo yêu thương nơi

B $\flat$ B $\flat$

1. 2.
4 1 2 4 2 4 4
ấy thật là vui (Em sẽ) vui.

NHỎ VÀ TO

Điệu : Disco

Tiếng : Tenor Sax

HOÀNG KIM ĐỊNH

Tempo : 120

B $\flat$ Eb F7 B $\flat$

Hãy vỗ tay lên các bạn ơi!
Hãy hát cho vui các bạn ơi!

F7 B $\flat$

Vừa vừa thôi Nhẹ nhẹ thôi Vỗ cho đều
Vừa vừa thôi Nhẹ nhẹ thôi Hát cho đều

Eb B $\flat$ Eb

Hãy vỗ to lên các bạn ơi!
Hãy hát to lên các bạn ơi!

F7 B $\flat$

To lên nhé, to hơn thế Vui vui vui!
To lên nhé, to hơn thế Vui vui vui!

Phụ lục 4

Một số hình ảnh dạy học đàn Phím điện tử

[Nguồn: Tác giả chụp tháng 11/2016]



4.1. Giảng viên đang giới thiệu về cấu tạo và các tính năng cơ bản trên đàn phím điện tử cho sinh viên



4.2. Giảng viên hướng dẫn sinh viên tư thế ngón bấm trên đàn phím điện tử



4.3. Giảng viên kiểm tra việc thực hiện nội dung bài tập của sinh viên



4.4. Giảng viên hướng dẫn sinh viên cách thực hiện bài tập chuyển đổi hợp âm trên nền đệm tự động



4.5. Giảng viên đang hướng dẫn sinh viên vị trí bàn tay trên đàn phím điện tử



4.6. Giảng viên kiểm tra việc thực hiện nội dung bài tập tác phẩm của sinh viên



4.7. Giảng viên đang đàn mẫu cho sinh viên



4.8. giảng viên đang hướng dẫn sinh viên vị trí các ngón bấm hòa thanh tay trái cho phần đệm

